

Số:21/CBTT-LDP/2024

TP. Đà Lạt, ngày 08 tháng 04 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: CÔNG TY CP DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)
 - Mã chứng khoán: LDP
 - Địa chỉ: Số 18 Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng
 - Điện thoại liên hệ: (84-263) 3821228 – 3824669 Fax: (84-263) 3822369
 - E-mail: thukyhdqt@ladophar.com
- Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar) công bố thông tin báo cáo thường niên năm 2023 được lập theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 08/04/2024 tại đường dẫn <https://ladophar.com/quan-he-co-dong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm: Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar).

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VP HĐQT.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Tiên Thịnh



LADOPHAR
TINH HOA DƯỢC LIỆU



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN | 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

MỤC LỤC

01

Thông tin chung

Thông tin khái quát
Quá trình hình thành và phát triển
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
Định hướng phát triển
Các rủi ro

02

Tình hình hoạt động trong năm

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
Tổ chức và nhân sự
Tình hình đầu tư thực hiện các dự án
Tình hình tài chính
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

03

Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
Tình hình tài chính
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
Kế hoạch phát triển trong tương lai
Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán
Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

04

Đánh giá của Hội đồng quản trị

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội
Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

05

Quản trị Công ty

Hội đồng quản trị
Ban Kiểm soát
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

06

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán
Báo cáo tài chính riêng năm 2023 đã kiểm toán

01

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Quá trình hình thành và phát triển

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và cơ cấu quản lý

Định hướng phát triển

Các rủi ro





THÔNG TIN CHUNG

Tên giao dịch:	: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)
Tên tiếng Anh	: Lam Dong Pharmaceutical Joint Stock Company
Mã cổ phiếu	: LDP
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	: Số 5800000047 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lâm Đồng cấp lần đầu ngày 04/01/2000 và đăng ký thay đổi lần thứ 31 ngày 22/12/2023.
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	: 127.031.670.000 đồng



Vốn điều lệ (VNĐ)

127.031.670.000



Số điện thoại	: (0263) 3817 937
Số fax	: (0263) 3822 369
Website	: www.ladophar.com
Email	: ladopahrcorp@gmail.com
Địa chỉ	: Số 18 đường Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng





QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1982

Xí nghiệp liên hiệp Dược Lâm Đồng trực thuộc Sở Y tế được sát nhập từ hai Công ty Dược liệu và Dược phẩm theo Quyết định số 196/QĐ-TU-UB của UBND tỉnh Lâm Đồng.

1999

Công ty Cổ phần Dược & Vật tư y tế Lâm Đồng được thành lập theo Quyết định 169/1999/QĐ-UB của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước Công ty Dược & Vật tư y tế Lâm Đồng.

2007

Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) và chính thức đi vào hoạt động.

2008

Hệ thống phân phối đạt tiêu chuẩn GDP, nhà thuốc GPP của Công ty chính thức đi vào hoạt động.

2009

Ladophar vinh dự nhận Huân Chương Lao Động hạng III theo QĐ/CTN ngày 09/07/2009 do Chủ tịch Nước trao tặng. Ladophar được người tiêu dùng bình chọn Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao 2009.

2015

Ladophar đạt giải Vàng Chất lượng quốc gia, theo QĐ 311/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng chính phủ và được người tiêu dùng bình chọn Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao 2015.

2014

Ladophar đạt Giải bạc Chất lượng Quốc gia năm 2014, theo QĐ 332/QĐTTg ngày 30/03/2015 của Thủ tướng chính phủ và được người tiêu dùng bình chọn Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao 2014.

2013

Ladophar đạt giải bạc Chất Lượng Quốc Gia năm 2013 theo QĐ 359/QĐ-TTg ngày 10/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

2012

LDP đạt giải Bạc Chất lượng quốc gia năm 2012 theo QĐ 262/TTg ngày 30/01/2013 của Thủ tướng chính phủ.

2010

Công ty chính thức niêm yết 1.700.000 cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán LDP vào ngày 29/06/2010.

2016

Ladophar là 01 trong 03 đơn vị đạt giải thưởng Chất Lượng Quốc Tế Châu Á Thái Bình Dương, Lĩnh vực Chất Lượng Xuất Sắc Toàn Cầu.

2017

Công ty hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 67,99 tỷ đồng lên 78,3 tỷ đồng.

2018

Ladophar đón nhận Huân Chương Lao Động hạng II, theo QĐ 1814/QĐ-CTN ngày 08/09/2017 của Chủ tịch Nước trao tặng và ra mắt bộ nhận diện thương hiệu mới LADOPHAR Dalat Since 1982.

2019

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC) hoàn tất thoái vốn nhà nước 2.495.873 cổ phần, tương ứng 31,88% vốn điều lệ tại Ladophar.

2023

Ladophar được Liên hiệp các hội Unesco Việt Nam và GTTCI - Hội đồng thương mại & công nghệ toàn cầu Ấn Độ trao tặng danh hiệu "Doanh nghiệp Dược Uy tín Châu Á-Thái Bình Dương" ngày 03/08/2023.

2022

Ban Lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty vẫn tiếp tục hoàn thiện các mục tiêu mà ĐHCĐ đã đề ra; phát huy những thành tựu đã đạt được, tập trung phát triển mảng kinh doanh chính, mang lại nguồn thu ổn định cho Công ty và đảm bảo thu nhập cho người lao động.

2021

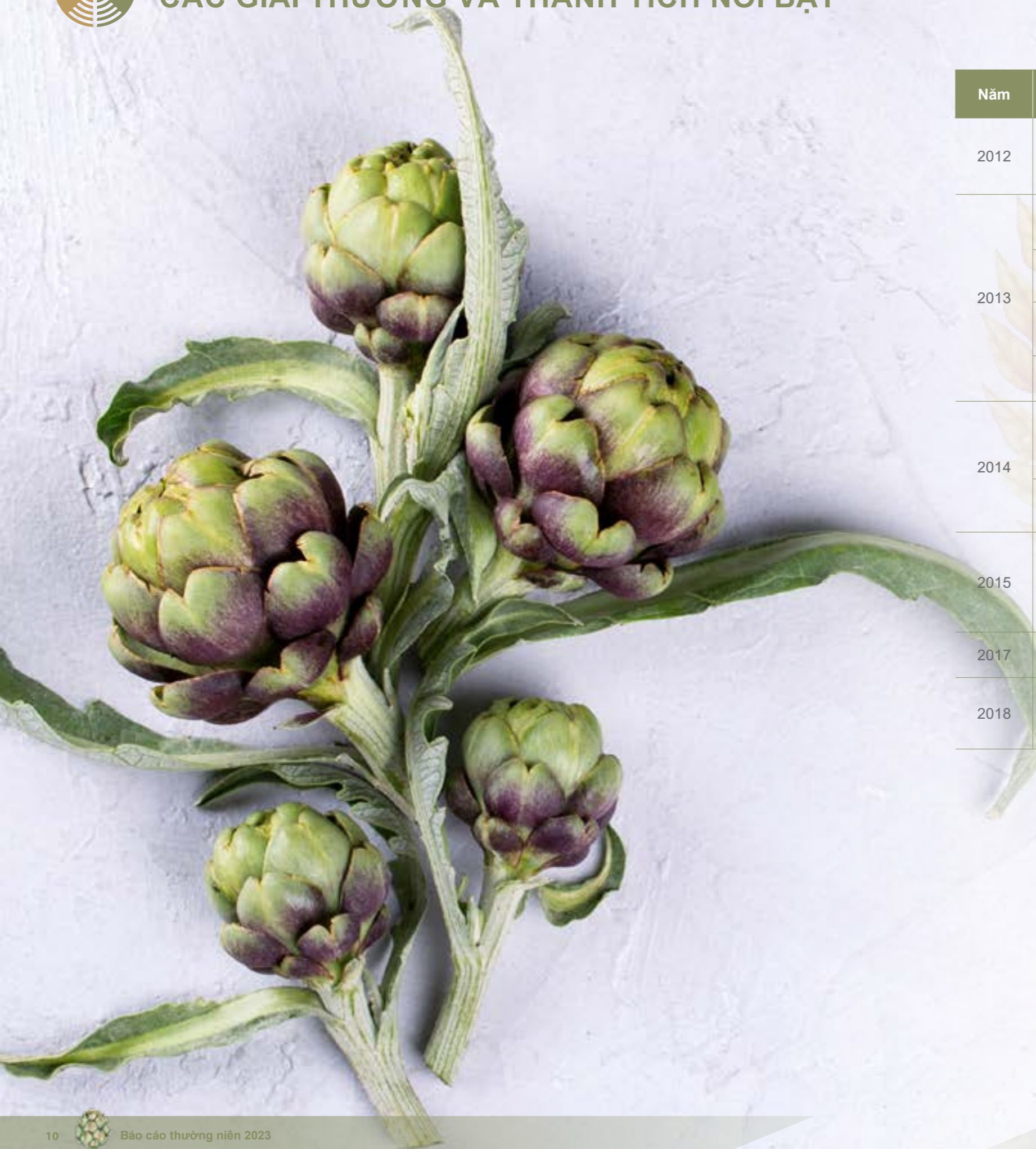
Thành lập các Công ty con: Công ty TNHH MTV SX thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar; Công ty TNHH MTV nước giải khát thảo dược Ladophar; Công ty TNHH MTV nuôi trồng và chế biến thực phẩm thảo dược Ladophar.

2020

Hoàn thành việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tăng vốn điều lệ từ 78,3 tỷ đồng lên 127 tỷ đồng.



CÁC GIẢI THƯỞNG VÀ THÀNH TÍCH NỔI BẬT



Năm	Bằng khen	Cơ quan ban hành
2012	Bằng khen đơn vị đã có thành tích tiêu biểu trong công tác bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường giai đoạn 2010 - 2013	Bộ Tài nguyên - Môi trường
2013	Bằng khen đơn vị đã có thành tích chấp hành chính sách thuế năm 2013	Tổng Cục Thuế
	Bằng khen đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2013	UBND tỉnh Lâm Đồng
	Bằng khen đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2013	UBND Tỉnh Lâm Đồng (Số 524/QĐ/UBND)
	Tôn vinh doanh nghiệp tiêu biểu Tập thể lao động xuất sắc	UBND tỉnh Lâm đồng công nhận kèm QĐ số 732/ QĐ - UBND ngày 16/4/2013
2014	Bằng khen đơn vị đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2009-2014	Chủ tịch UBND Tỉnh Lâm Đồng (Số 1403/QĐ/ UBND)
	Đạt danh hiệu Sản phẩm Nông nghiệp tiêu biểu năm 2014 cho sản phẩm Trà Atiso – Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar)	Hội Nông Dân Việt Nam (Số 98/QĐ/ HNDTW)
2015	Bằng khen Bộ khoa học công nghệ cho các tập thể đã tham gia chương trình quốc gia nâng cao năng suất, chất lượng và có nhiều đóng góp trong phong trào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng giai đoạn 2010- 2014	Bộ trưởng Bộ Khoa học công nghệ tặng ngày 01/09/2015
2017	Bằng khen của UBND tỉnh Lâm Đồng	UBND tỉnh Lâm Đồng (742/QĐ/UBND ngày 18/04/ 2017)
2018	Bằng khen của UBND tỉnh Lâm Đồng cho đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào “ Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc màu da cam” giai đoạn 2009-2018	UBND tỉnh Lâm Đồng (121/QĐ/UBND ngày 19/01/2018)



CÁC GIẢI THƯỞNG VÀ THÀNH TÍCH NỔI BẬT

Năm	Giải thưởng, danh hiệu thi đua
2004	Công ty vinh dự nhận giải thưởng Chất Lượng Việt Nam 2004 do Bộ Khoa Học Công Nghệ trao tặng và giải thưởng Sao Vàng Đất Việt dành cho các thương hiệu tiêu biểu hội nhập quốc tế.
2005	Công ty nhận giải thưởng Chất Lượng Việt Nam 2005 và chứng nhận “Doanh nghiệp uy tín-chất lượng 2005”.
2006	Công ty được bình chọn Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao và chứng nhận “Doanh nghiệp uy tín chất lượng 2006”.
2007	Công ty được bình chọn là Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao 2007.
2008	Ladophar vinh dự nhận giải thưởng Chất Lượng Việt Nam 2008 do Bộ Khoa Học Công Nghệ và Top 100 Thương Hiệu Hàng Đầu Việt Nam.
2009	Ladophar vinh dự nhận Huân Chương Lao Động hạng ba do Chủ tịch Nước trao tặng.
	Ladophar được bình chọn là Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao 2009.
2012	Ladophar đạt giải Bạc chất lượng quốc gia năm 2012 do Thủ tướng chính phủ trao tặng (QĐ 262/TTg).
2013	Công ty được tôn vinh doanh nghiệp tiêu biểu Tập thể lao động xuất sắc, UBND tỉnh Lâm đồng công nhận kèm QĐ số 732/ QĐ - UBND ngày 16/4/2013.
	Công ty được Tôn vinh Doanh nghiệp đã có Thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương, UBND tỉnh Lâm Đồng (QĐ 2035/QĐ - UBND).
	Bộ Khoa học và Công nghệ chứng nhận là đơn vị được Thủ tướng Chính phủ tặng “Giải Bạc Chất lượng Quốc gia năm 2013” (số 359/QĐTTg).
2014	Công ty được vinh dự nhận được Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2014 do người tiêu dùng bình chọn - ngành hàng Dược phẩm.
	Ladophar đạt Giải bạc chất lượng Quốc gia năm 2014, theo QĐ 332/QĐ- TTg ngày 30/03/2015 của Thủ tướng chính phủ và được người tiêu dùng bình chọn Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao 2014.
2015	Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2015 do người tiêu dùng bình chọn - ngành hàng Dược phẩm.
	Trà Actiso đạt danh hiệu sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu năm 2014 do Hội nông dân Việt Nam trao tặng.
	Nhà máy sản xuất Đông Dược Ladophar Lâm Đồng, Quyết định v/v công nhận và gắn biển công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ X (Nhiệm kỳ 2015 - 2020) của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.
	Bộ Khoa học và Công nghệ chứng nhận là đơn vị được Thủ tướng Chính phủ tặng “Giải Vàng Chất lượng Quốc gia năm 2015” 1/9/2015.
	Công ty được bình chọn Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao 2015.

Năm	Giải thưởng, danh hiệu thi đua
2016	Công ty nhận Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Châu Á Thái Bình Dương (GPEA) được tổ chức Châu Á Thái Bình Dương trao tặng.
	Công ty nhận được Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2016.
2017	Chủ tịch nước trao tặng Huân chương lao động hạng Nhì. (1814/QĐ-CTN).
	Công ty nhận được Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2016.
2018	Huân chương Lao động hạng Nhì, Chủ tịch nước trao tặng.
	Hàng Việt Nam chất lượng cao - Ngành Dược phẩm, Hội Doanh nghiệp hàng Việt Nam chất lượng cao.
	Top 5 Báo cáo thường niên thuộc nhóm vốn hóa nhỏ trong Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2018 do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Báo Đầu tư Chứng khoán và Công ty Dragon Capital phối hợp tổ chức.
2019	Top 5 Báo cáo thường niên thuộc nhóm vốn hóa nhỏ trong Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2019 do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Báo Đầu tư Chứng khoán và Công ty Dragon Capital phối hợp tổ chức.
	Công ty được vinh dự nhận được Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2019 do người tiêu dùng bình chọn - ngành hàng Dược phẩm.
2020	Công ty được vinh dự nhận được Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 2020 do người tiêu dùng bình chọn - ngành hàng Dược phẩm.
2021	Công ty được vinh dự nhận được Danh hiệu “Thương hiệu Vàng Nông nghiệp Việt Nam”.
	Đạt OCOP 5 sao chứng nhận sản phẩm Ladoatiso trà Nhất Diệp Nguyên Hương, ngày 30/06/2021.
	Đạt OCOP 5 sao chứng nhận sản phẩm Ladoatiso Cao ống, ngày 30/06/2021.
2023	Liên hiệp các hội Unesco Việt Nam và GTTCI - Hội đồng thương mại & công nghệ toàn cầu Ấn Độ trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp Dược Uy tín Châu Á-Thái Bình Dương” vào ngày 03/08/2023 tại Thủ đô New Delhi (Ấn Độ).
	Đạt nhãn hiệu chứng nhận Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao 2023 do người tiêu dùng bình chọn.
	Đạt chuẩn “Điểm mua sắm chất lượng cao” 10 năm liên tục: 34 Khu Hòa Bình và 18 Ngô Quyền.
	Đạt OCOP 3 sao chứng nhận sản phẩm Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Ladoactiso Cao Đặc, ngày 22/12/2023.
	Đạt OCOP 3 sao chứng nhận sản phẩm Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Lado Tea Trà Actiso, ngày 22/12/2023.



CÁC GIẢI THƯỞNG VÀ THÀNH TÍCH NỔI BẬT



LADOPHAR

tinh hoa dược liệu

Lam Dong Pharmaceutical
Joint Stock Company

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)



LADOATISO TRÀ NHẬT DIỆP NGUYÊN HƯƠNG
ĐẠT OCOP 5 SAO



LADOATISO CAO ÓNG
ĐẠT OCOP 5 SAO



CÁC GIẢI THƯỞNG VÀ THÀNH TÍCH NỔI BẬT



SHOWROOM LADOPHAR ĐẠT CHUẨN “ĐIỂM MUA SẴM CHẤT LƯỢNG CAO” NĂM 2023

NHÀ THUỐC TRUNG TÂM LADOPHAR ĐẠT CHUẨN “ĐIỂM MUA SẴM CHẤT LƯỢNG CAO” NĂM 2023



LADOACTISO CAO ĐẶC ĐẠT OCOP 3 SAO



LADO TEA TRÀ ACTISO ĐẠT OCOP 3 SAO



HÀNG VIỆT NAM CHẤT LƯỢNG CAO 2023 DO NGƯỜI TIÊU DÙNG BÌNH CHỌN



DOANH NGHIỆP DƯỢC UY TÍN CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG

Các thành tích mà Công ty đã đạt được không chỉ là sự ghi nhận quý báu đối với những cống hiến của toàn thể người lao động mà còn là động lực để LDP phấn đấu không ngừng phát triển trong thời gian tới.



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- » Sản xuất thuốc đông dược. Xuất nhập khẩu thuốc, dược liệu, nguyên phụ liệu sản xuất thuốc, vật tư thiết bị y tế. Sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng. Sản xuất, kinh doanh rượu, nước uống có cồn, nước uống có gas và không có gas. Kinh doanh hóa chất (phục vụ xét nghiệm, thí nghiệm, sinh học, hóa học, huyết học), sinh phẩm, vaccine. Nuôi trồng dược liệu. Kinh doanh thương mại, dịch vụ).
- » Mua, bán thuốc, dược liệu, mỹ phẩm, vật tư, thiết bị y tế.
- » Dịch vụ lưu trú ngắn ngày.
- » Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- » Bán buôn thực phẩm.
- » Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt.
- » Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản.
- » Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn.
- » Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.
- » Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh.

ĐỊA BÀN KINH DOANH

Hiện nay, sản phẩm của Ladophar đã có mặt trên khắp mọi miền đất nước, trong đó khu vực đóng góp tỷ trọng doanh thu lớn nhất cho công ty vẫn là tỉnh Lâm Đồng. Không những thế, sản phẩm của Ladophar còn được xuất khẩu đi các nước như Pháp, Hàn Quốc, Áo (Châu Âu), các nước Đông Nam Á và đều được đánh giá cao tại các thị trường khó tính này. Ladophar đặt mục tiêu duy trì thị phần trong tỉnh, mở rộng thị phần ra khắp cả nước và hướng đến xuất khẩu qua các thị trường mà người dân có thói quen dùng Dược liệu như Hàn Quốc, Nhật, Trung Đông, Mỹ,...



Trụ sở chính Công ty

Số 18 đường Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Xuất khẩu

Pháp, Hàn Quốc, Áo (Châu Âu) và các nước Đông Nam Á

HỆ THỐNG PHÂN PHỐI RỘNG KHẮP

63 TỈNH THÀNH





THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những phòng ban liên quan.



Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan cao nhất của Công ty. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều lệ Công ty.



Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty.



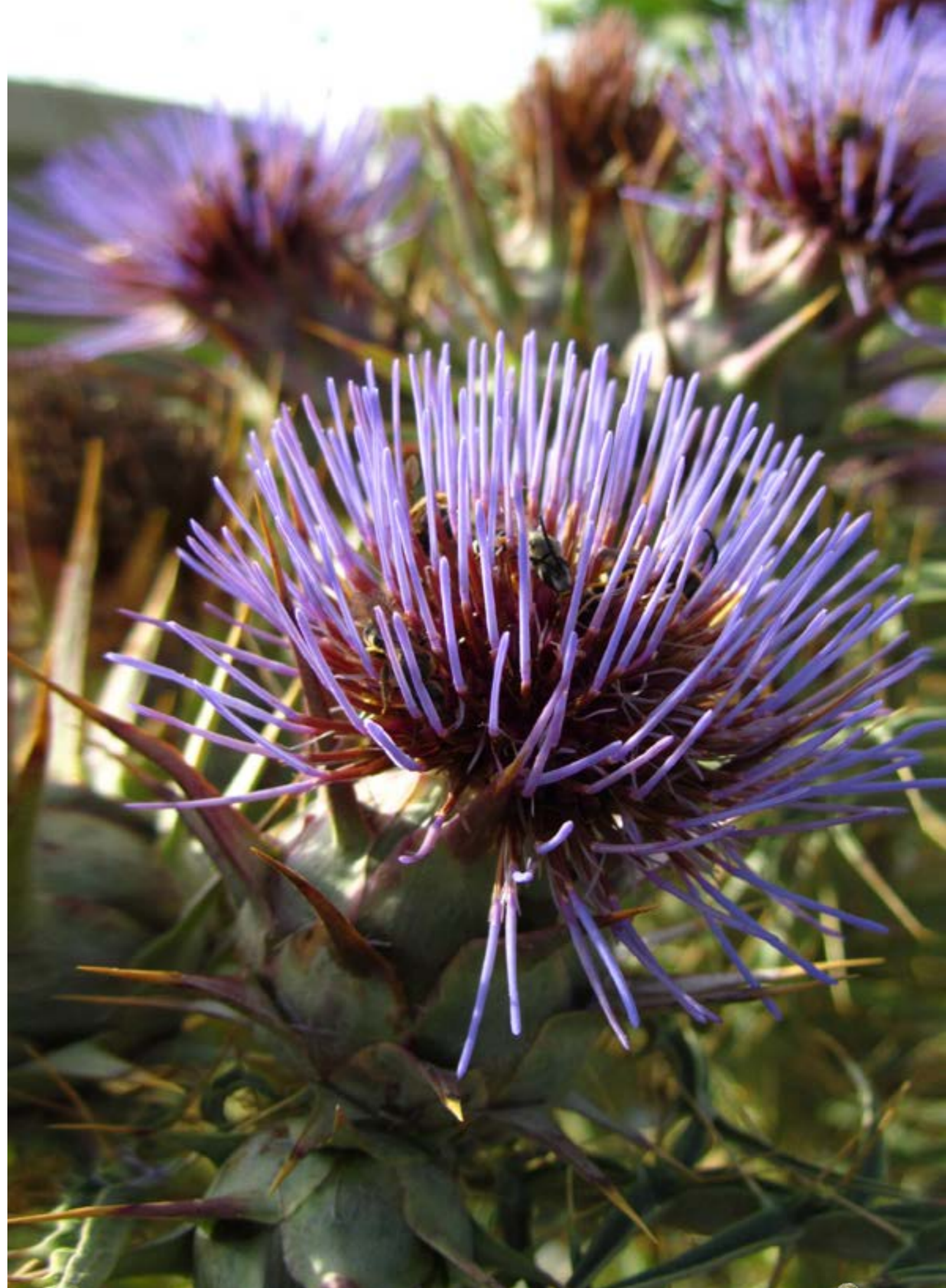
Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát là cơ quan thực hiện công việc giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty.



Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty bao gồm 01 (một) Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc được Hội đồng Quản trị ủy quyền thực hiện việc điều hành mọi hoạt động hằng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Tổng Giám đốc quản lý hoạt động kinh doanh trực tiếp, tư vấn góp ý cho Tổng Giám đốc đưa ra các quyết định chiến lược cho Công ty.





THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ





THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

CÁC CÔNG TY CON

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	VĐL thực góp (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu của Công ty
1	Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar (*)	18 Ngô Quyền, phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp.	1.000	100%
2	Công ty TNHH MTV SX Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar (Ladopharfeed) (*)	18 Ngô Quyền, phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác.	1.000	100%
3	Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar	18 Ngô Quyền, phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác.	18.000	100%

(*) Trong năm Công ty thoái vốn đầu tư vào Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 14/NQ-HĐQT/2023 ngày 28 tháng 8 năm 2023.

Công ty đã nhận được Thông báo về việc doanh nghiệp giải thể số 18341/23 ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lâm Đồng và đã hoàn tất nghĩa vụ nộp thuế để nộp hồ sơ giải thể theo Thông báo số 5903/TB-CTLĐO ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Cục thuế tỉnh Lâm Đồng.

Trong năm Công ty Công ty thoái vốn đầu tư vào Công ty TNHH Sản xuất Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 15/NQ-HĐQT/2023 ngày 28 tháng 8 năm 2023.

Công ty đã nhận được Thông báo về việc doanh nghiệp giải thể số 79914/24 ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lâm Đồng và đã hoàn tất nghĩa vụ nộp thuế để nộp hồ sơ giải thể theo Thông báo số 8977/TB-CCTKV ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thuế khu vực Đà Lạt – Lạc Dương.





ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Với mục tiêu duy trì và phát triển vị thế trên thị trường, LDP tập trung xây dựng chiến lược kinh doanh tổng thể, lấy khách hàng làm trọng tâm. Chiến lược này bao gồm việc đa dạng hóa kênh phân phối, nâng cao năng lực cạnh tranh, và mở rộng thị trường trong nước và quốc tế.
- Tiếp tục xây dựng và triển khai các kế hoạch truyền thông cho từng ngành hàng/sản phẩm trên từng chi nhánh và địa bàn khác nhau để hỗ trợ đẩy hàng ra thị trường cũng như tăng độ nhận diện thương hiệu, thông qua các chương trình sampling và giới thiệu sản phẩm tại các tòa nhà, trung tâm thương mại, và điểm bán lẻ trực thuộc Ladophar.
- Trên hành trình gìn giữ và phát huy tinh hoa dược liệu, LDP tiếp tục đầu tư mạnh mẽ vào hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) để kiến tạo nên những sản phẩm cao cấp từ nguồn gốc thảo dược thiên nhiên. Với tiêu chí mỗi sản phẩm là kết tinh của tâm huyết và trí tuệ, mang đến cho khách hàng giải pháp bảo vệ và chăm sóc sức khỏe toàn diện, an toàn và hiệu quả.

- Chú trọng công tác nghiên cứu, phát triển nhằm nâng cấp và đa dạng hóa danh mục sản phẩm sản xuất, chuyên biệt từng dòng sản phẩm theo từng phân khúc khách hàng. Công ty tiếp tục hoàn thiện các bao bì hiện có nhằm đồng bộ hình ảnh sản phẩm, đặc biệt tập trung phát triển dòng sản phẩm nước giải khát có nguồn gốc dược liệu tốt cho sức khỏe.
- Song song đó, tiếp tục nghiên cứu và trồng dược liệu sạch, đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt của Quốc tế cũng như đủ điều kiện để xuất khẩu sang các nước khó tính như Châu Âu, Châu Mỹ, Hàn Quốc.
- Tiếp tục tận dụng những ưu thế sẵn có, phát triển và đầu tư vườn trồng cây dược liệu chủ lực - Actiso tại các khu vực Xuân Thọ, Đa Quý, Phú Hội nhằm nâng cao nguồn nguyên liệu đầu vào với chất lượng cao. Đồng thời, áp dụng các kỹ thuật hiện đại để hoàn thiện hệ thống sản xuất đáp ứng các tiêu chuẩn của Việt Nam và thế giới như VietGap, Global GAP, GACP...
- Đẩy mạnh chào thầu kênh ETC, đặc biệt là danh mục hàng nhóm 1 nhằm góp phần đẩy mạnh lợi thế cạnh tranh và tăng lợi nhuận.
- Bên cạnh đó, LDP cũng phối hợp với các công ty khác để gia công các sản phẩm cho đối tác, tận dụng triệt để các máy móc và thiết bị sẵn có, tăng công suất nhà máy.





ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Trung hạn

- Chất lượng sản phẩm là ưu tiên số một của LDP. Công ty cam kết sử dụng nguồn nguyên liệu tươi sạch, an toàn, có nguồn gốc rõ ràng và áp dụng quy trình sản xuất hiện đại, tiên tiến nhất. Hệ thống kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt theo tiêu chuẩn quốc tế đảm bảo sản phẩm luôn đạt chất lượng cao nhất.

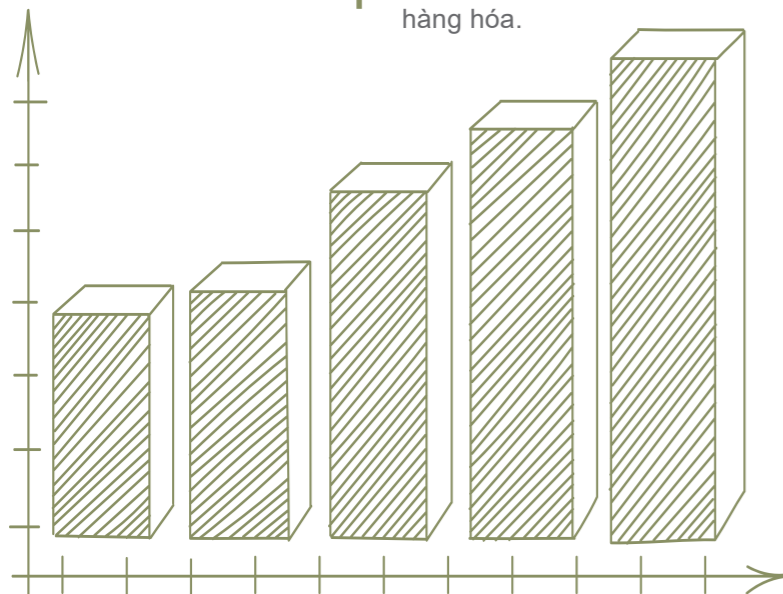
- Xây dựng chiến lược truyền thông nhằm truyền tải thông điệp của doanh nghiệp đến phân khúc khách hàng mục tiêu cũng như tạo nhận thức về thương hiệu trong tâm trí khách hàng. Từ đó, củng cố vị thế và tăng độ nhận diện thương hiệu đối với người tiêu dùng nhằm đưa thương hiệu Ladophar gần gũi hơn với khách hàng.

- Tiếp tục tập trung quản trị nguồn lực trong Công ty, xây dựng kế hoạch tài chính minh bạch, rõ ràng, cân đối phù hợp các nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và nguồn đầu tư mới để có đủ tiềm lực cho quá trình phát triển dài hạn phía trước.

- Nâng tầm chất lượng sản phẩm và mở rộng thị trường xuất khẩu, Công ty đầu tư xây dựng nhà máy hiện đại đạt tiêu chuẩn Japan - GMP. Sản phẩm được sản xuất trên dây chuyền hiện đại, đảm bảo chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường trong nước và quốc tế. Đồng thời, nâng cao cơ hội để Ladophar tiếp cận thị trường tiềm năng như Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Đông,...

- Nghiên cứu mở rộng phát triển thêm các dịch vụ tham quan, trải nghiệm, mua sắm tại showroom nhằm thúc đẩy hoạt động bán hàng tại showroom Công ty.

- Nâng cấp và mở rộng các dây chuyền sản xuất và áp dụng các quy trình, kỹ thuật hiện đại nhằm tối thiểu hóa chi phí vận hành và đẩy mạnh sản lượng hàng hóa.



Dài hạn

- LDP cam kết mang đến cho người tiêu dùng những sản phẩm tốt nhất với chất lượng cao nhất. Chính sách chất lượng toàn diện và chặt chẽ, đảm bảo sản phẩm luôn an toàn, hiệu quả và tin cậy. Hệ thống kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt cùng quy trình sản xuất tiên tiến, hiện đại giúp duy trì chất lượng sản phẩm đồng nhất và ổn định.

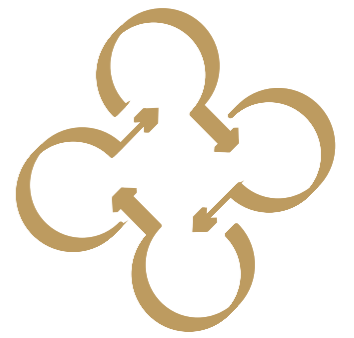
- Ladophar áp dụng hệ thống quản trị hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ thông tin tích hợp, giúp điều khiển mọi hoạt động của doanh nghiệp một cách hiệu quả và chính xác. Nhờ hệ thống quản trị này, Ladophar đã giảm thiểu tối đa sai sót, tối ưu hóa hoạt động sản xuất, kinh doanh, từ đó nâng cao hiệu quả, tăng lợi nhuận và cải thiện chất lượng sản phẩm.

- Công ty tập trung phát triển mạng lưới phân phối toàn diện như nâng cấp hệ thống kênh phân phối hiện có, tiếp cận thị trường mới, đa dạng hóa kênh bán hàng, tăng khả năng tiếp cận khách hàng tiềm năng, từ đó tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của từng kênh. LDP thực hiện xây dựng chương trình khuyến mãi hấp dẫn để bắt kịp xu hướng thị trường cũng như khai thác kênh phân phối mới tiềm năng như thương mại điện tử và bán hàng trực tuyến. Nhờ đó, có thể nhân rộng thị phần đáp ứng nhu cầu đa dạng của người tiêu dùng, thu hút khách hàng mới và giữ chân khách hàng cũ.

- Nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển chiến lược và nâng cao năng lực cạnh tranh, Ladophar luôn đề cao việc kiện toàn cơ cấu tổ chức và bộ máy nhân sự theo hướng tinh gọn và hiệu quả, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh. Do đó, Công ty luôn tập trung vào các chương trình đào tạo chuyên sâu để phát triển năng lực chuyên môn cho nhân viên, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, khuyến khích sáng tạo và đổi mới, đồng thời cải thiện các chính sách lương, thưởng, đãi ngộ phù hợp nhằm thu hút nhân tài.



LADOPHAR
TINH HOA DƯỢC LIỆU



Các mục tiêu phát triển bền vững

- LDP luôn nhận thức rõ tầm quan trọng của con người trong quá trình hội nhập và phát triển của doanh nghiệp. Do đó, Công ty đặc biệt lưu tâm đến việc phát triển nguồn nhân lực trong thực tiễn tình hình Công ty có nhiều biến động trong cơ cấu nhân sự; nhanh chóng củng cố và thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo đội ngũ nhân sự mới, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.
- Công ty triển khai các kế hoạch liên quan đến việc bảo vệ môi trường sống tại Doanh nghiệp và địa phương; phối hợp với chính quyền địa phương để góp phần giải quyết các vấn đề về bảo vệ môi trường. Đồng thời, phổ biến cho người lao động tại Công ty về việc bảo vệ nguồn xanh của trái đất thông qua việc tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, phân loại và xử lý chất thải đúng quy định pháp luật.
- Tuân thủ quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường và giữ gìn vệ sinh chung trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp, hạn chế các hoạt động gây phát sinh chất thải và ô nhiễm môi trường, nhằm góp phần cải tạo môi trường và sức khỏe của con người.
- Công ty luôn đề cao mối quan hệ với cộng đồng địa phương, đảm bảo trách nhiệm xã hội, tham gia các công tác xã hội, hoạt động từ thiện được địa phương tổ chức như trồng cây gây rừng, gây quỹ trao học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, nhằm chia sẻ, giúp đỡ địa phương đồng bào cũng như củng cố và quảng bá hình ảnh gần gũi, thân thiện trong mắt công chúng.
- Lấy chất lượng làm kim chỉ nam, lấy uy tín làm cầu nối. Ladophar mong muốn hơn hết các sản phẩm phải luôn được đảm bảo chất lượng với tiêu chuẩn kiểm duyệt khắt khe nhất để đáp ứng nhu cầu đa dạng của người tiêu dùng.





CÁC RỦI RO

Rủi ro kinh tế

Rủi ro pháp luật

Rủi ro cạnh tranh

Rủi ro đặc thù ngành

Rủi ro giá nguyên liệu
đầu vào

Rủi ro môi trường

Rủi ro khác

RỦI RO KINH TẾ

Năm 2023 là một năm đầy thách thức và khó khăn khi kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn và diễn biến phức tạp. Xung đột Nga – Ukraine diễn ra ngày càng khốc liệt cùng với các cuộc đảo chính quân sự, xung đột, chiến tranh cục bộ đến cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, tăng căng thẳng địa chính trị đã tác động tiêu cực đến quá trình phục hồi kinh tế thế giới... Hầu hết các nền kinh tế trên thế giới đều có mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu giảm. Lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao, nhiều nền kinh tế lớn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, tăng lãi suất để kiềm chế lạm phát. Theo Ngân hàng thế giới (World Bank), tổ chức ghi nhận tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2023 đạt 2,1%, thấp hơn mức tăng 3,1% của năm 2022. Theo đó, Việt Nam cũng bị tác động bởi có các đối tác lớn của nước ta tăng trưởng chậm lại, nợ công tăng cao, tiềm ẩn nhiều rủi ro.

Trong bối cảnh kinh tế thế giới đầy biến động, tình hình kinh - tế xã hội Việt Nam có xu hướng phục hồi,

kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát. Theo Tổng cục thống kê, GDP của Việt Nam trong năm 2023 tăng 5,05% so với năm trước, cao hơn tốc độ tăng 2,87% và 2,55% của năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011-2023.

Trước bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng vẫn còn biến động khó lường, Ladophar luôn chủ động đề ra những kế hoạch kinh doanh phù hợp, theo dõi sát sao tình hình kinh tế vĩ mô để đưa ra những đánh giá, điều chỉnh và ứng phó kịp thời với những biến động có thể xảy ra trên thị trường. Bên cạnh những biến động tiêu cực, nhu cầu mua sắm thuốc nhờ xu hướng già hóa dân số và chi tiêu dành cho Dược phẩm gia tăng cũng sẽ là động lực tăng trưởng trong dài hạn. Do đó, Công ty luôn chú trọng đánh giá thị trường thường xuyên, kết hợp với các mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông đề ra trong năm 2024 để nhanh chóng đưa ra kế hoạch cũng như hạn chế những tác động tiêu cực đến kết quả hoạt động kinh doanh.

RỦI RO PHÁP LUẬT

Ladophar hoạt động theo loại hình doanh nghiệp công ty cổ phần, và là Công ty đại chúng trong lĩnh vực sản xuất, dịch vụ, phân phối các sản phẩm của ngành Dược, hiện đang niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX). Do đó, mọi hoạt động của Công ty đều chịu sự điều chỉnh từ các quy định pháp luật như Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế, Luật Chứng khoán, Bộ Luật lao động, đặc biệt là quy định của luật Dược số 105/2016/QH13 và các Nghị định, thông tư hướng dẫn có liên quan khác.

Trong những năm gần đây, tình hình kinh tế vĩ mô đã trải qua nhiều biến động, đặt ra nhiều thách thức và cơ hội cho các doanh nghiệp. Chính phủ thường xuyên hành động kịp thời bằng việc cập nhật, bổ sung và sửa đổi các văn bản pháp luật nhằm hoàn thiện chính sách kinh tế, phù hợp với từng giai đoạn cụ thể.

Trong bối cảnh Chính phủ đang chủ trương thu hút nhà đầu tư nước ngoài và phát triển thị trường vốn theo hướng lành mạnh, minh bạch, việc quản trị nhằm minh

bạch hóa thông tin ngày càng được điều chỉnh chi tiết, chặt chẽ. Điều này là để tạo ra một môi trường kinh doanh công bằng, thu hút vốn đầu tư và tăng cường sự tin cậy từ phía nhà đầu tư.

Là một Doanh nghiệp hoạt động lâu năm trong ngành nên mọi thay đổi trong chính sách của chính phủ đều có tác động tới quá trình hoạt động của Công ty. Do đó, Công ty luôn thực hiện theo dõi, cập nhật những thay đổi của pháp luật, tiếp tục sửa đổi để hoàn thiện, tạo môi trường hoạt động an toàn, mang đến sự minh bạch cho cổ đông, người lao động và các bên liên quan khác.

Để giảm thiểu tối đa rủi ro pháp lý và uy tín doanh nghiệp, Công ty thường xuyên cập nhật và theo dõi sát sao các chính sách liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc này đòi hỏi sự điều chỉnh linh hoạt và kịp thời của Hội đồng quản trị cũng như Ban điều hành của Công ty nhằm tránh các vi phạm ảnh hưởng đến Công ty.

RỦI RO CẠNH TRANH

Ngành Dược phẩm hiện nay có các rào cản đầu vào cao, bao gồm quy định về an toàn, chất lượng và đăng ký sản phẩm. Tuy nhiên, thị trường ngành chăm sóc sức khỏe nói chung và ngành dược phẩm Việt Nam nói riêng đang gia tăng nhanh chóng. Với sự tăng trưởng và tiềm năng của thị trường Dược phẩm tại Việt Nam đã và đang thu hút sự quan tâm từ các công ty mới và các công ty nước ngoài dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp.



Với xu thế chung toàn cầu về việc sử dụng các sản phẩm từ tự nhiên, dược liệu được sử dụng làm nguyên liệu sản xuất các sản phẩm bảo vệ, chăm sóc sức khỏe con người như thuốc chữa bệnh, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, hóa mỹ phẩm, thực phẩm thực dưỡng, đồ uống thảo dược. Tại thị trường Việt Nam, các đối thủ cạnh tranh của Ladophar là những công ty Dược sản xuất thực phẩm chức năng và những công ty nhập khẩu thực phẩm chức năng. Sản phẩm nhập khẩu chiếm ưu thế với hơn 80% thị phần nhờ sở hữu công nghệ tiên tiến, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, cùng thiết kế sang trọng, bắt mắt. Sự cạnh tranh khốc liệt từ các sản phẩm nhập khẩu yêu cầu các doanh nghiệp trong nước phải đổi mới và nâng cao chất lượng sản phẩm để đảm bảo tồn tại và phát triển trong tương lai. Bên cạnh đó, để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sắc đẹp ngày càng cao của người tiêu dùng, nhiều doanh nghiệp nội địa trong những năm gần đây đã tập trung phát triển tạo ra nhiều sản phẩm Dược phẩm và thực phẩm chức năng từ thiên nhiên có tính thiết thực và ứng dụng cao. Điều này tạo ra sức ép cạnh tranh lớn đối với Ladophar hiện tại và dự kiến sẽ tiếp tục kéo dài trong tương lai.

Lợi thế về vùng nguyên liệu atiso và các loại dược liệu quý khác tại Lâm Đồng đạt chuẩn quốc tế GACP-WHO (Good Agricultural and Collection Practices) về thực hành tốt và chế biến dược liệu là chìa khóa giúp Ladophar cạnh tranh trong thị trường Dược phẩm. Để nâng cao năng lực cạnh tranh, Ladophar tiếp tục phát triển vị thế của mình bằng chiến lược theo định hướng “Tinh Hoa Dược Liệu” nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người tiêu dùng. Công ty luôn ý thức nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, đồng thời chủ động xây dựng chiến lược kinh doanh linh hoạt để thích ứng với môi trường kinh doanh đầy biến động. Bên cạnh đó, Công ty đã và đang đầu tư mạnh mẽ vào nghiên cứu và cải thiện quy trình sản xuất, để nâng cao năng suất sản xuất, từ đó tác động tích cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, duy trì và mở rộng vị thế của mình trong thị trường dược phẩm ngày càng cạnh tranh.



RỦI RO ĐẶC THÙ NGÀNH

Rủi ro hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng

Thực trạng hàng nhái lộng hành đang đẩy thị trường Dược phẩm vào tình trạng khó khăn và làm suy yếu niềm tin vào chất lượng hàng hóa đối với người tiêu dùng. Điều này không chỉ ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh chân chính mà còn đe dọa sức khỏe cộng đồng.

Trong bối cảnh đó, Ladophar đặt hình ảnh thương hiệu và sự tin tưởng của khách hàng làm trọng tâm trong mọi hoạt động. Công ty tập trung đầu tư vào việc chuẩn hóa bao bì sản phẩm, đảm bảo sự đồng nhất và chuyên nghiệp, tránh tình trạng một sản phẩm tồn tại song song hai hình ảnh bao bì trên thị trường. Nhờ vậy, khách hàng có thể dễ dàng nhận diện sản phẩm chính hãng của Ladophar, tránh tình trạng hoang mang và mất niềm tin do sản phẩm giả mạo. Bên cạnh đó, Ladophar luôn cam kết cung cấp thông tin sản phẩm đầy đủ và công khai. Mọi thông tin về nguồn gốc xuất xứ, thành phần và hạn sử dụng đều được in ấn rõ ràng trên bao bì sản phẩm. Việc này giúp khách hàng an tâm về chất lượng và minh bạch của sản phẩm, đồng thời tạo dựng niềm tin vững chắc vào thương hiệu Ladophar.

Ngoài ra, Công ty đầu tư mạnh mẽ vào các hoạt động quảng bá và đăng ký bản quyền nhãn hiệu để khẳng định vị thế trên thị trường. Hoạt động quảng bá thương hiệu với mục tiêu lan tỏa thông điệp và giá trị của Công ty đến khách hàng. Việc đăng ký bản quyền nhãn hiệu là “bức tường thành” bảo vệ thương hiệu Ladophar tránh rủi ro hàng giả, hàng nhái và hàng kém chất lượng nhằm tăng niềm tin của khách hàng đối với sản phẩm của Công ty sản xuất.

Rủi ro về nhân sự cao cấp và lao động chất xám trong ngành Dược

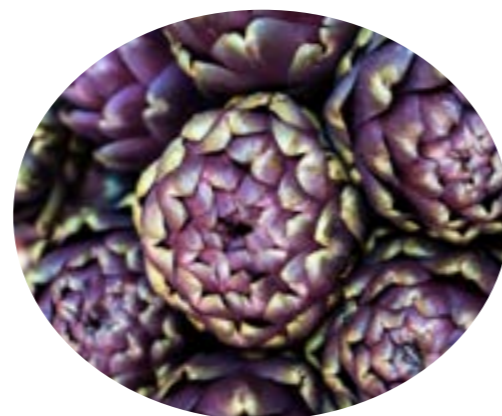
Rủi ro về nhân sự cấp cao và lao động chất xám là một trong những thách thức quan trọng đối với hầu hết các doanh nghiệp trong ngành Dược. Việc nhân viên có chuyên môn cao và kinh nghiệm thực tiễn không tiếp tục làm việc, gây khó khăn và đem đến rủi ro cho Công ty trong việc tìm kiếm nhân sự mới thay thế. Do đó, nhân sự được coi yếu tố quyết định thành bại trong các chiến lược về hoạt động sản xuất kinh doanh của Ladophar.

Trải qua hơn 40 năm trên thị trường, LDP đã nhận thức được nhiều mặt tích cực cũng như hạn chế của mình trong suốt quá trình hoạt động. Công ty hiểu rằng nhân sự cấp cao có mối quan hệ mật thiết trong sự thành công của doanh nghiệp. Chính vì thế, tất cả nhân sự trong LDP đều được đào tạo chuyên sâu về kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng, đặc biệt là đối với các cán bộ cấp cao. Đồng thời, Ladophar cũng xây dựng chiến lược đào tạo đội ngũ kế thừa, nhằm đảm bảo các tiêu chuẩn đề ra. Tuy nhiên, đào tạo nhân sự không chỉ tốn kém về thời gian và chi phí của Công ty mà còn phải đối mặt với thách thức về sự ổn định lâu dài của họ trong Công ty, tiềm ẩn nhiều rủi ro đối với Ladophar. Do đó, đòi hỏi sự linh hoạt trong việc quản lý nhân sự để duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao.

Ladophar luôn chú trọng trong việc đầu tư vào nhân sự cấp cao, từ khâu tuyển dụng đến và đào tạo nhân sự bằng cách quan tâm đến người lao động bằng các hoạt động thiết thực như cải thiện môi trường làm việc, tăng lương cho người lao động theo thâm niên, thưởng thêm đối với công nhân viên làm thêm ngoài giờ, tổ chức các hoạt động Team building để gắn kết người lao động,... Bên cạnh đó, nhờ những chính sách lương thưởng tốt và đãi ngộ phù hợp, Công ty có thể thu hút nhân tài gắn bó lâu dài nhằm đẩy mạnh phát triển của LDP.

RỦI RO NGUYÊN LIỆU ĐẦU VÀO

Hiện nay, hầu hết các nguồn nguyên liệu đầu vào của các doanh nghiệp ngành dược phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu nước ngoài chủ yếu từ Trung Quốc và Ấn Độ tới 80%-90% (Theo Tổng cục thống kê). Ladophar nói riêng và ngành Dược nói chung đều gặp thách thức khi một số nguyên dược liệu càng ngày càng hiếm hoi, có giá thành cao, đặc biệt sản phẩm phải được đảm bảo nên không thể tích trữ dự phòng trong thời gian dài. Mặt khác, các nguyên liệu tự trồng trong nước cũng bị ảnh hưởng bởi yếu tố biến đổi khí hậu ngày nay. Hầu hết, các doanh nghiệp ngành dược đều cần phải tìm kiếm nhiều nguồn cung nguyên liệu khác nhau và hợp tác với các đối tác uy tín để bảo đảm chất lượng và số lượng sản phẩm.



Với Ladophar, phần lớn nguồn nguyên liệu sản xuất dược phẩm của Công ty được thu hoạch hoặc thu mua từ các vùng trồng chất lượng cao do chính Công ty khai thác hoặc hợp tác với các nhà nông địa phương. Tuy nhiên, hiện tượng thời tiết El Nino mạnh mẽ trong năm 2023 đã gây ra tình trạng hạn hán và xâm nhập mặn lan rộng, cùng với nắng nóng gay gắt kéo dài hơn so với các năm trước, dẫn đến việc giảm sút đáng kể về sản lượng của nguồn cung dược liệu chất lượng cao.

Mặc dù có nhiều khó khăn về sản lượng nguyên liệu đầu vào, Công ty vẫn luôn chú trọng đến mặt chất lượng nguyên liệu. Bên cạnh đó, Công ty liên tục cải thiện và áp dụng quy trình sản xuất toàn diện từ khâu đầu vào đến khâu đầu ra để đảm bảo chất lượng hàng hóa phục vụ thị trường. Công ty tự chủ về nguồn dược liệu như Atiso, Diệp hạ châu,... theo các tiêu chuẩn GACP – WHO, Global GAP, và lập danh sách các dược liệu mua theo mùa để có nguồn cung, chất lượng và giá cả ổn định. Ngoài ra, Công ty cũng chủ động tìm kiếm các nguồn hàng và nhà cung ứng mới có khả năng để đề phòng rủi ro thiếu nguyên liệu khi các nhà cung ứng hiện tại gặp khó khăn.

Căn cứ theo Nghị quyết số 81/2023/NQ-QH15, ngày 9-1-2023, về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 xác định mở rộng diện tích trồng cây dược liệu, phát triển dược liệu gắn với công nghiệp chế biến trên địa bàn vùng Tây Nguyên, vùng trung du và miền núi phía Bắc là một trong những định hướng phát triển và phân bổ không gian các ngành quan trọng. Với ưu thế sở hữu vùng nguyên liệu Atiso và dược liệu quý khác tại tỉnh Lâm Đồng, thuộc vùng Tây Nguyên, điều này tạo ra cơ hội cho Ladophar để đầu tư phát triển các khu vực canh tác chuyên biệt quy mô lớn hơn, xây dựng chuỗi cung ứng từ sản xuất, bảo quản đến chế biến dược liệu đáp ứng các tiêu chuẩn về nguồn gốc, chất lượng theo nhu cầu thị trường, đặc biệt là thị trường quốc tế, giảm thiểu rủi ro nguyên vật liệu đầu vào cho Công ty.



RỦI RO MÔI TRƯỜNG

Giống như các tỉnh khác ở Tây Nguyên, Lâm Đồng có hai mùa là mùa khô và mùa mưa. Điều này làm cho việc trồng các loại cây nông nghiệp gặp nhiều khó khăn. Các loại cây như atiso sẽ bị ảnh hưởng xấu bởi các yếu tố như nắng gắt, mưa bất thường hay mưa lớn, có thể làm giảm năng suất cây trồng. Ngoài ra, hiện tượng mưa ngừng sớm cũng ảnh hưởng không nhỏ đến sự sinh trưởng và phát triển của các loại cây. Năm 2023, thời tiết trở nên phức tạp khi các tháng đầu năm chứng kiến lượng mưa lớn kéo dài, làm cho đất trở nên yếu và gây ra một số vụ sạt lở đất nghiêm trọng, ảnh hưởng đến đất trồng nông nghiệp tại tỉnh Lâm Đồng. Đến mùa khô, tình trạng khô hạn kéo dài, ảnh hưởng đến cây trồng của nhiều loại cây, trong đó có Actiso. Điều này buộc Công ty phải liên tục kiểm soát điều kiện sống của các loại giống dược liệu.

Nhận thức được khó khăn trên, Ladophar đã chủ động tìm kiếm các giải pháp thích hợp để đối phó với tình hình thời tiết khắc nghiệt. Các giải pháp này gồm có việc theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết và thủy văn, khai thác các vùng đất thấp để lưu trữ nước tưới, nâng cao chất lượng giống cây trồng và nghiên cứu, thiết kế và áp dụng hệ thống canh tác mới hiện đại hơn.

Ngoài việc quan tâm đến giống cây trồng và chất lượng sản phẩm đầu ra, Ladophar cũng chú trọng đến việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên một cách hợp lý cũng như sử dụng nguồn năng lượng xanh một cách khoa học. Các loại chất thải từ nhà máy cũng được Công ty giám sát nghiêm ngặt, đảm bảo chất thải được thu gom và xử lý bởi các đơn vị chuyên nghiệp. Đặc biệt, Ladophar luôn ưu tiên việc hỗ trợ cộng đồng và bảo vệ môi trường trong quá trình phát triển doanh nghiệp. Do đó, Ban lãnh đạo Công ty thường xuyên truyền đạt tới đội ngũ nhân viên của Công ty để họ cùng hợp tác thực hiện mục tiêu này.



RỦI RO KHÁC

Ngoài những rủi ro chính đã được đề cập, còn có các yếu tố không thể kiểm soát như hỏa hoạn, thiên tai, dịch bệnh đều có thể gây ra những hậu quả nghiêm trọng đối với tài sản và sức khỏe con người, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và phát triển của Công ty. Để đối phó với những khó khăn này, Ban lãnh đạo Công ty chủ động mua các gói bảo hiểm và thực hiện kế hoạch kiểm soát rủi ro, nhằm sẵn sàng và linh hoạt đối mặt nếu các trường hợp bất khả kháng này xảy ra.



02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty





TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu - Hợp nhất	TH 2022	Năm 2023		% TH 2023/ KH 2023	% TH 2023/ TH 2022
			Kế hoạch	Thực hiện		
1	Doanh thu thuần	187,42	287,16	186,00	64,77%	99,25%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	2,84	-	0,85	-	29,76%
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(38,91)	-	(19,17)	-	49,25%
4	Lợi nhuận trước thuế	(38,87)	-	(20,11)	-	51,73%
5	Lợi nhuận sau thuế	(38,91)	-	(20,11)	-	51,67%

Trong năm 2023, Công ty ghi nhận doanh thu thuần đạt 186,00 tỷ đồng, tương ứng 64,77% kế hoạch và giảm nhẹ 0,75% so với thực hiện năm 2022. Về lợi nhuận trước thuế, so với cùng kỳ năm trước, lỗ trước thuế giảm 48,27%, tương đương giảm 18,76 tỷ đồng. Nguyên nhân đến từ (1) Lỗ trong hoạt động sản xuất (chiếm tỷ trọng 46% trên tổng lỗ), (2) Lãi/lỗ trong các hoạt động đầu tư (chiếm tỷ trọng 22% trên tổng lỗ), (3) Lỗ trong các hoạt động đầu tư thương hiệu (chiếm tỷ trọng 13% trên tổng lỗ), (4) Lỗ trong hoạt động kinh doanh chính (chiếm tỷ trọng 20% trên tổng lỗ). Cụ thể:

1

Lỗ trong hoạt động sản xuất chiếm tỷ trọng 46% trên tổng lỗ, tương ứng mức lỗ 9,2 tỷ đồng. Đây là khoản lỗ do sản lượng sản xuất thực tế không đủ bù đắp các khoản định phí sản xuất chung (lương gián tiếp, khấu hao máy móc thiết bị sản xuất,...). So với cùng kỳ, khoản lỗ trong sản xuất biến động không đáng kể. Việc duy trì sản xuất và phân bổ kế hoạch sản xuất giữa các dây chuyền để tận dụng máy móc thiết bị và bù đắp cho các khoản định phí sản xuất làm cho khoản lỗ trong sản xuất này không biến động lớn so với năm 2022. Tuy nhiên, để giảm thiểu khoản lỗ này cần gia tăng hơn nữa trong sản lượng sản xuất song song đó là tăng trong doanh thu từ nhóm hàng sản xuất.



186.001 triệu đồng

Doanh thu thuần hợp nhất

2

Lãi/(lỗ) trong các hoạt động đầu tư chiếm tỷ trọng 22% trên tổng lỗ, tương ứng mức lỗ 4,3 tỷ đồng. Đây là các lỗ trong khoản đầu tư chứng khoán, chi phí lãi phát sinh từ huy động nguồn trái phiếu, thu nhập từ các hoạt động thanh lý, nhượng bán tài sản cũng như lãi/thu nhập từ các khoản tiền gửi tiết kiệm và chiết khấu được hưởng từ nhà cung cấp. So với cùng kỳ, khoản lỗ từ hoạt động đầu tư giảm mạnh 64%, tương ứng mức giảm 7,6 tỷ đồng, chủ yếu giảm trong khoản lỗ đến từ đầu tư chứng khoán (6,1 tỷ đồng), giảm trong chi phí lãi trái phiếu (1,3 tỷ đồng), giảm trong khoản lỗ từ đầu tư Công ty con (0,4 tỷ đồng).

3

Lỗ trong các hoạt động đầu tư thương hiệu chiếm tỷ trọng 13% trên tổng lỗ, tương ứng mức lỗ 2,6 tỷ đồng. Đây là các khoản lỗ do các chi phí phát sinh liên quan đến đầu tư thương hiệu trong ngắn và dài hạn, bao gồm: chi phí tài trợ (xe cứu thương, máy thở, 100 tấn gạo) cho UBMTTQ và Sở Y tế; chi phí cho lễ kỉ niệm 40 năm thành lập Công ty; chi phí đầu tư thương hiệu, quảng cáo (Billboard Đà Lạt, Trường Sơn, showroom Cầu Gỗ). So với cùng kỳ, chi phí phát sinh cho đầu tư thương hiệu giảm mạnh 68%, tương ứng mức giảm 5,4 tỷ đồng do giảm trong phân bổ trong năm.

4

Lỗ trong hoạt động kinh doanh chính chiếm tỷ trọng 20% trên tổng lỗ, tương ứng mức lỗ 4 tỷ đồng. Đây là các khoản lỗ do lợi nhuận gộp mang lại từ doanh thu bán hàng (bao gồm hàng thương mại, sản xuất, dịch vụ) không đủ bù đắp các định phí hoạt động (bao gồm chi phí bán hàng, chi phí Marketing, chi phí lương trực tiếp và gián tiếp kinh doanh, chi phí khấu hao,... và các chi phí khác phục vụ và hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh). So với cùng kỳ, khoản lỗ trong hoạt động kinh doanh giảm mạnh 59% tương ứng mức giảm lỗ hơn 5,7 tỷ đồng. Mặc dù doanh thu biến động không đáng kể tuy nhiên việc tăng trong doanh thu nhóm hàng đóng góp lợi nhuận gộp cao (hàng sản xuất, hàng thương mại kênh ETC) cũng như việc giảm mạnh trong chi phí hoạt động làm tổng lỗ trong hoạt động kinh doanh chính giảm mạnh so với cùng kỳ.

Mặc dù không hoàn thành kế hoạch được đề ra tại ĐHCĐ thường niên năm 2023, song dưới sự chỉ đạo của Ban lãnh đạo Công ty cùng sự đoàn kết, đồng lòng của toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận trong điều kiện yếu tố nhu cầu thị trường suy giảm và nền kinh tế chưa phục hồi.





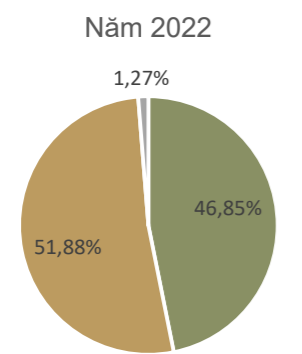
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

CƠ CẤU CÁC KHOẢN MỤC DOANH THU

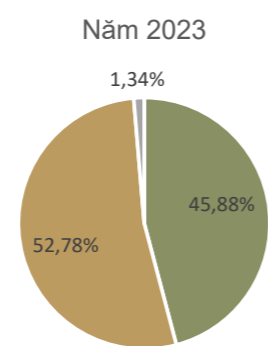
ĐVT: Tỷ đồng

STT	Doanh thu	Năm 2022		Năm 2023		% TH 2023/ TH 2022
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Doanh thu bán hàng hóa	88,09	46,85%	85,48	45,88%	97,03%
2	Doanh thu bán thành phẩm	97,56	51,88%	98,33	52,78%	100,79%
3	Doanh thu cung cấp dịch vụ	2,38	1,27%	2,50	1,34%	104,79%
Tổng cộng		188,03	100%	186,31	100%	99,08%

Năm 2023, tình hình kinh tế và chính trị thế giới biến động khó lường. Dù Việt Nam là một trong những quốc gia kiểm soát tốt lãi suất và lạm phát, nhưng vẫn gặp khó khăn trong đặc thù từng mảng kinh doanh, đặc biệt là ngành sản xuất Dược liệu tại nước ta vẫn còn nhiều hạn chế. Kết thúc năm 2023, doanh thu của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) ghi nhận 186,31 tỷ đồng, đạt 99,08% so với cùng kỳ năm ngoái. Xét về cơ cấu doanh thu của LDP, doanh thu chủ đạo của Công ty đến từ doanh thu bán hàng hóa và doanh thu bán thành phẩm, chiếm tỉ trọng lần lượt là 45,88% và 52,78%. Theo đó, doanh thu bán hàng hóa giảm 2,61 tỷ đồng, tương đương giảm 2.97% so với 88,10 tỷ đồng năm 2022. Cụ thể, nhóm hàng thương mại kênh OTC giảm 37% tương ứng mức giảm 19,8 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu do sự xâm nhập của các chuỗi nhà thuốc lớn như Long Châu, (ảnh hưởng lớn ở khu vực Cát Tiên, Đà Lạt), và chuỗi Pharmacy. Bên cạnh đó, chi nhánh Miền Tây đóng cửa làm giảm doanh thu ở khu vực này. Đồng thời, khu vực Miền Nam đối mặt sức cạnh tranh về giá với chợ sỉ ảnh hưởng đến doanh thu toàn Chi nhánh. Ngoài ra, do sản lượng mưa chưa đủ lớn nên chưa nhận được các mức chiết khấu, khuyến mãi ưu đãi từ nhà cung cấp, điều này làm cho mặt bằng giá khó cạnh tranh với các đối thủ. Mặt khác nhóm hàng thương mại kênh ETC tăng mạnh 51%, tương ứng mức tăng 17,5 tỷ đồng, nguyên nhân chủ yếu do một số gói thầu nhỏ, lẻ các đơn vị không tham dự tạo điều kiện để Công ty tham gia tăng cơ số trúng thầu ở các gói này.



- Doanh thu bán hàng hóa
- Doanh thu bán thành phẩm
- Doanh thu cung cấp dịch vụ



- Doanh thu bán hàng hóa
- Doanh thu bán thành phẩm
- Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu bán thành phẩm ghi nhận tăng 773 triệu đồng, tăng nhẹ 0.79% so với 97.556 triệu đồng năm trước. Trong đó:

- » Kênh đại lý/nhà phân phối tăng mạnh 85%, tương ứng mức tăng 16,7 tỷ đồng. Đây là kênh đóng góp tỷ trọng cao nhất trong hàng sản xuất (37%). Trong đó, tăng chủ yếu ở các đại lý Á Châu (2,9 tỷ đồng), đại lý Quỳnh Hương (2,8 tỷ đồng), đại lý An Khang (2,6 tỷ đồng), đại lý Phúc Lâm (1,4 tỷ đồng), đại lý Đỗ Duy Tịch (1,3 tỷ đồng), Đại lý Dược Minh Hải (1 tỷ đồng),...
- » Kênh siêu thị tăng 35%, tương ứng mức tăng 1,1 tỷ đồng, chủ yếu tăng trong doanh thu các siêu thị lớn như BigC (1,2 tỷ đồng), Co.op Mart (0,2 tỷ)...
- » Kênh Công ty dược/doanh nghiệp giảm 7%, tương ứng mức giảm 1,5 tỷ đồng, chủ yếu giảm trong doanh thu của các Công ty dược/doanh nghiệp sau: Công ty TNHH Thịnh Phát cho mặt hàng trà actiso T/100 – bao bì cũ (1,1 tỷ đồng), Công ty TNHH Triple Like cho mặt hàng trà actiso H/20 zipper độc quyền (4,8 tỷ đồng), Công ty Cổ phần Samaki cho mặt hàng cao ống không đường và cao ống vị ngọt tự nhiên độc quyền (1 tỷ đồng), Công ty dược Hoàng Nguyên cho mặt hàng cao đặc actiso (0,3 tỷ đồng), Công ty Dược Xuân Hiếu cho mặt hàng cao khô actiso (0,4 tỷ đồng), Công ty Dược Phúc Vinh cho mặt hàng cao khô actiso 0,4 tỷ đồng,..... Tuy nhiên do tăng trong doanh thu từ hợp đồng với Công ty CP FPT Long Châu cho mặt hàng Nosamin, trà gừng sả, trà actiso H/20 túi bao ngoài...(9,3 tỷ đồng) và Công ty CP Dược phẩm Pharmacy cho các gam hàng thực phẩm chức năng cao cấp (2,3 tỷ đồng) nên tổng doanh thu đến từ nhóm khách hàng này chỉ giảm 7%.
- » Kênh nhà thuốc/quầy thuốc giảm mạnh 35%, tương ứng mức giảm 8,5 tỷ đồng, chủ yếu giảm mạnh trong doanh thu các nhà thuốc: Nhà thuốc Nhân Hòa, Nhà thuốc Dược Sĩ Phúc, Nhà thuốc Ngọc Dung, Nhà thuốc Thiên An, Nhà thuốc Minh Hằng, Nhà thuốc Mai Hắc Đế,...
- » Kênh gia công giảm 41% tương ứng mức giảm 3 tỷ đồng, chủ yếu giảm trong đơn hàng từ các Công ty TNHH Rohto Việt Nam, Công ty Dược phẩm OPC.
- » Kênh xuất khẩu giảm 83%, tương ứng mức giảm 1,3 tỷ đồng, chủ yếu do giảm ở các đơn hàng 2022 từ Công ty Tamna, Live Forever Young,...

Nhìn chung, doanh thu của LDP đã ghi nhận được những kết quả đáng trân trọng, song Công ty chưa đáp ứng được chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Ban lãnh đạo Ladophar đã nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tuy nhiên doanh thu vẫn thiếu tính ổn định vì suy thoái kinh tế, tổng cầu suy giảm, dẫn đến đình trệ chi tiêu chăm sóc sức khỏe, ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.





TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

Tính đến ngày 31/12/2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu
1	Lê Tiến Thịnh	Thành viên HĐQT (kiêm Tổng Giám đốc và Người đại diện theo Pháp luật)	0	0%
2	Ngô Văn Trị	Phó Tổng Giám đốc thường trực	0	0%
3	Trương Thị Ngọc Hiền	Kế toán trưởng	92	0.0007%

(*) Căn cứ theo Danh sách cổ đông chốt tại ngày 28/02/2024

LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH:



ÔNG LÊ TIẾN THỊNH - THÀNH VIÊN HĐQT KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC

Quốc tịch: : Việt Nam
Trình độ chuyên môn: : Cử nhân Quản trị Kinh doanh
Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên HĐQT (kiêm Tổng Giám đốc và Người đại diện theo Pháp luật)

Quá trình công tác

2009 - 2012	: Giám đốc Công ty HISN – Tập đoàn HIPT Group
2012 - 2017	: Founder, Giám đốc – CTCP East Gate
2014 - 2023	: Co-Founder, Giám đốc kinh doanh, Thành viên HĐQT – CTCP DMSpro
06/2022 đến nay	: Thành viên HĐQT – CTCP Louis Holdings
06/2022 đến nay	: Chủ tịch HĐQT – CTCP XNK An Giang (AGM)
2023 đến nay	: Thành viên HĐQT (kiêm Tổng Giám đốc và Người đại diện theo Pháp luật) của CTCP Dược Lâm Đồng.

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

- » Chủ tịch HĐQT – CTCP XNK An Giang (AGM)
- » Thành viên HĐQT – CTCP Louis Holdings

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:

- » Lê Thị Phương Thảo (Em gái) nắm giữ 166.900 cổ phần, chiếm 1,314% vốn điều lệ



ÔNG NGÔ VĂN TRỊ - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC

Quốc tịch: : Việt Nam
Trình độ chuyên môn: : Cử nhân Quản trị Tài chính - Kế toán
Chức vụ hiện nay tại công ty : Phó Tổng Giám đốc thường trực

Quá trình công tác

01/2002 - 07/2022	: Công ty TNHH Duy Tân (Bảo Lộc, Lâm Đồng)
08/2022 - 07/2005	: Công ty TNHH Việt Hải (Bảo Lộc, Lâm Đồng)
08/2005 - 12/2006	: Công ty CP Tư vấn Á Châu (Bảo Lộc, Lâm Đồng)
01/2007 - 03/2008	: Công ty CP Tư vấn Á Châu (TP. Hồ Chí Minh)
04/2008 - 12/2021	: Công ty CP XNK An Giang
10/2016 đến nay	: Kế toán trưởng Công ty CP Docimexco
09/2020 - 12/2021	: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Nhân sự Hành chính - Công ty Cổ phần XNK An Giang
12/2021 đến nay	: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

- » Kế toán trưởng tại CTCP Docimexco

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 1.600 cổ phần, chiếm 0,01% vốn điều lệ

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



BÀ TRƯƠNG THỊ NGỌC HIỀN - KẾ TOÁN TRƯỞNG

Quốc tịch: : Việt Nam
Trình độ chuyên môn: : Cử nhân Tài chính - Kế toán
Chức vụ hiện nay tại công ty : Kế toán trưởng

Quá trình công tác

2001 - 06/2013	: Kế toán Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)
07/2013 - nay	: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 92 cổ phần, chiếm 0,0007% vốn điều lệ

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM 2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm (bãi nhiệm)
Miễn nhiệm (hoặc bãi nhiệm) trong năm			
1	Lê Thị Minh Thùy	Tổng Giám đốc	20/12/2023
2	Hà Ngọc Danh	Phó Tổng Giám đốc	22/12/2023
Bổ nhiệm mới trong năm			
1	Lê Tiến Thịnh	Tổng Giám đốc	20/12/2023



SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

Tính đến ngày 31/12/2023

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ
A. Theo trình độ		211	100%
1	Trên đại học	1	0,47%
2	Đại học	60	28,44%
3	Cao đẳng	21	9,95%
4	Trung cấp	85	40,28%
5	Trung học phổ thông	42	19,91%
6	Khác	2	0,95%
B. Theo giới tính		211	100%
1	Nam	81	38,39%
2	Nữ	130	61,61%
C. Theo tính chất hợp đồng lao động		211	100%
1	Hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm	1	0,47%
2	Hợp đồng có thời hạn từ 1 - 3 năm	64	30,34%
3	Hợp đồng không xác định thời hạn	146	69,19%

THU NHẬP BÌNH QUÂN

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Tổng số lượng người lao động (người)	274	219	246	211
Thu nhập bình quân (đồng/ người/ tháng)	9.000.000	9.000.000	9.000.000	11.000.000



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

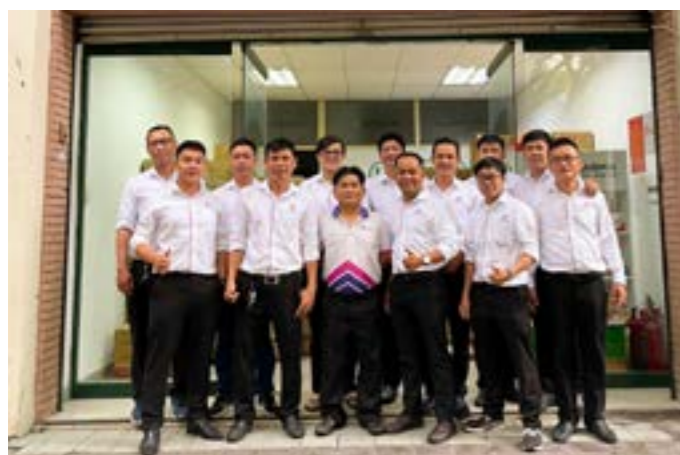
CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

Về tuyển dụng:

Ngành Dược phẩm đóng vai trò thiết yếu trong hệ thống y tế, đảm bảo cung cấp các sản phẩm thuốc an toàn, hiệu quả cho công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Đây là một lĩnh vực đòi hỏi nguồn nhân lực sở hữu kiến thức chuyên môn sâu rộng và kinh nghiệm dày dặn. Do đó, hoạt động tuyển dụng trong ngành này luôn diễn ra với sự khắt khe và tiêu chuẩn cao hơn so với các ngành nghề khác.

Nhận thức được tầm quan trọng của nguồn nhân lực chất lượng cao, Ladophar luôn chú trọng công tác tuyển dụng, đặc biệt là đề cao tiêu chuẩn chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp đối với đội ngũ cán bộ, nhân viên. Bên cạnh những kỹ năng nền tảng về chuyên môn Dược, Ladophar đặc biệt ưu tiên những ứng viên tâm huyết, có đạo đức nghề nghiệp và mong muốn gắn bó lâu dài với Công ty để cùng chung tay sứ mệnh chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Mặc dù đặt ra những yêu cầu cao, Ladophar vẫn thường xuyên tổ chức tuyển dụng thông qua các kênh thông tin chính thức như website Công ty và các kênh tuyển dụng khác.

Với môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp và cơ hội phát triển nghề nghiệp rộng mở, Ladophar luôn chào đón những ứng viên tài năng và tâm huyết gia nhập đội ngũ của mình, sẵn sàng cống hiến cho mục tiêu phát triển của Ladophar nói riêng và góp phần nâng cao sức khỏe cộng đồng nói chung.



Về đào tạo:

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cạnh tranh ngày càng gay gắt, nguồn nhân lực chất lượng cao đóng vai trò chiến lược cho sự phát triển của mỗi doanh nghiệp. Đào tạo nguồn nhân lực không chỉ là việc cung cấp kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động để hoàn thành tốt công việc hiện tại, mà còn là một khoản đầu tư dài hạn, giúp họ gắn bó và đồng hành cùng doanh nghiệp trong tương lai. Ngành Dược với đặc thù kỹ thuật cao và trách nhiệm trọng yếu liên quan đến sức khỏe con người, đòi hỏi đội ngũ nhân sự phải có trình độ chuyên môn sâu và kinh nghiệm thực tiễn dày dặn. Do đó, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là yếu tố then chốt góp phần vào sự phát triển của Ladophar. Công ty luôn nỗ lực nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm đào tạo tiên tiến từ các quốc gia phát triển như Nhật Bản, Singapore, Hàn Quốc,... và áp dụng các phương pháp đào tạo hiệu quả vào thực tế Doanh nghiệp.

Nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất ngày càng cao trong thời đại khoa học công nghệ, Ladophar luôn chú trọng đầu tư vào công tác đào tạo và phát triển đội ngũ nhân lực. Đối với đội ngũ quản lý, Công ty thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu về quản lý nghiệp vụ, kỹ năng chuyên môn và kiến thức chuyên ngành. Nhờ đó, năng lực quản trị và hiệu quả hoạt động của đội ngũ quản lý được nâng cao đáng kể. Với người lao động tại các nhà máy, lãnh đạo Công ty tổ chức các buổi tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng tay nghề và hướng dẫn sử dụng hệ thống máy móc, dây chuyền hiện đại. Qua đó, trình độ chuyên môn và kỹ năng tay nghề của người lao động được cải thiện, giúp họ đáp ứng tốt yêu cầu công việc và góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm.





TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ



Về môi trường làm việc:

Ladophar không chỉ chú trọng phát triển năng lực chuyên môn cho nhân viên mà còn quan tâm xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện. LDP luôn đảm bảo hệ thống quy trình, quy định rõ ràng, đảm bảo công việc được thực hiện hiệu quả, mối quan hệ giữa các cấp lãnh đạo và nhân viên, giữa các đồng nghiệp gắn bó, cởi mở, tạo sự thoải mái và hỗ trợ lẫn nhau. Nhờ đầu tư vào nguồn nhân lực tài năng và xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, Công ty đã đạt được những thành tựu to lớn. Ladophar được khách hàng và đối tác tin tưởng lựa chọn bởi chất lượng và độ tin cậy của sản phẩm và dịch vụ. Đồng thời, LDP luôn nhận được những đánh giá tích cực từ khách hàng, đối tác và các tổ chức uy tín trong ngành.

Bên cạnh đó, Ladophar luôn tạo dựng không gian năng động, thân thiện và chuyên nghiệp cho đội ngũ nhân viên. Với mục tiêu khuyến khích tính sáng tạo, tinh thần cầu tiến và chủ động của cán bộ, công nhân viên. Thúc đẩy hiệu quả công việc, gia tăng năng suất lao động và nâng cao giá trị của Công ty. Để hiện thực hóa mục tiêu này, Ladophar tập trung vào đầu tư vào trang thiết bị đầy đủ và hiện đại, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh; Tuân thủ quy định của Bộ Luật Lao động, đảm bảo quyền lợi cho nhân viên; Tạo cơ hội học tập, rèn luyện và thăng tiến cho nhân viên.



Không chỉ nghĩ đến lợi ích doanh thu, LDP luôn đề cao an toàn lao động và thực hiện nhiều biện pháp thiết thực để bảo vệ người lao động.

- » Về cung cấp thiết bị bảo hộ: Ladophar thường xuyên kiểm tra, bổ sung các thiết bị bảo hộ như mũ, giày, áo phản quang, khẩu trang, găng tay,... đảm bảo chất lượng và phù hợp với từng vị trí. Đồng thời, công ty cũng nâng cao nhận thức của người lao động về tầm quan trọng của việc sử dụng thiết bị bảo hộ đúng cách.
- » Về môi trường làm việc: Ladophar tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc an toàn lao động. Công ty tổ chức đào tạo, huấn luyện, hướng dẫn người lao động về các quy trình, kỹ thuật làm việc an toàn. Bên cạnh đó, biển báo, cảnh báo nguy hiểm được bố trí tại các khu vực nguy hiểm để đảm bảo an toàn cho người lao động.
- » Về hạ tầng: Ladophar đầu tư xây dựng và duy trì hệ thống thoát nước, hệ thống điện, hệ thống phòng cháy chữa cháy,... đảm bảo an toàn cho người lao động. Công ty cũng thường xuyên kiểm tra, sửa chữa và nâng cấp hạ tầng để đảm bảo an toàn, phù hợp với nhu cầu sử dụng.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Về lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ:

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) luôn đề cao việc tuân thủ luật lao động và xây dựng môi trường làm việc công bằng cho tất cả nhân viên. Ladophar chú trọng việc chăm sóc người lao động thông qua các chính sách phúc lợi và hoạt động thiết thực.

Công ty áp dụng chính sách lương thưởng cạnh tranh, bao gồm tăng lương định kỳ, thưởng thêm cho người làm thêm giờ, trả lương tháng 13 và thưởng lễ, tết. Hệ thống lương được xây dựng dựa trên bảng tiêu chí đánh giá cụ thể, đảm bảo tính khách quan và minh bạch trong việc đánh giá hiệu quả công việc của từng vị trí. Mức lương và thưởng của mỗi nhân viên được gắn liền với năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc. Hệ thống này tạo động lực cho nhân viên không ngừng nỗ lực, hoàn thiện bản thân và đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của công ty.

Bên cạnh đó, Công ty còn hỗ trợ người lao động khi ốm đau, đảm bảo chi trả lương đúng hạn và tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp. LDP hỗ trợ đào tạo, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, tạo cơ hội thăng tiến công bằng cho nhân viên, đồng thời xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, văn minh và nhân văn. Ngoài ra, Công ty tổ chức các hoạt động team building cho người lao động nhằm xây dựng tinh thần đoàn kết cũng như tạo bầu không khí thoải mái, giúp giải tỏa căng thẳng cho người lao động. Với những nỗ lực này, Ladophar cam kết mang đến môi trường làm việc tốt nhất cho người lao động, khẳng định vị thế là nhà tuyển dụng uy tín, nơi người lao động được trân trọng và phát triển.





TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN

Trong năm 2023, Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) không thực hiện các dự án đầu tư lớn khác.

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty bao gồm chứng khoán kinh doanh, đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và đầu tư góp vốn vào Công ty con. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

Chứng khoán kinh doanh

Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang với trị giá mua là 6.101.680.000 VND có giá trị hợp lý là 1.121.184.000 VND được xác định tại ngày 30 tháng 6 năm 2023 do đã bị đình chỉ giao dịch tại ngày 18 tháng 9 năm 2023 (giá trị hợp lý đầu năm là 1.756.888.000 VND)

Tình hình biến động dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh như sau: ĐVT: Đồng

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	4.488.792.000	-
Trích lập dự phòng bổ sung	635.704.000	4.488.792.000
Giảm do bán chứng khoán	(144.000.000)	-
Số cuối năm	4.980.496.000	4.488.792.000

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản tiền gửi Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lâm Đồng có kỳ hạn 06 tháng đã được cầm cố để đảm bảo cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của Công ty đối với Ngân hàng.

Đầu tư vào Công ty con

ĐVT: Đồng

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar (i)	18.000.000.000	(257.685.815)	18.000.000.000	(255.409.780)
Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar (ii)	-	-	200.000.000	(69.831.814)
Công ty TNHH MTV Sản xuất Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar (iii)	-	-	100.000.000	(47.543.633)
Cộng	18.000.000.000	(257.685.815)	18.300.000.000	(372.785.227)

(i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5801479136 ngày 19 tháng 01 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lâm Đồng cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar 1.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty đã đầu tư 18.000.000.000 VND theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 47/NQ-HĐQT/2022 ngày 12 tháng 4 năm 2022. Cho tới thời điểm hiện tại, Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar chưa đăng ký thay đổi vốn điều lệ.

(ii) Trong năm Công ty thoái vốn đầu tư vào Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 14/NQ-HĐQT/2023 ngày 28 tháng 8 năm 2023. Số tiền nhận lại là 105.545.612 VND.

Công ty đã nhận được Thông báo về việc doanh nghiệp giải thể số 18341/23 ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lâm Đồng và đã hoàn tất nghĩa vụ nộp thuế để nộp hồ sơ giải thể theo Thông báo số 5903/TB-CTLĐO ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Cục thuế tỉnh Lâm Đồng.

(iii) Trong năm Công ty Công ty thoái vốn đầu tư vào Công ty TNHH Sản xuất Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 15/NQ-HĐQT/2023 ngày 28 tháng 8 năm 2023. Số tiền nhận lại là 43.786.951 VND.

Công ty đã nhận được Thông báo về việc doanh nghiệp giải thể số 79914/24 ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lâm Đồng và đã hoàn tất nghĩa vụ nộp thuế để nộp hồ sơ giải thể theo Thông báo số 8977/TB-CCTKV ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thuế khu vực Đà Lạt – Lạc Dương.

Giá trị hợp lý

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÁC CÔNG TY CON

Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023
1	Tổng tài sản	17.742.314.185
2	Doanh thu	-
3	Lợi nhuận trước thuế	(2.276.035)
4	Lợi nhuận sau thuế	(2.276.035)

Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar¹

Công ty TNHH SX Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar (Ladopharfeed)²

(1), (2): Trong năm Công ty đã thoái vốn các Công ty này theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 14/NQ-HĐQT/2023 ngày 28 tháng 8 năm 2023 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 15/NQ-HĐQT/2023 ngày 28 tháng 8 năm 2023.

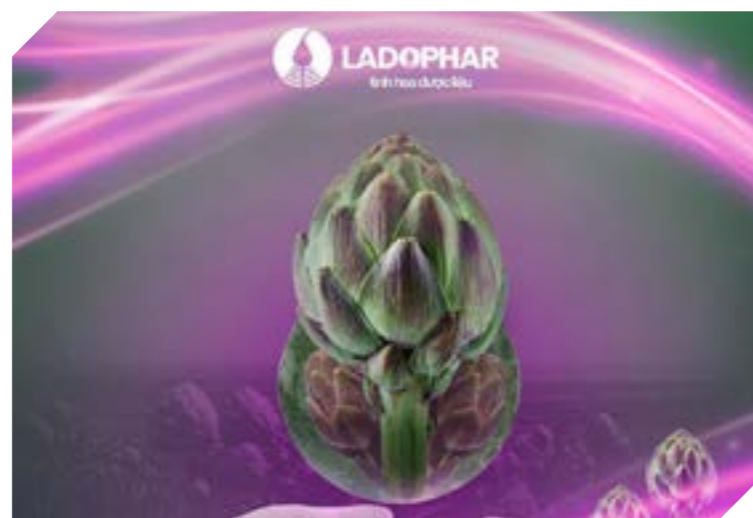
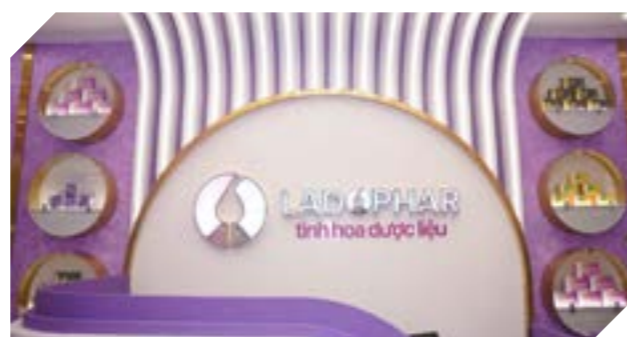


TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu - Hợp nhất	Năm 2022	Năm 2023	% 2023/2022	% Tăng, giảm
1	Tổng tài sản	228.391	194.773	85,28%	-14,72%
2	Doanh thu thuần	187.415	186.001	99,25%	-0,75%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(38.913)	(19.165)	49,25%	-50,75%
4	Lợi nhuận trước thuế	(38.866)	(20.105)	51,73%	-48,27%
5	Lợi nhuận sau thuế	(38.909)	(20.105)	51,67%	-48,33%



CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu - Hợp nhất	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,40	1,39
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,91	1,02
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	50,76	52,58
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	103,07	110,87
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2,71	3,18
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,84	0,88
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	-20,76	-10,81
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	-29,27	-19,63
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	-17,51	-9,50
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	-20,76	-10,30

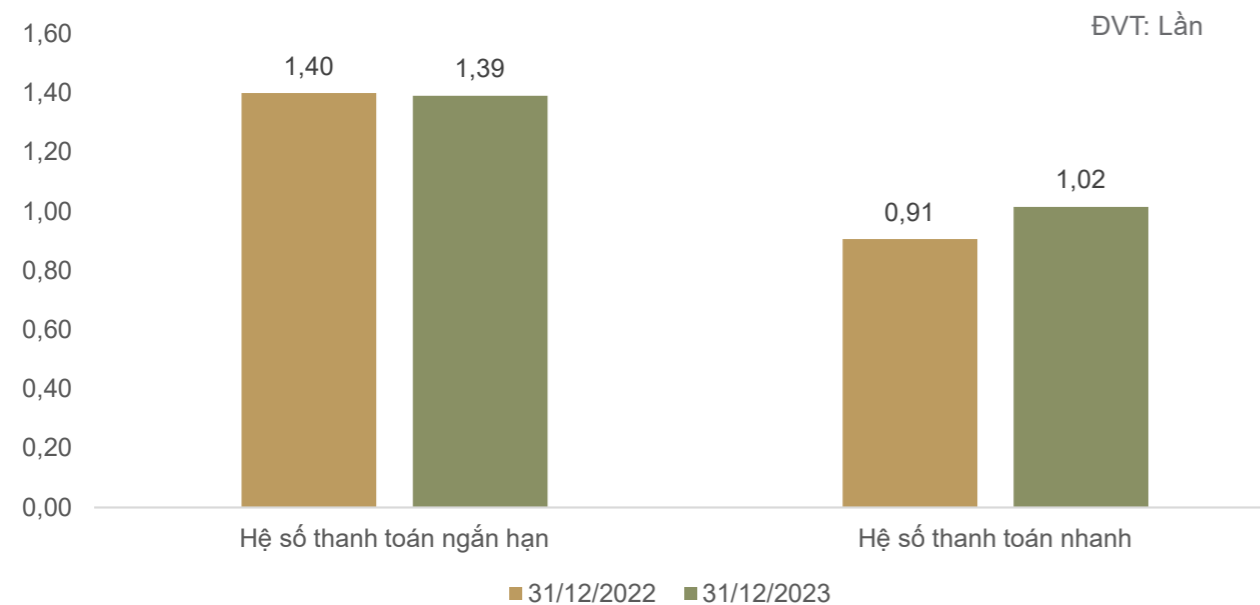




TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

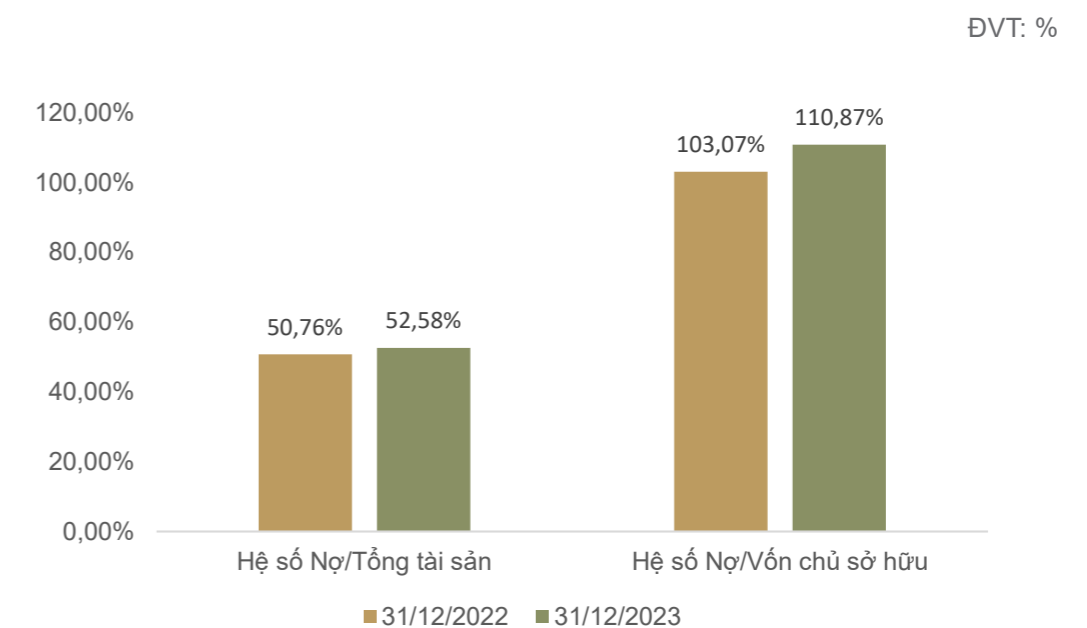
CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN

Năm 2023, nhìn chung chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty được duy trì ổn định với mức độ tương đương năm 2022. Hệ số thanh toán ngắn hạn giảm nhẹ từ 1,40 lần xuống 1,39 lần và hệ số thanh toán nhanh tăng nhẹ từ 0,91 lên 1,02 lần. Cả hai chỉ số trong năm 2023 đều duy trì ở mức cao hơn 1, khẳng định khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty vẫn được đảm bảo. Tính đến 31/12/2023, tài sản ngắn hạn và nợ ngắn hạn ghi nhận mức giảm lần lượt 11,95% và 11,37%, tương đương giảm 19.000 triệu đồng xuống 139.993 triệu đồng và 12.922 triệu đồng xuống 100.687 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2022. Sự sụt giảm trong tài sản ngắn hạn chủ yếu đến từ hàng tồn kho giảm 32,53%, tương ứng giảm 18.201 triệu đồng so với 55.952 triệu đồng năm 2022. Trong đó, hàng tồn kho thành phẩm và tồn kho hàng hóa giảm từ 29.532 triệu đồng và 11.951 triệu đồng xuống 17.301 triệu đồng và 9.661 triệu đồng, tương đương giảm 41,41% và 19,16%. Nguyên nhân do tổng cầu suy yếu, các sản phẩm được liệu của LDP chưa tới công đoạn đóng gói xuất ra thị trường. LDP đang duy trì mức tồn kho hợp lý để tối ưu hóa chuỗi cung ứng và giúp Công ty giảm chi phí, tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh.



CHỈ TIÊU VỀ CƠ CẤU VỐN

Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn năm 2023 không thay đổi nhiều so với năm 2022. Hệ số nợ/Tổng tài sản và Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu có xu hướng tăng nhẹ so với năm trước, tăng từ 50,76% và 103,07% lên 52,58% và 110,87%. Nguyên nhân là do năm 2023, tổng tài sản và vốn chủ sở hữu giảm lần lượt 14,72% và 17,88%, tương ứng giảm 33.619 triệu đồng và 20.105 triệu đồng so với 228.391 triệu đồng và 112.470 triệu đồng năm trước. Bên cạnh đó, khoản nợ phải trả cũng giảm 11,66%, tương đương giảm 13.514 triệu đồng so với 115.921 triệu đồng đầu năm. Trong năm 2023, Công ty chi trả các khoản nợ quá hạn nhà cung cấp để việc lấy hàng dễ dàng hơn. Cùng với đó, LDP đã tắt toán khoản tiền vay cho ông Hồ Đăng Dân và chi trả một phần cho khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam nhằm giảm áp lực về lãi vay ngân hàng. Tuy hệ số nợ vẫn đang ở mức cao song Công ty đang sử dụng nợ một cách thận trọng. Ban lãnh đạo LDP đã và đang thực hiện giám sát chặt chẽ tình hình tài chính, đồng thời xây dựng chiến lược hiệu quả để tăng trưởng doanh thu lợi nhuận trong bối cảnh tình hình Công ty còn gặp nhiều khó khăn.



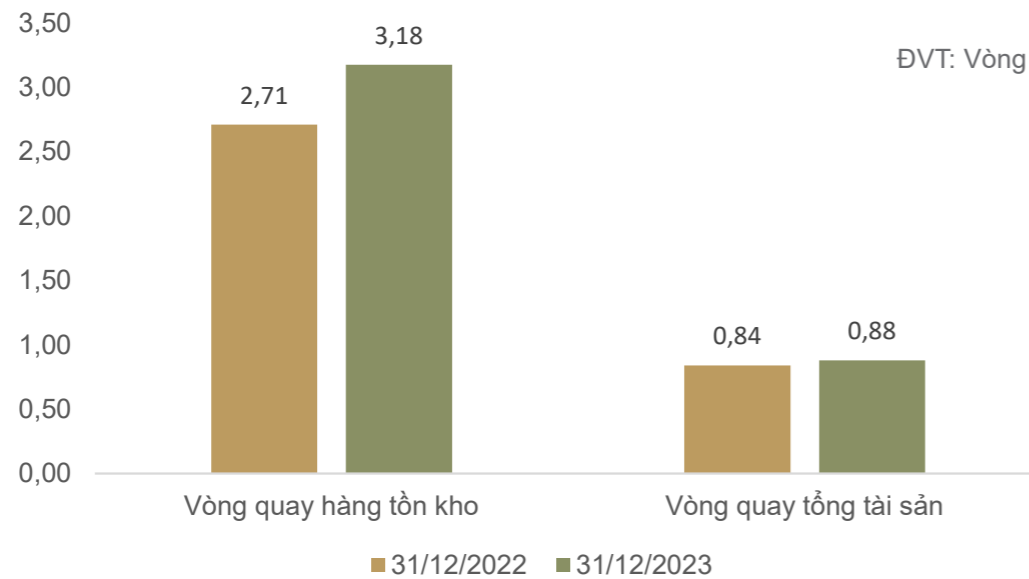


TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CHỈ TIÊU VỀ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG

Trong năm 2023, các chỉ tiêu về năng lực có xu hướng tăng nhẹ, tuy nhiên mức độ thay đổi không đáng kể. Chỉ tiêu Vòng quay hàng tồn kho tăng từ 2,71 vòng/năm lên 3,18 vòng/năm. Nguyên nhân là do LDP điều chỉnh mức tồn kho theo nhu cầu sử dụng thực tế để tránh lưu trữ quá lâu, hàng tồn kho giảm 32,53%, tương đương giảm 18.201 triệu đồng so với 55.952 triệu đồng năm 2022. Trong đó, hàng tồn kho thành phẩm giảm 41,41%, tương ứng giảm 12.231 triệu đồng.

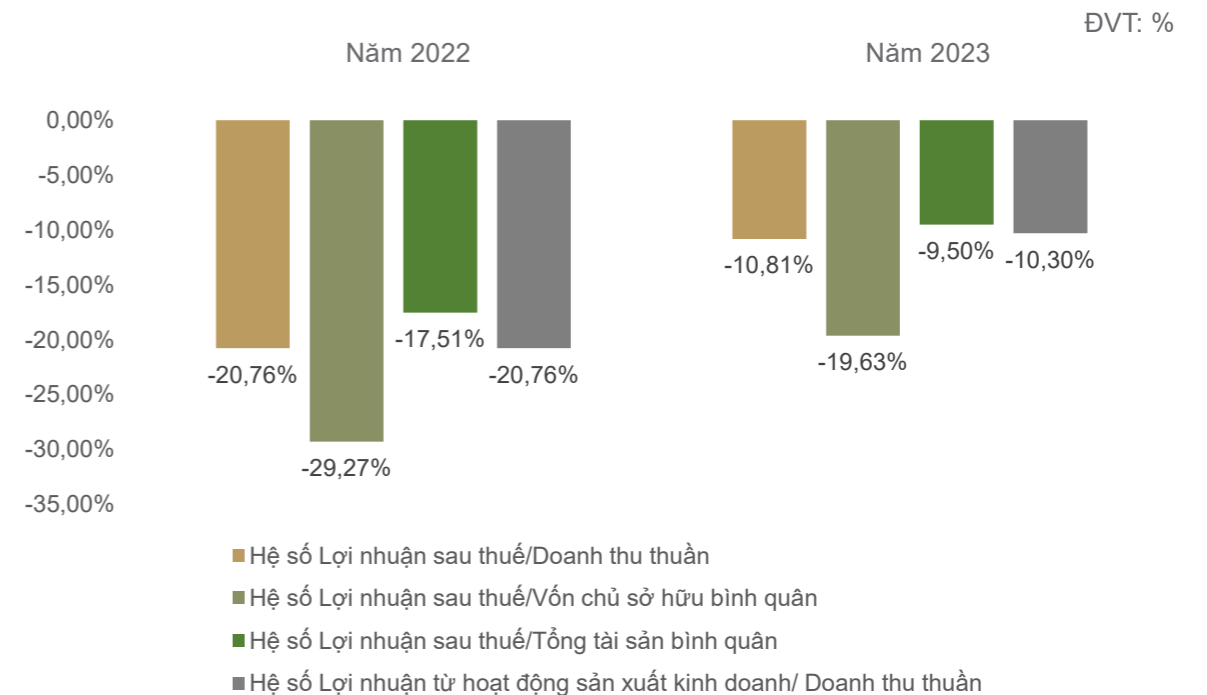
Bên cạnh đó, Vòng quay tổng tài sản cũng có sự cải thiện nhẹ từ 0,84 lần lên 0,88 lần. Mặc dù doanh thu thuần không có biến động đáng kể, tổng tài sản có sự biến động chủ yếu đến từ sự sụt giảm hàng tồn kho, giá trị tài sản cố định và chi phí trả trước dài hạn. Cụ thể, tài sản cố định giảm 8.985 triệu đồng, tương ứng giảm 16,18% so với 55.544 triệu đồng đầu năm. Thêm vào đó, khoản chi trả trước dài hạn giảm 4.619 triệu đồng, tương đương giảm 44,11% so với 10.470 triệu đồng đầu năm. Nhìn chung, năng lực doanh nghiệp năm 2023 có sự cải thiện nhẹ so với năm trước. Tuy nhiên, Doanh nghiệp vẫn đang tiếp tục nỗ lực để tăng hiệu quả sử dụng tài sản và cải thiện doanh thu, nâng cao năng lực hoạt động trong thời gian tới.



CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI

Tính đến thời điểm 31/12/2023, chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Ladophar đã được cải thiện so với năm 2022. Các chỉ số ROS, ROE, ROA và Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần của LDP lần lượt đạt -10,81%, -19,63%, -9,50% và -10,30%. Trong năm, doanh thu biến động không đáng kể tuy nhiên việc tăng trong doanh thu nhóm hàng như hàng sản xuất, hàng thương mại kênh ETC đóng góp lợi nhuận gộp cao, cùng với việc LDP giảm mạnh các khoản chi phí làm tổng lỗ của Công ty giảm mạnh (giảm 48%) so với cùng kỳ. Tuy các hệ số này vẫn đang ghi nhận mức âm nhưng cũng báo hiệu doanh nghiệp đang dần cải thiện tình hình âm đạm trong hoạt động kinh doanh, đóng góp vào mục tiêu xóa lỗ và có lời của kế hoạch kinh doanh trong thời gian tới.

Hiện tại, Ladophar tập trung vào các sản phẩm Dược phẩm thiết yếu, có biên lợi nhuận cao. Bên cạnh đó, Doanh nghiệp mở rộng thị trường sang các tỉnh thành mới, tăng cường hoạt động marketing và quảng bá sản phẩm, đồng thời kiểm soát tốt chi phí hoạt động. Ngoài ra, sự phục hồi của nền kinh tế Việt Nam sau đại dịch COVID-19 và chính sách hỗ trợ của Chính phủ cho ngành Dược cũng góp phần thúc đẩy khả năng sinh lời của Ladophar. Kết quả khả quan này cho thấy Ladophar đang dần cải thiện tình hình kinh doanh và có khả năng tăng trưởng trong tương lai.





CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

CỔ PHẦN



Tổng số cổ phiếu đã phát hành:	12.703.167 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	12.703.135 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ:	32 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do:	12.703.135 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng:	0 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán giao dịch tại nước ngoài:	Không có

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phiếu

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

(Tính tại ngày 28/02/2024)

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I	Người nội bộ	6.480.817	64.808.170.000	51,02%
II	Cổ phiếu quỹ	32	320.000	0,12%
III	Cổ đông khác	6.222.318	6.222.318	48,98%
1	Trong nước	6.195.986	61.959.860.000	48,78%
	1.1 Nhà nước	-	-	-
	1.2 Cá nhân	3.688.184	36.881.840.000	29,03%
	1.3 Tổ chức	2.507.802	25.078.020.000	19,74%
2	Nước ngoài	26.332	263.320.000	0,21%
	2.1 Cá nhân	10.662	106.620.000	0,08%
	2.2 Tổ chức	15.670	156.700.000	0,12%
	Tổng cộng	12.703.167	127.031.670.000	100%

TỈ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA: 0%

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

Tính theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/02/2024

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty Cổ phần Louis Holdings	6.480.725	64.807.250.000	51,02%
2	Công ty Cổ phần Chứng khoán APG	2.397.700	23.977.000.000	18,87%
	Tổng cộng	8.878.425	88.784.250.000	69,89%

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU: Không có

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ: Không có

CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC: Không có



BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) luôn xác định phát triển bền vững là mục tiêu chiến lược và cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định về môi trường. Ladophar đặt sự chú trọng vào việc đảm bảo rằng các cán bộ, nhân viên được thông tin đầy đủ về luật môi trường và các quy định liên quan, từ các Chỉ thị của Thủ Tướng Chính Phủ đến các quy định cụ thể của địa phương. Đồng thời, Ban lãnh đạo Công ty đã xây dựng kế hoạch chi tiết và triển khai hệ thống quản lý để đảm bảo việc thực thi các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Hệ thống này không chỉ theo dõi sát sao tiến độ thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường mà còn thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, Công ty cũng tuân thủ báo cáo định kỳ về tình hình thực thi các quy định và kết quả hoạt động bảo vệ môi trường.

Là một doanh nghiệp trong ngành Dược phẩm, Ladophar nhận thức rõ vai trò thiết yếu của mình trong việc sản xuất các loại thuốc và sản phẩm y tế phục vụ sức khỏe cộng đồng. Tuy nhiên, Công ty nhận thức được rằng quá trình sản xuất này tiềm ẩn nguy cơ phát sinh khí thải từ nhiều nguồn khác nhau như hệ thống xử lý nước thải, thiết bị phân tích, lò hấp, lò sấy, hệ thống khử trùng và phòng thí nghiệm, các khí thải này có thể bao gồm NOx (Oxit nitơ) và SOx (Oxit sunfua), gây ra các vấn đề như sương mù, axit hóa môi trường và ảnh hưởng tiêu cực đến hệ sinh thái khu vực lân cận. Do đó, Công ty không ngừng nghiên cứu và áp dụng các phương pháp xử lý khí thải tiên tiến. Ladophar luôn nỗ lực để tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về môi trường, sử dụng công nghệ xử lý khí thải hiện đại, giám sát và kiểm tra chất lượng khí thải thường xuyên, đồng thời tổ chức các hoạt động đào tạo và nâng cao nhận thức cho cán bộ nhân viên về tầm quan trọng của việc xử lý khí thải và bảo vệ môi trường.

QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Nhờ sở hữu điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng đặc biệt thích hợp, Lâm Đồng được ví như “thủ phủ” của các loại dược liệu quý hiếm, đóng góp nguồn nguyên liệu dồi dào cho ngành Dược Việt Nam. Với tầm nhìn chiến lược và sứ mệnh kiến tạo giá trị bền vững cho ngành Dược Việt Nam, Ladophar đã tiên phong khai thác tiềm năng to lớn của vùng đất Lâm Đồng. Công ty tập trung phát triển lĩnh vực dược liệu bằng cách nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật và sản xuất các sản phẩm từ dược liệu địa phương.

Để đảm bảo chất lượng và an toàn, Ladophar áp dụng quy trình khép kín đạt chuẩn GMP – WHO, ISO 22000:2005 Công ty cũng thường xuyên kiểm soát từ nguyên liệu, quá trình sản xuất đến thành phẩm và phân phối. LDP đã nâng cấp và chuyển đổi Nhà máy

Tân dược GMP thành Nhà máy sản xuất thuốc dược liệu GMP hiện đại, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế.

Ngoài ra, Ladophar còn triển khai mô hình chuyển giao kỹ thuật cho hơn 40 hộ nông dân, hướng dẫn họ áp dụng tiêu chuẩn GACP (Thực hành tốt trồng trọt và thu hái dược liệu); Công ty cũng hỗ trợ người dân trồng hơn một hecta dược liệu theo tiêu chuẩn GACP, tạo nguồn nguyên liệu dồi dào và ổn định; Thêm vào đó, LDP thu mua hàng trăm tấn dược liệu atiso, Diệp hạ châu đạt tiêu chuẩn GACP từ nông dân vùng Đà Lạt và Cát Tiên, thúc đẩy sản xuất địa phương và góp phần nâng cao đời sống cho người dân.





BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Tiết kiệm năng lượng là chủ đề cấp bách trong bối cảnh biến đổi khí hậu và sự cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên, thu hút sự quan tâm của cả cộng đồng và các doanh nghiệp, trong đó có Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar). Sử dụng năng lượng hiệu quả không chỉ mang lại lợi ích to lớn cho môi trường mà còn góp phần gia tăng lợi ích kinh tế cho Ladophar.

Đi đầu trong đổi mới, Ladophar đã triển khai đồng bộ các biện pháp tiên tiến nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng năng lượng trong hoạt động sản xuất. Nổi bật là việc áp dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng hiện đại, tối ưu hóa quy trình sản xuất và vận hành, đồng thời chú trọng nâng cao nhận thức cho cán bộ nhân viên về tầm quan trọng của tiết kiệm năng lượng. Nhờ những nỗ lực này, Ladophar đã đạt được những thành tựu đáng khích lệ. LDP đã tiết kiệm năng lượng trực tiếp giúp Công ty cắt giảm đáng kể chi phí sản xuất, góp phần gia tăng lợi nhuận và nâng cao hiệu quả kinh doanh; Sử dụng năng lượng hiệu quả đồng nghĩa với việc giảm thiểu khí thải CO2 và tác động tiêu cực đến môi trường, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững; Ladophar khẳng định vị thế là doanh nghiệp trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường, góp phần xây dựng hình ảnh đẹp trong cộng đồng. Công ty cam kết sẽ tiếp tục nghiên cứu và áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng tiên tiến nhất, góp phần bảo vệ môi trường và tạo dựng tương lai xanh cho thế hệ mai sau.



TIÊU THỤ NƯỚC

Nước là tài nguyên thiết yếu cho mọi hoạt động kinh doanh. Việc sử dụng nước hiệu quả và bền vững đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ môi trường, giảm chi phí sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp.

Do đó, Công ty luôn chú trọng đến việc tiết kiệm và sử dụng hiệu quả nguồn nước, đồng thời bảo vệ môi trường và duy trì sự phát triển bền vững của ngành dược liệu. Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp như sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt, vòi rửa tự ngắt, tưới mưa nhân tạo, tưới bằng sương, lọc, tái sử dụng và xử lý nước thải, nâng cao nhận thức và khuyến khích nhân viên tiết kiệm nước. Ladophar cam kết sẽ tiếp tục đầu tư vào các công nghệ tiên tiến và giải pháp sáng tạo để tối ưu hóa hiệu quả sử dụng nước, cải thiện hiệu quả tiêu thụ nước trong các năm tiếp theo, góp phần vào sự phát triển của ngành dược liệu và sức khỏe cộng đồng.

TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Vấn đề ô nhiễm môi trường đang là một thách thức lớn, không chỉ đối với Việt Nam mà còn là vấn đề chung của toàn cầu. Tình trạng ô nhiễm ngày càng trở nên nghiêm trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người và hệ sinh thái. Nguyên nhân là do nhiều nhà máy, xí nghiệp chưa thực hiện tốt công tác xử lý chất thải, khí thải, nước thải, ý thức bảo vệ môi trường của một bộ phận người dân còn hạn chế, khai thác quá mức, không theo quy hoạch,...

Ladophar không chỉ là một công ty dược phẩm, mà còn là một người bạn đồng hành của thiên nhiên và con người. Với ý thức trách nhiệm cao, LDP cam kết thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường do Nhà nước ban hành, bao gồm Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật khác liên quan. Công ty xây dựng hệ thống nội quy, quy định chặt chẽ về quản lý môi trường, bao gồm quy định về xử lý rác thải, nước thải, khí thải, tiếng ồn,... Hệ thống xử lý nước thải bao gồm các công đoạn xử lý cơ học, sinh học, hóa học và khử trùng, đảm bảo nước thải sau xử lý đạt chất lượng theo quy định, nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ đúng các tiêu chuẩn môi trường. Nhờ sự tuân thủ nghiêm ngặt này, Ladophar không ghi nhận bất kỳ trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường nào trong suốt quá trình hoạt động.





BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tổng nhân sự Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) tính đến ngày 31/12/2023 là 213 người. Thu nhập bình quân năm 2023 là 11 triệu đồng/người/tháng. Công ty coi trọng nhân tố con người và xem nhân viên như những người bạn đồng hành trong hành trình phát triển. Do đó, LDP luôn ưu tiên hàng đầu trong việc đảm bảo đời sống và sức khỏe cho đội ngũ nhân viên, tạo điều kiện tối ưu nhằm phát huy tối đa tiềm năng và cống hiến hết mình cho mục tiêu chung của Công ty.

Ladophar luôn hiểu rằng nguồn nhân lực mới chính là yếu tố sống còn trong việc tạo ra những sản phẩm giá trị tối ưu. Nhờ đó, Công ty luôn tôn trọng và bảo vệ quyền lợi của nhân viên, đảm bảo đội ngũ nhân sự luôn cảm thấy an toàn và hài lòng khi làm việc. Công ty không chỉ cung cấp cho nhân viên các chế độ bảo hiểm và chăm sóc sức khỏe toàn diện, mà còn đảm bảo thu nhập ổn định và phù hợp. Mọi nhân viên đều có cơ hội học tập, nâng cao năng lực và phát triển nghề nghiệp thông qua các chương trình đào tạo chuyên sâu, định hướng phát triển cá nhân. Ngoài ra, Công ty hợp tác với Công đoàn và chính quyền địa phương để hỗ trợ nhân viên khi gặp vấn đề trong cuộc sống. Công ty cũng tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các hoạt động giải trí, vui chơi và nghỉ ngơi, nhằm giúp họ thư giãn và phát huy tối đa năng lực.

Với những nỗ lực không ngừng, Ladophar tự hào là một môi trường làm việc mà nhân viên được trân trọng, được đồng hành và phát triển cùng Công ty.



BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Dược phẩm, Ladophar luôn ý thức được tầm quan trọng của việc đóng góp cho sự phát triển chung của cộng đồng, đặc biệt là địa phương nơi công ty đặt trụ sở. LDP hiểu rằng sự phát triển bền vững của Ladophar gắn liền với sự phát triển chung của địa phương, từ việc tạo ra công ăn việc làm cho người dân tại địa phương đến việc góp phần vào các hoạt động cộng đồng.

Với tinh thần trách nhiệm cao, Ladophar thường xuyên tham gia vào các hoạt động thiện nguyện do địa phương tổ chức như: Trồng cây gây rừng góp phần bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp cho địa phương; Công ty cũng hỗ trợ người có hoàn cảnh khó khăn bằng cách gây quỹ ủng hộ để giúp họ vươn lên trong cuộc sống; Tri ân các bà mẹ Việt Nam anh hùng, các gia đình chính sách, thể hiện lòng biết ơn đối với những người đã có công với đất nước; Trao học bổng khuyến khích học tập, hỗ trợ học sinh hiếu học, có hoàn cảnh khó khăn tiếp tục theo đuổi ước mơ.

AN SINH XÃ HỘI PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG



BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA UBCKNN

Nắm bắt xu hướng phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội, Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) đang tích cực nghiên cứu và chuẩn bị tham gia vào thị trường vốn xanh. Mặc dù hiện nay Ladophar chưa triển khai các hoạt động cụ thể về lĩnh vực này, nhưng Công ty luôn quan tâm theo dõi và cập nhật các thông tin cũng như các hướng dẫn từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Công ty sẽ chủ động thực hiện các bước cần thiết để tham gia vào thị trường vốn xanh khi có hướng dẫn từ cơ quan quản lý.

03

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường
và xã hội của Công ty





ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

PHÂN TÍCH SWOT



Với bề dày hơn 40 năm không ngừng phát triển và cải tiến chất lượng sản phẩm, Ladophar đã khẳng định vị thế là công ty Đông dược hàng đầu tại Lâm Đồng. LDP sở hữu hai nhà máy sản xuất đạt chuẩn GMP-WHO và HACCP, chuyên sản xuất các sản phẩm thuốc Đông dược và thực phẩm chức năng chất lượng cao, hiệu quả và an toàn cho người sử dụng. Luôn tiên phong trong đổi mới và nâng cao chất lượng, Ladophar chú trọng đầu tư vào dây chuyền sản xuất hiện đại, ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến vào quy trình sản xuất. Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ, nhân viên Ladophar được đào tạo chuyên môn bài bản, tâm huyết với nghề, luôn nỗ lực nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường. Trải qua một năm với nhiều biến động, Ladophar đã tiến hành những điều chỉnh quan trọng trong cấu trúc nhân sự nhằm củng cố vị thế và thương hiệu của mình trên thị trường. Đặc biệt, Công ty luôn chào đón những nhân tài năng động, sáng tạo, có chung đam mê với ngành Đông dược và mong muốn cống hiến cho sự phát triển của Ladophar. Để giữ vững thương hiệu của mình, Ladophar chỉ đề bạt cán bộ mới khi họ đáp ứng được các tiêu chí và định hướng phát triển của công ty.

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) tự hào sở hữu hệ thống phân phối sản phẩm trải dài trên toàn quốc:

- » Danh mục sản phẩm chất lượng Ladophar hiện được phân phối qua chuỗi siêu thị uy tín như CoopMart, CoopMart Extra, Big C, LotteMart, Aeon Mall và khắp các cửa hàng bán lẻ cũng như nhà thuốc chuỗi và lẻ trên toàn quốc.
- » Cung cấp nguyên liệu chất lượng cao cho 15 đối tác trong nước và quốc tế (ROHTO, CTY CPDPTW2, CTY 3M, CTY CP BV Pharma, CTY Dược Quảng Ninh, Hải Dương...).
- » Ladophar hiện đang cung cấp sản phẩm thuốc điều trị cho hệ thống bệnh viện, phòng khám & các cơ sở chăm sóc sức khỏe khắp cả nước.
- » Trong tương lai, việc phát triển thị trường quốc tế là một trong những mục tiêu trọng tâm của đội ngũ kinh doanh, thị trường tiềm năng có thể kể đến như Canada, Đức, Nhật, Mỹ, Úc, Hongkong & Trung Quốc.



Trước khi nhà nước thoái vốn, Ladophar duy trì mức lợi nhuận ổn định. Tuy nhiên, từ năm 2020 đến nay, kết quả kinh doanh của Công ty gặp nhiều biến động và không còn duy trì được đà tăng trưởng như trước. Chi phí sản xuất, đặc biệt là chi phí nguyên liệu, chưa được kiểm soát chặt chẽ, ảnh hưởng tiêu cực đến lợi nhuận của Công ty. Ladophar phụ thuộc vào nguồn cung cấp nguyên liệu từ bên ngoài cho các sản phẩm trừ Atiso, dẫn đến rủi ro về giá cả và chất lượng. Ladophar thiếu chiến lược cụ thể để khai thác tiềm năng thị trường, khiến cho Công ty gặp khó khăn trong việc cạnh tranh với các đối thủ.

Tham vọng mở rộng thị trường sang các tỉnh ngoài khu vực đang trở thành gánh nặng cho Ladophar. Ladophar cần đầu tư lớn vào máy móc, thiết bị, hệ thống phân phối và marketing để thâm nhập thị trường mới. Tuy nhiên, nguồn vốn nội bộ của Công ty còn hạn chế, khả năng tiếp cận nguồn vốn vay ngân hàng cũng gặp nhiều khó khăn do lãi suất tăng cao. Doanh nghiệp phải chịu chi phí vận chuyển lớn do địa điểm sản xuất xa thị trường tiêu thụ. Điều này ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm, khiến Ladophar khó cạnh tranh với các doanh nghiệp địa phương.

Bên cạnh những yếu tố nội tại, xu hướng tiêu dùng hàng nhập khẩu gia tăng của người dân Việt Nam đang đặt ra những thách thức không nhỏ cho Ladophar. Thị trường dược phẩm trong nước đang chứng kiến sự cạnh tranh gay gắt từ các sản phẩm ngoại nhập với chất lượng cao, đòi hỏi các doanh nghiệp nội địa như Ladophar phải nỗ lực để nâng cao năng lực cạnh tranh.





ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH



Đại dịch COVID-19 bùng phát như một lời cảnh tỉnh mạnh mẽ cho toàn nhân loại về tầm quan trọng của sức khỏe. Nhờ đó, lĩnh vực chăm sóc sức khỏe nói chung và ngành dược phẩm nói riêng được quan tâm và đầu tư mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Nhu cầu ngày càng tăng về các loại thuốc an toàn, hiệu quả và có khả năng phòng ngừa, điều trị các bệnh truyền nhiễm đã thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của ngành dược phẩm. Bên cạnh đó, thị trường thực phẩm chức năng ở Việt Nam đang trong giai đoạn phát triển rất mạnh mẽ và đa dạng. Với định hướng phát triển và mở rộng thêm các sản phẩm chức năng của Ladophar, không chỉ mở ra nhiều cơ hội cho Doanh nghiệp mà còn đáp ứng được nhu cầu ngày càng đa dạng của người tiêu dùng.

Sự đa dạng của thị trường này không chỉ xuất hiện ở loại hình sản phẩm mà còn ở mức độ đa dạng của người tiêu dùng mà chúng phục vụ. Từ người già đến thanh niên, từ những người sống ở thành phố đến những người ở nông thôn, từ những người quan tâm đến sức khỏe hàng ngày đến những người tìm kiếm cách để tăng cường cơ bắp hoặc làm đẹp da, mọi người đều có nhu cầu riêng biệt với thực phẩm chức năng.

Ngoài ra, với ưu thế là một doanh nghiệp về ngành Dược phẩm, Công ty có cơ hội phát triển sản phẩm mới với công thức độc đáo, an toàn và thiết kế bao bì sáng tạo để thu hút sự chú ý của khách hàng.

Chính phủ và chính quyền địa phương đang đẩy mạnh các chính sách hỗ trợ phát triển ngành dược liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho Ladophar tiếp cận nguồn nguyên liệu chất lượng cao, ổn định giá cả và đa dạng hóa sản phẩm. Các hoạt động xúc tiến thương mại được đẩy mạnh, tạo cơ hội cho Ladophar hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, mở rộng thị trường xuất khẩu và nâng cao vị thế cạnh tranh.

Bộ Y tế vừa chính thức triển khai danh mục thuốc từ dược liệu sử dụng trong bệnh viện, đánh dấu bước ngoặt quan trọng cho ngành dược liệu Việt Nam. Danh mục này bao gồm nhiều loại dược liệu quý như Actiso, Diệp hạ châu, Bồ công anh, Đẳng sâm, Đương quy,... và ưu tiên trong đấu thầu đối với thuốc sản xuất từ dược liệu trong nước. Với thế mạnh về nghiên cứu, phát triển và sản xuất các sản phẩm từ dược liệu, đây là cơ hội vàng cho Ladophar khi người tiêu dùng đang có xu hướng quay lại sử dụng sản phẩm từ thiên nhiên.

Hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng mở ra những cơ hội to lớn cho Ladophar trong việc mở rộng thị trường ra khu vực và quốc tế. Đây là bước đệm quan trọng giúp Ladophar nâng tầm vị thế, gia tăng doanh thu và khẳng định thương hiệu trên bản đồ dược phẩm toàn cầu. Tuy nhiên, bên cạnh cơ hội là những thách thức không nhỏ. Ladophar cần đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt từ các doanh nghiệp đa quốc gia, những yêu cầu khắt khe về chất lượng sản phẩm và tiêu chuẩn quốc tế.



Ngành Đông dược đang có những biến động mạnh mẽ, và Ladophar cũng không nằm ngoài vòng xoáy đó. Hệ thống phân phối truyền thống đang dần suy giảm, đặc biệt là tại các nhà thuốc, khiến cho việc tiếp cận khách hàng ngày càng khó khăn hơn. Bên cạnh đó, danh mục sản phẩm của Ladophar còn thiếu sự đa dạng, chưa đáp ứng được nhu cầu ngày càng phong phú của thị trường. Giá thành sản phẩm cao cũng là một rào cản lớn, khiến cho nhiều khách hàng e ngại. Thêm vào đó, sự cạnh tranh trong ngành Đông dược ngày càng gay gắt. Các đối thủ liên tục tung ra thị trường những sản phẩm mới, với chất lượng tương đương và giá cả cạnh tranh hơn. Khách hàng cũng ngày càng kỹ tính hơn trong việc lựa chọn sản phẩm chăm sóc sức khỏe.

Cơ chế đấu thầu thay đổi, các nhà cung cấp chuyển sang tự đấu thầu thay vì uỷ quyền cho Ladophar, gây khó khăn cho việc tiếp cận nguồn nguyên liệu và ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm. Sự thay đổi trong cơ cấu nhân sự cấp cao dẫn đến thiếu hụt nguồn nhân lực có năng lực và kinh nghiệm phù hợp với nhu cầu phát triển hiện tại của Ladophar. Thị trường xuất khẩu quan trọng của Ladophar tại Hàn Quốc vẫn chưa được phục hồi và khai thác lại, dẫn đến sụt giảm doanh thu mảng sản xuất.

Bên cạnh đó, mức độ hiểu biết về thực phẩm chức năng của người tiêu dùng Việt Nam còn hạn chế, dẫn đến sự e ngại và lo lắng khi sử dụng. Điều này đòi hỏi doanh nghiệp cần tập trung vào việc lan tỏa và nâng cao nhận thức của người tiêu dùng về lợi ích, giá trị và cách sử dụng an toàn của các sản phẩm thực phẩm chức năng. Do đó, Công ty phải liên tục theo dõi và đáp ứng những thay đổi, nhu cầu của thị trường, đồng thời đầu tư vào nghiên cứu phát triển, kiểm soát chất lượng và dịch vụ khách hàng.

Ngoài ra, sự xuất hiện của các doanh nghiệp nước ngoài đang tạo ra một cuộc chiến sinh tồn trong ngành Dược Việt Nam. Với nguồn lực tài chính và kinh nghiệm dồi dào, các doanh nghiệp nước ngoài đang dần chiếm lĩnh thị trường, đe dọa sự tồn tại của các doanh nghiệp nội địa.



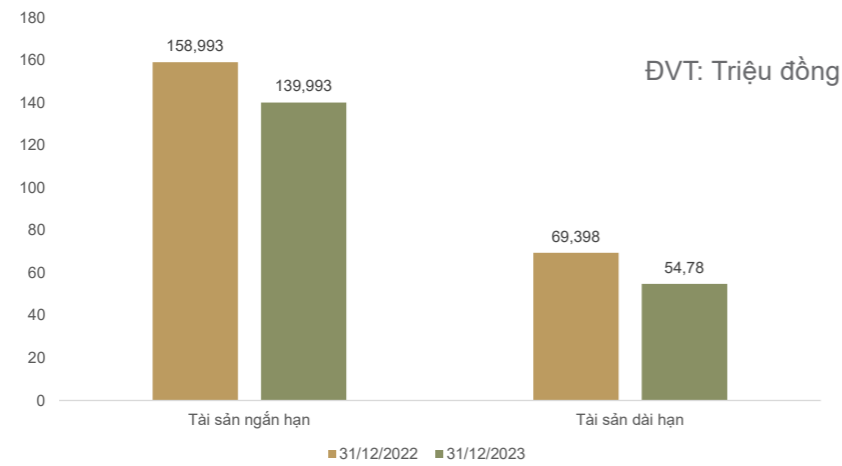


TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu - Hợp nhất	31/12/2022		31/12/2023		% Tăng/giảm
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
Tài sản ngắn hạn	158.993	69,61%	139.993	71,88%	-11,95%
Tài sản dài hạn	69.398	30,39 %	54.780	28,13%	-21,06%
Tổng tài sản	228.391	100,00%	194.773	100,00%	-14,72%



Tính đến ngày 31/12/2023, tổng tài sản của LDP ghi nhận 194.773 triệu đồng, giảm 14,72% so với 228.391 triệu đồng đầu năm. Về biến động tài sản, tài sản ngắn hạn của Ladophar ghi nhận mức giảm 11,95% so với cùng kỳ năm 2022, xuống còn 139.993 triệu đồng. Nguyên nhân là do sự sụt giảm của hàng tồn kho và các khoản phải thu ngắn hạn. Trong đó, hàng tồn kho thành phẩm và tồn kho hàng hóa giảm từ 29.532 triệu đồng và 11.951 triệu đồng xuống 17.301 triệu đồng và 9.661 triệu đồng, tương đương giảm 41,41% và 19,16%; Khoản phải thu ngắn hạn giảm 83.223 triệu đồng xuống còn 82.250 triệu đồng, tương đương với giảm 976 triệu đồng, chủ yếu giảm trong khoản chi trả cho Công ty CP Đầu tư và phát triển công nghiệp Bảo Thụ.

Bên cạnh đó, tài sản dài hạn có xu hướng giảm 21,06%, tương đương giảm 14.618 triệu đồng so với 69.398 triệu đồng thời điểm cuối năm 2022, chủ yếu do giảm bớt các khoản phải trả trước dài hạn và sự hao hụt của tài sản cố định. Trong đó, LDP đã cắt giảm

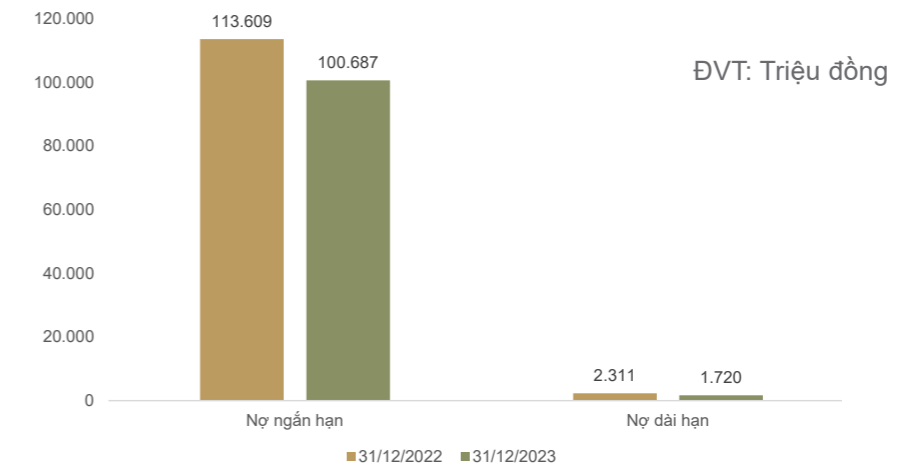
các chi phí trả trước như chi phí bảo trì, sửa chữa (giảm 2.558 triệu đồng), chi phí công dụng cụ (giảm 601 triệu đồng) và các chi phí trả trước dài hạn khác (giảm 1.127 triệu đồng). Trong tình hình kinh tế đang có biến động không lường trước được, việc cắt giảm chi phí này đã trở thành một điều cần thiết để LDP có thể duy trì hoạt động tăng trưởng về lợi nhuận trong bối cảnh khó khăn. Bên cạnh đó, Công ty thanh lý tài sản như máy móc thiết bị 888 triệu đồng và khấu hao trong năm hơn 7.894 triệu đồng cũng là nguyên nhân làm cho tài sản dài hạn của Công ty sụt giảm.

Nhìn chung, năm 2023 là một năm đầy biến động và thử thách đối với nền kinh tế nói chung và Ladophar nói riêng. Các yếu tố bất lợi đã khiến cho tài sản của Công ty giảm, tạo ra áp lực và thách thức lớn đối với hoạt động kinh doanh trong tương lai. Để vượt qua những khó khăn này, LDP đã hoạch định những chiến lược và biện pháp linh hoạt, cùng với sự đổi mới và sáng tạo, để đảm bảo nâng cao năng lực hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.

TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu - Hợp nhất	31/12/2022		31/12/2023		% Tăng/giảm
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
Nợ ngắn hạn	113.609	98,01%	100.687	98,32%	-11,37%
Nợ dài hạn	2.311	1,99%	1.720	1,68%	-25,60%
Tổng nợ phải trả	115.921	100,00%	102.407	100,00%	-11,66%



Cấu trúc nợ phải trả của LDP năm 2023, chủ yếu là nợ ngắn hạn chiếm tỷ trọng cao nhất, với hơn 98,32% tổng nợ phải trả. So với tại thời điểm 31/12/2022, nợ ngắn hạn đã giảm 11,37%, tương ứng giảm 12.922 triệu đồng. Trong cơ cấu nợ phải trả, nợ vay và các khoản phải trả trái phiếu chiếm tỷ trọng cao. Chủ yếu là do khoản phải trả các nhà cung cấp khác và vay nợ thuê tài chính giảm 8.286 triệu đồng và 4.338 triệu đồng, tương ứng giảm 26,03% và 6,17% so với 31.835 triệu đồng và 70.298 triệu đồng năm 2022. Việc Công ty thực hiện chi trả các khoản nợ quá hạn từ

nhà cung cấp đã giúp cho việc lấy hàng của LDP thuận tiện hơn. Bên cạnh đó, Công ty cân đối các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh để thực hiện chi trả gốc vay cho Ngân hàng nhằm giảm áp lực về lãi vay cho Ladophar.

Nhìn chung, việc giảm nợ được kỳ vọng sẽ mang lại nhiều lợi ích cho LDP như giảm chi phí lãi vay, tăng khả năng thanh toán và nâng cao tỷ suất lợi nhuận trên vốn, tạo dư địa cho các hoạt động đầu tư phát triển trong tương lai.



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT

Công ty luôn cam kết cải tiến chất lượng sản phẩm và không ngừng nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới. Năm 2023, hai sản phẩm của công ty đã vinh dự đạt chứng nhận OCOP 5 sao, hai sản phẩm khác đạt chứng nhận OCOP 3 sao. Khẳng định chất lượng vượt trội và đáp ứng tiêu chuẩn cao cấp, góp phần đa dạng hóa danh mục sản phẩm và đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường. Bên cạnh đó, LDP cho ra mắt sản phẩm Lado Collagen thuộc dòng thực phẩm chức năng, hỗ trợ trẻ hóa cơ thể và nâng cao sức khỏe người tiêu dùng. Hiện nay, Công ty đang tập trung nghiên cứu và phát triển nhiều sản phẩm mới mang tính ứng dụng cao trong việc bảo vệ và chăm sóc sức khỏe, luôn cập nhật xu hướng thị trường và nghiên cứu thị hiếu người tiêu dùng để đưa ra các sản phẩm phù hợp, đáp ứng tối đa nhu cầu và thị hiếu ngày càng cao của thị trường.

VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Công ty đã triển khai kế hoạch kinh doanh cụ thể cho từng nhóm hàng sản xuất và hàng thương mại đến các chi nhánh/đơn vị kinh doanh. Đây là bước đi quan trọng, tạo nền tảng vững chắc cho các chi nhánh xây dựng kế hoạch và phương án kinh doanh phù hợp với điều kiện thực tế, đồng thời tối ưu hóa hiệu quả hoạt động kinh doanh của toàn Công ty. Đối với những khu vực không có chi nhánh/đại lý, độ phủ còn mỏng, Công ty tăng cường mở rộng thông qua các nhà phân phối có tiềm lực, đưa hàng vào kênh tiêu dùng, tạp hóa. Đồng thời, công tác training, giám sát, hỗ trợ Sales của các đại lý trong việc giới thiệu và tư vấn công dụng sản phẩm đối với các khách hàng cũng được Công ty thực hiện hiệu quả.

Công ty đang xây dựng và hoàn thiện dần các chính sách bán hàng, chính sách công nợ nhằm hỗ trợ các chuỗi lấy và đẩy hàng vào hệ thống, gia tăng độ phủ đối với các sản phẩm của Công ty trên toàn quốc.

Đối với các điểm bán lẻ trực thuộc Công ty, LDP tiến hành đồng bộ các bảng nhận diện thương hiệu, đánh giá hiệu quả hoạt động của từng điểm bán để đưa ra các đề xuất nhằm cải thiện hoặc đóng cửa để giảm thiểu các định phí hoạt động cho doanh nghiệp.

Chính sách phân phối:

- Thị trường kênh ETC: nhóm hàng sản xuất của Công ty còn mỏng do thiếu sản phẩm trong danh mục các mặt hàng thuốc đầu thầu. Để giải quyết vấn đề, Ladophar đẩy mạnh chào thầu ở các sản phẩm đã có số đăng ký nhưng chưa sản xuất hoặc các sản phẩm đã sản xuất nhưng chưa khai thác mạnh cũng như các sản phẩm mới,...
- Thị trường xuất khẩu: Công ty tăng cường liên hệ với các đối tác đã từng đặt hàng trước đó, nhằm tìm hiểu về nhu cầu hiện tại, định hướng trong dòng sản phẩm sắp tới của khách hàng tại thị trường nước ngoài. Bên cạnh đó, Ladophar khai thác các thị trường mới thông qua các chuỗi liên kết với các Công ty du lịch để quảng bá hình ảnh và chất lượng sản phẩm tới bạn bè Quốc tế....

Thúc đẩy đơn hàng gia công từ các đối tác thông qua việc ban hành các chính sách thưởng gia công nhằm khuyến khích toàn thể CBNV giới thiệu đơn hàng, thành lập team về gia công & xuất khẩu,... Bên cạnh đó, xây dựng bộ Sales Kit làm cơ sở cho việc chào hàng, giúp các khách hàng hiểu về dây chuyền sản xuất, về MMTB đáp ứng các tiêu chuẩn GMP, về vùng nguyên liệu sạch đạt các tiêu chuẩn GACP, Organic...

VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ VẬN HÀNH

Công ty đã thực hiện cải tiến hoạt động quản lý vận hành bằng việc ban hành và triển khai quy chế tổ chức, trong đó thiết lập các quy chế liên quan đến vận hành bộ máy. Triển khai hệ thống phân quyền và hoàn thiện hệ thống các văn bản lập quy, nhằm mục đích đảm bảo nguyên tắc vận hành linh hoạt cũng như tạo điều kiện cho sự linh hoạt trong quản lý và điều hành của các bộ phận và chi nhánh.

Ladophar đã xây dựng chính sách KPI nhằm tạo động lực cho đội ngũ Sales và đội ngũ hỗ trợ gián tiếp khác đóng góp vào sự thành công chung của doanh nghiệp.

Đồng thời, Công ty chủ động phát triển chương trình đào tạo, bằng cách tổ chức các buổi học nội bộ và hợp tác với các tổ chức hoặc chuyên gia ngoài để cung cấp các khóa học nâng cao kỹ năng và kiến thức chuyên ngành cho đội ngũ nhân viên.





KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI



KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

ĐVT: Triệu đồng

STT	Lĩnh vực hoạt động	Kế hoạch năm 2024	% Doanh thu
A	Doanh thu	275.072	100%
1	Hàng thương mại	102.252	37%
	<i>Hàng thương mại ETC</i>	<i>54.660</i>	<i>20%</i>
	<i>Hàng thương mại OTC</i>	<i>47.592</i>	<i>17%</i>
2	Hàng sản xuất	170.660	62%
	<i>Hàng thương mại ETC</i>	<i>2.806</i>	<i>1%</i>
	<i>Hàng thương mại OTC</i>	<i>167.854</i>	<i>61%</i>
3	Dịch vụ	2.160	1%
B	Lợi nhuận gộp	62.121	23%
1	Hàng thương mại	6.682	2%
	<i>Hàng thương mại ETC</i>	<i>3.826</i>	<i>1%</i>
	<i>Hàng thương mại OTC</i>	<i>2.855</i>	<i>1%</i>
2	Hàng sản xuất	53.389	19%
	<i>Hàng thương mại ETC</i>	<i>196</i>	<i>0,1%</i>
	<i>Hàng thương mại OTC</i>	<i>53.192</i>	<i>19%</i>
3	Dịch vụ	2.051	0,7%

STT	Lĩnh vực hoạt động	Kế hoạch năm 2024	% Doanh thu
C	Định phí hoạt động	47.218	17%
1	<i>Chi phí tiền lương</i>	<i>22.376</i>	<i>8%</i>
2	<i>Chi phí Marketing, thương hiệu</i>	<i>1.775</i>	<i>1%</i>
3	<i>Chi phí tài chính</i>	<i>7.817</i>	<i>3%</i>
4	<i>Chi phí bán hàng, tổ chức hội nghị</i>	<i>3.485</i>	<i>1%</i>
5	<i>Chi phí dịch vụ mua ngoài, CCDC, nhiên liệu, khác...</i>	<i>5.920</i>	<i>2%</i>
6	<i>CP ngoại giao, tiếp khách, công tác phí, NL công tác</i>	<i>1.742</i>	<i>1%</i>
7	<i>Chi phí mặt bằng</i>	<i>2.465</i>	<i>1%</i>
8	<i>Chi phí khấu hao</i>	<i>1.638</i>	<i>1%</i>
D	Biến phí hoạt động	11.903	4%
1	<i>Chi phí tiền lương</i>	<i>6.587</i>	<i>2%</i>
2	<i>Chi phí Marketing, thương hiệu</i>	<i>2.283</i>	<i>1%</i>
3	<i>Chi phí bán hàng, tổ chức hội nghị</i>	<i>3.033</i>	<i>1%</i>
E	Lợi nhuận khác	-	0%
F	Lợi nhuận trước thuế	3.000	1%





KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ KINH DOANH NĂM 2024

Căn cứ vào nhu cầu sử dụng tài sản theo tình hình thực tế, các hạng mục đầu tư trong năm 2024 đề xuất bao gồm:

- » Đầu tư về nhận diện thương hiệu: đây là khoản đầu tư liên quan đến sửa chữa, đồng bộ các hình ảnh nhận diện thương hiệu Ladophar (bảng hiệu các quầy lễ, cảnh quan showroom, logo,...); triển khai mô hình showroom trưng bày và bán sản phẩm, mô hình địa điểm tham quan, trải nghiệm làm thử sản phẩm tại Xuân Thọ;
- » Đầu tư mới và cải tiến máy móc thiết bị (MMTB): đây là các khoản đầu tư về mua mới, sửa chữa, cải tiến MMTB, dây chuyền, hệ thống phục vụ tăng năng suất của Nhà máy sản xuất. Đồng thời là nâng cấp, sửa chữa các thiết bị phục vụ cho hoạt động của Khối chất lượng. Bên cạnh đó là đầu tư về phương tiện vận tải phục vụ hoạt động kinh doanh;
- » Phần mềm Hệ thống quản trị doanh nghiệp mà Công ty đang sử dụng từ năm 2015 là do Công ty Giải Pháp Việt cung cấp trên nền tảng công nghệ Visual Basic + SQL server của Microsoft. Tuy nhiên hiện nay đối tác cung cấp phần mềm là Công ty Giải Pháp Việt đã không còn hoạt động, đồng thời Microsoft cũng đã ngừng hỗ trợ Visual Basic nên phần mềm mà Công ty đang sử dụng hoàn toàn không được phát triển hay cập nhật thêm. Do đó trong năm 2024 Công ty có kế hoạch đầu tư mới phần mềm Hệ thống quản trị Doanh nghiệp VS_ERP nhằm giúp nâng cao hiệu suất quản trị doanh nghiệp và đáp ứng sự thay đổi trong thời đại công nghệ số.



ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2024
1	Doanh thu thuần	275.072
	<i>Doanh thu hàng thương mại</i>	<i>102.252</i>
	<i>Doanh thu hàng sản xuất</i>	<i>170.660</i>
	<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	<i>2.160</i>
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.000
3	Giá trị đầu tư tài sản	50.000





KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

- » Căn cứ kế hoạch kinh doanh được giao cho các chi nhánh/kênh, các đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng sales, từng nhóm hàng, sản phẩm, kênh và địa bàn phân phối để cụ thể hóa mục tiêu kinh doanh 2024;
- » Tập trung khai thác hết các tiềm năng của thị trường hiện có cũng như tăng cường việc đẩy mạnh chào hàng ở các thị trường ngách, thị trường ngoại tỉnh tại các khu vực Miền Tây, Miền Trung, Tây Nguyên...chưa được khai thác. Đối với những khu vực không có chi nhánh/đại lý, độ phủ còn mỏng sẽ tăng cường mở rộng thông qua các nhà phân phối có tiềm lực, đưa hàng vào kênh tiêu dùng, tạp hóa. Bên cạnh đó là việc training, giám sát, hỗ trợ Sales của các đại lý trong việc giới thiệu và tư vấn công dụng sản phẩm đối với các khách hàng;
- » Đối với hệ thống các chuỗi nhà thuốc, chuỗi thực phẩm chức năng, tập trung chào các sản phẩm thuộc phân khúc cao cấp (nhóm thực phẩm chức năng, nhóm trà cao cấp). Xây dựng các chính sách bán hàng, chính sách công nợ nhằm hỗ trợ các chuỗi lấy và đẩy hàng vào hệ thống, gia tăng độ phủ đối với các sản phẩm của Công ty trên toàn quốc;
- » Đối với các điểm bán lẻ trực thuộc Công ty, đồng bộ các bảng nhận diện thương hiệu, đánh giá hiệu quả hoạt động của từng điểm bán để đưa ra các đề xuất nhằm cải thiện hoặc đóng cửa để giảm thiểu các định phí hoạt động (nếu có);
- » Thị trường kênh ETC nhóm hàng sản xuất còn mỏng do thiếu trong danh mục các mặt hàng thuốc đầu thầu, vì vậy cần tăng cường trong việc đẩy mạnh chào thầu ở các sản phẩm đã có số đăng ký nhưng chưa sản xuất hoặc các sản phẩm đã sản xuất nhưng chưa khai thác mạnh cũng như các sản phẩm mới, tập trung danh mục hàng nhóm 1, góp phần đẩy mạnh lợi thế cạnh tranh và tăng lợi nhuận;
- » Ngoài ra, để tận dụng công suất máy móc thiết bị ở các dây chuyền sản xuất và tạo công việc cho công nhân sản xuất, tăng cường đẩy mạnh các đơn hàng gia công từ các đối tác thông qua việc ban hành các chính sách thưởng gia công nhằm khuyến khích toàn thể CBNV giới thiệu đơn hàng, thành lập team về gia công & xuất khẩu nhằm chăm sóc, theo dõi các phản hồi từ khách hàng để thúc đẩy đơn hàng thành công. Bên cạnh đó, xây dựng bộ Sales Kit làm cơ sở cho việc chào hàng, giúp các khách hàng hiểu về dây chuyền sản xuất, về MMTB đáp ứng các tiêu chuẩn GMP, về vùng nguyên liệu sạch đạt các tiêu chuẩn GACP, Organic...
- » Đối với thị trường xuất khẩu, tăng cường liên hệ với các đối tác đã từng đặt hàng tại Công ty nhằm tìm hiểu về nhu cầu hiện tại, định hướng trong dòng sản phẩm sắp tới của khách hàng tại thị trường nước ngoài, qua đó tư vấn hỗ trợ khách hàng nhằm lấy lại doanh thu đã mất những năm trước. Bên cạnh đó, khai thác các thị trường mới thông qua các chuỗi liên kết với các Công ty du lịch để quảng bá hình ảnh và chất lượng sản phẩm tới bạn bè Quốc tế...





KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

VỀ HOẠT ĐỘNG MARKETING

- › Về hoạt động gia tăng nhận diện thương hiệu, tập trung vào việc đồng bộ các hình ảnh nhận diện thương hiệu trên toàn hệ thống thông qua việc cải tạo, sửa chữa các bảng hiệu tại các điểm bán lẻ, showroom, logo...;
- › Tăng cường công tác quảng bá thương hiệu, hình ảnh, chất lượng sản phẩm và vùng nguyên liệu sạch đạt chuẩn GACP, Organic...;
- › Thực hiện các hoạt động quảng bá khác thông qua trải nghiệm sản phẩm cho khách hàng tại các hội chợ, hội nghị cấp cao (đưa sản phẩm vào các hội nghị của tỉnh/thành phố), các chương trình của tỉnh về sản phẩm OCOP. Bên cạnh đó, phối hợp với các chuỗi siêu thị để quảng bá sản phẩm;
- › Cùng với việc cải tạo cảnh quan showroom, nhà máy là việc phối hợp cùng các Công ty du lịch để thực hiện các tour tham quan nhằm giúp khách hàng trải nghiệm và mua sắm sản phẩm;
- › Các chương trình Marketing và bán hàng khác hỗ trợ cho các chi nhánh trong việc đẩy hàng ra thị trường, thông qua nguyên tắc tập trung bán những sản phẩm có lợi thế cạnh tranh ở mỗi địa bàn, khu vực. Các chương trình được cụ thể hóa và dành riêng cho mỗi chi nhánh cũng như mỗi địa bàn khác nhau;
- › Tăng cường lại công tác chăm sóc khách hàng thông qua việc tư vấn lợi ích, công dụng sản phẩm tới khách hàng, training cho đội ngũ Sales,...

VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT

- › Đầu tư vườn trồng cây dược liệu actiso tại các khu vực Xuân Thọ, Lâm Hà nhằm nâng cao nguồn nguyên liệu đầu vào với chất lượng cao;
- › Tái khởi động vùng trồng Diệp hạ châu nhóm 1 nhằm gia tăng các sản phẩm đầu thu mang lợi thế cạnh tranh cao;
- › Nghiên cứu và trồng dược liệu sạch, đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt của quốc tế cũng như đủ điều kiện để xuất khẩu sang các nước khó tính như Châu Âu, Châu Mỹ, Hàn Quốc;
- › Tăng cường cải tiến quy trình, chất lượng sản phẩm để tối ưu giá thành và tăng lợi thế cạnh tranh;
- › Rà soát các trang thiết bị cũ, không đảm bảo an toàn lao động và công suất hoạt động nhằm giảm chi phí cũng như tăng năng suất;
- › Phối hợp với các công ty khác để gia công các sản phẩm cho đối tác, tận dụng các máy móc và thiết bị sẵn có, tăng công suất nhà máy.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI



VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ VẬN HÀNH

- » Ban hành và triển khai quy chế tổ chức, trong đó thiết lập các quy chế liên quan đến vận hành bộ máy, nhằm mục đích nâng cao hiệu quả hoạt động cũng như tăng cường khả năng quản lý và giám sát toàn bộ hoạt động của Công ty;
- » Xây dựng chính sách KPI nhằm tạo động lực cho đội ngũ Sales và đội ngũ hỗ trợ gián tiếp khác;
- » Ban hành và triển khai hệ thống phân quyền, nhằm mục đích hoàn thiện hơn hệ thống phân quyền của Công ty và trao quyền chủ động trong khuôn khổ quy định cho các cấp quản lý, cũng như tạo cơ chế linh hoạt hơn cho các phòng/ban, chi nhánh trong hoạt động vận hành;
- » Xây dựng, củng cố và hoàn thiện hệ thống các văn bản lập quy, bao gồm các quy định, quy trình... nhằm giúp hệ thống hóa các văn bản theo một khuôn khổ và đảm bảo nguyên tắc vận hành linh hoạt hơn cho các phòng ban và đơn vị chi nhánh;
- » Tổ chức các khóa đào tạo nội bộ và thuê các đơn vị/chuyên gia để triển khai các khóa đào tạo kỹ năng, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ nhân viên;
- » Trong năm 2024, Công ty có kế hoạch chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, số tiền thu về từ đợt chào bán dự kiến sẽ được sử dụng để thanh toán các khoản nợ vay của Công ty (nội dung này sẽ được trình trong cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2024).

GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Theo Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán, đơn vị kiểm toán là Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kiểm toán và Tư vấn A&C đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính của Công ty, vì vậy Ban Tổng Giám đốc không có ý kiến giải trình thêm.





BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Tại Ladophar, Công ty luôn đề cao trách nhiệm bảo vệ môi trường song song với mục tiêu phát triển kinh doanh bền vững. Ban lãnh đạo là người đứng đầu trong việc lên kế hoạch và thực hiện các hoạt động liên quan đến môi trường sống của doanh nghiệp và địa phương; họ làm việc với chính quyền địa phương để tìm ra các giải pháp cho các vấn đề môi trường. Ban lãnh đạo cũng hướng dẫn các cấp quản lý dưới để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, như bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, tiết kiệm nước, tiết kiệm điện năng, phân loại và xử lý chất thải,...

ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG (TIÊU THỤ NƯỚC, NĂNG LƯỢNG, PHÁT THẢI...)

Về tiêu thụ nước

Nước là dòng chảy của sự sống, là nguồn tài nguyên vô giá mà thiên nhiên ban tặng cho con người. Ladophar nhận thức được tầm quan trọng của nước đối với hoạt động và sản xuất của mỗi doanh nghiệp. Tuy nhiên, sử dụng nước một cách tối ưu và hiệu quả không phải là điều đơn giản đối với bất kỳ doanh nghiệp nào. Để không lãng phí nguồn nước cũng như sử dụng nước một cách hợp lý, Ban Lãnh đạo Ladophar đã triển khai các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức cho người lao động tại Công ty. Các hoạt động này bao gồm tổ chức các buổi sinh hoạt tập trung để quán triệt, tuyên truyền và củng cố ý thức tiết kiệm nước cho toàn cán bộ công nhân viên. Ngoài ra, Phòng Kỹ thuật còn thường xuyên kiểm tra các đường ống dẫn nước để phòng ngừa rò rỉ và thất thoát nước.

Tiêu thụ năng lượng

Tại Ladophar, việc sử dụng năng lượng hiệu quả và tối ưu hóa tài nguyên được đặt lên hàng đầu. Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về tiêu thụ và tiết kiệm năng lượng điện trong quá trình sản xuất. Các biện pháp tiết kiệm năng lượng được thực hiện triệt để, hạn chế tối đa sử dụng điện khi không cần thiết. Hợp tác chặt chẽ với chính quyền địa phương và lãnh đạo công ty là chìa khóa giúp Ladophar đảm bảo tính bền vững và tiết kiệm trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Với tầm nhìn xa và sứ mệnh cao cả, Ladophar luôn mong muốn góp phần bảo vệ nguồn năng lượng quý giá của trái đất, mang đến lợi ích cho cộng đồng và chung tay xây dựng một tương lai xanh.

ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN VẤN ĐỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tại Ladophar, con người không chỉ đơn giản là nhân lực, mà là những viên ngọc quý tạo nên thành công và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Công ty luôn trân trọng và đề cao giá trị con người, bởi mỗi cá nhân đều sở hữu những tiềm năng và đóng góp độc đáo cho tập thể.

Công ty đã thực hiện các chính sách tiên tiến, nhằm thu hút nhân tài đồng hành lâu dài. LDP thực hiện tuyển dụng cẩn trọng, chú trọng đánh giá năng lực và tiềm năng phát triển của ứng viên. Đào tạo bài bản, chuyên sâu, bám sát nhu cầu thực tế. Hệ thống lương thưởng cạnh tranh, công bằng, dựa trên năng lực và hiệu quả công việc. Chế độ phúc lợi đa dạng, thiết thực, bảo vệ quyền lợi và nâng cao đời sống nhân viên. Bên cạnh đó, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo, đề cao tinh thần đoàn kết và hợp tác. Khuyến khích giao tiếp cởi mở, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm.

Công ty luôn xác định con người là yếu tố then chốt cho sự phát triển bền vững của Công ty. Do đó, Ladophar không ngừng đầu tư vào việc xây dựng môi trường làm việc lý tưởng, tạo điều kiện cho nhân viên phát huy tối đa tiềm năng và đóng góp tích cực cho sự phát triển chung.

ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Ladophar luôn ý thức sâu sắc rằng sự phát triển của công ty gắn liền với nền tảng vững chắc từ cộng đồng địa phương. Chính vì vậy, Ladophar luôn tích cực tham gia các hoạt động hướng về địa phương, góp phần xây dựng một tương lai tốt đẹp cho cộng đồng. Tại tỉnh Lâm Đồng, Ladophar thường xuyên tổ chức các hoạt động thiện nguyện thiết thực như:

- » Trồng cây và gây rừng: Góp phần bảo vệ môi trường, tạo mảng xanh cho địa phương.
- » Gây quỹ ủng hộ người nghèo và những người gặp khó khăn: Giúp đỡ những hoàn cảnh yếu thế, chia sẻ yêu thương và lan tỏa tinh thần tương thân tương ái.
- » Thăm và ủng hộ các bà mẹ Việt Nam Anh hùng: Tri ân những người phụ nữ đã có nhiều đóng góp cho đất nước.
- » Gây quỹ trao học bổng cho học sinh nghèo: Trao cơ hội học tập cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục địa phương.

Tất cả những hoạt động này đều hướng đến mục tiêu phát triển bền vững và đóng góp tích cực vào cộng đồng địa phương. Ladophar mong muốn cùng chung tay xây dựng một Lâm Đồng ngày càng xanh, đẹp và văn minh.

LAO ĐỘNG

là

TINH HOA

04

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị





ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cùng với sự phục hồi kinh tế - xã hội sau đại dịch COVID-19, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty mặc dù chưa đạt được mục tiêu có lợi nhuận nhưng tổng lỗ của toàn Công ty đã giảm mạnh 48% so với năm 2022, đây là một tín hiệu khởi sắc cho mục tiêu xóa lỗ và có lợi nhuận của kế hoạch kinh doanh 2024. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2023 như sau:

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu - Hợp nhất	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	% TH/ KH năm 2023
Doanh thu thuần	187.414.704.443	186.000.716.160	287.160.000.000	65,26%
Lợi nhuận trước thuế	(38.865.634.456)	(20.104.870.073)	-	-

VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT

Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn đang sở hữu 02 nhà máy lớn với dây chuyền sản xuất tiên tiến đạt chứng nhận tiêu chuẩn Thực hành tốt sản xuất theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế Giới (GMP WHO) cho ngành công nghiệp sản xuất dược tại Việt Nam và đạt chứng nhận HACCP là chuẩn mực cho ngành sản xuất thực phẩm chức năng.

Trong năm 2023, Ban Điều hành cũng đã có những đề xuất kế hoạch và phương án tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống máy móc trang thiết bị, cơ sở vật chất, kho tàng, nhà xưởng để phục vụ sản xuất; tuy nhiên vì nhiều lý do khách quan nên các kế hoạch trong năm vẫn chưa được thống nhất triển khai thực hiện.

Ngoài ra, phần lớn nguồn nguyên liệu sản xuất dược phẩm của Công ty được thu hoạch/thu mua tại các vùng trồng chất lượng cao do Công ty tự khai thác hoặc liên kết với nhà nông, tuy nhiên do hiện tượng thời tiết El Nino trong năm 2023 diễn ra với cường độ mạnh đã gây tình trạng hạn hán và xâm nhập mặn trên diện rộng, nắng nóng gay gắt và kéo dài hơn các năm trước khiến nguồn cung dược liệu chất lượng cao bị giảm sút về sản lượng một cách đáng kể.

Mặc dù có nhiều khó khăn về sản lượng nguyên liệu đầu vào, Công ty vẫn luôn chú trọng đến mặt chất lượng nguyên liệu. Công ty hiện đang sở hữu vùng nguyên liệu Atiso và các loại dược liệu quý khác đạt chuẩn quốc tế GACP-WHO (Good Agricultural and Collection Practices) về thực hành tốt và chế biến dược liệu.

Trong tình hình khó khăn về kinh tế và tác động không thuận lợi từ môi trường trong năm qua, Công ty vẫn thường xuyên hỗ trợ kĩ thuật, công nghệ và đảm bảo đầu ra cho những hộ gia đình trồng Atiso và các dược liệu khác trong khu vực.

Công ty cũng không ngừng cải tiến chất lượng và nghiên cứu phát triển sản phẩm. Cụ thể, trong năm 2023, Công ty đang sở hữu 02 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP 5 sao và 02 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP 3 sao; đồng thời cũng trong năm 2023, Công ty đã ra mắt sản phẩm dòng thực phẩm chức năng Lado Collagen giúp trẻ hóa cơ thể. Tiếp theo những thành công đó, đến thời điểm hiện nay Công ty vẫn đang trong quá trình nghiên cứu nhiều sản phẩm mới mang tính ứng dụng cao trong việc bảo vệ và chăm sóc sức khỏe, phù hợp thị hiếu người tiêu dùng.

VỀ TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Bên cạnh mục tiêu phát triển kinh doanh, Ladophar còn tập trung trong việc bảo vệ môi trường. HĐQT luôn quan tâm và định hướng sự phát triển của Công ty phải gắn liền với sự phát triển của cộng đồng, của xã hội. Trong suốt quá trình sản xuất kinh doanh, Công ty luôn hướng đến việc sản xuất xanh, thân thiện với môi trường, nỗ lực tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, đảm bảo chất lượng sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người tiêu dùng. Hệ thống xử lý rác thải hiện đại cùng quy trình sản xuất được kiểm soát chặt chẽ giúp Ladophar giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực đến môi trường. Ladophar nhận thức rõ rằng bảo vệ môi trường không chỉ giúp giảm thiểu rủi ro pháp lý, tăng cường uy tín mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và cộng đồng. Công ty cam kết tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường hiệu quả, chung tay xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp cho thế hệ tương lai.





ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm 2023, nhìn chung công tác chỉ đạo, giám sát và theo dõi việc quản lý, điều hành của Ban TGD đã được HĐQT thực hiện sát sao, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

HĐQT đã chỉ đạo Ban TGD thông qua việc ban hành các nghị quyết, quyết định, thực hiện giám sát trong việc triển khai các hoạt động của Công ty.

GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH SẢN XUẤT, KINH DOANH, ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

HĐQT đã thường xuyên đôn đốc, giám sát việc quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong công tác sản xuất, kinh doanh, đầu tư và quản lý tài chính; cụ thể:

- » Giám sát và chỉ đạo kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện rà soát cơ cấu tổ chức, bộ máy, cách thức tổ chức sản xuất kinh doanh mới đảm bảo phù hợp với giai đoạn phát triển mới của Công ty;
- » Giám sát Ban TGD trong việc điều hành hoạt động kinh doanh và đầu tư theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua; đánh giá, phân tích báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty;
- » Giám sát thực hiện các chỉ tiêu kỹ thuật trong năm 2023;
- » Đánh giá công tác nhân sự và tổ chức bộ máy quản trị đảm bảo có đủ nguồn nhân lực phục vụ yêu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh;
- » Giám sát Ban TGD trong việc triển khai các hoạt động liên quan đến các Công ty con: hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, huy động vốn vay ngân hàng phục vụ hoạt động của các Công ty con,...

Nurture your health
Thảo dược cho sức khỏe



CÁC KHOẠT ĐỘNG KHÁC

- » Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong công tác tổ chức họp ĐHĐCĐ;
- » Dựa trên đề xuất của Ban TGD, HĐQT đã đánh giá và bổ/miễn nhiệm các nhân sự cấp quản lý thuộc thẩm quyền của HĐQT;
- » Tạo dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, gắn với hiệu quả để thu hút nguồn lực có trình độ, kinh nghiệm;
- » Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách, chế độ đối với người lao động như: lương, phụ cấp, Bảo hiểm xã hội,...
- » Thực hiện các yêu cầu Vệ sinh an toàn lao động, PCCC tại doanh nghiệp.

Ngoài ra, tại cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 được tổ chức vào ngày 20/12/2023, ĐHĐCĐ đã thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung đối với các thành viên HĐQT; bên cạnh đó, vào cùng ngày 20/12/2023, HĐQT cũng đã miễn nhiệm và bổ nhiệm mới đối với vị trí Tổng Giám đốc Công ty.

Thông qua các hoạt động tái đánh giá, HĐQT hiện nay nhận thấy Bà Lê Thị Minh Thùy – nguyên là thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty (miễn nhiệm ngày 20/12/2023) đã có các dấu hiệu vi phạm và có dấu hiệu cấu kết với Ông Trần Thanh Sang – nguyên là thành viên HĐQT độc lập (miễn nhiệm ngày 20/12/2023). Bên cạnh đó, thông qua việc tái đánh giá, HĐQT hiện nay còn nhận thấy Ông Trần Thanh Sang – nguyên là thành viên HĐQT độc lập (miễn nhiệm ngày 20/12/2023) và Ông Hà Ngọc Danh – nguyên thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh (đã miễn nhiệm) cũng đã có dấu hiệu vi phạm. Đối với các dấu hiệu vi phạm nêu trên, Công ty đang kết hợp với Cơ quan chức năng để điều tra và làm rõ.



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

- » Tập trung khai thác hết các tiềm năng của thị trường hiện có, đồng thời tăng cường đánh vào các phân khúc cao cấp, các thị trường ngách, các thị trường chưa được khai thác, đồng thời tập trung khai thác thêm các khách hàng kênh gia công và xuất khẩu.
- » Gia tăng độ phủ đối với các sản phẩm của Công ty trên toàn quốc, đặc biệt là tại các chuỗi nhà thuốc và các chuỗi siêu thị.
- » Đẩy mạnh chào thầu kênh ETC, đặc biệt là danh mục hàng nhóm 1 nhằm góp phần đẩy mạnh lợi thế cạnh tranh và tăng lợi nhuận.
- » Nghiên cứu mở rộng phát triển thêm các dịch vụ tham quan, trải nghiệm, mua sắm tại showroom nhằm thúc đẩy hoạt động bán hàng tại showroom Công ty.
- » Đa dạng thêm các sản phẩm bảo vệ và tăng cường sức khỏe, các sản phẩm phù hợp thị hiếu của người tiêu dùng hiện đại, các sản phẩm giá trị gia tăng từ cây Atiso.
- » Đồng bộ hệ thống nhận diện thương hiệu, gia tăng các hoạt động marketing nhằm đưa thương hiệu Ladophar gần gũi hơn với khách hàng.



VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT

- » Đầu tư mở rộng diện tích vùng trồng và bao tiêu cây dược liệu, hơn nữa là tập trung nâng cấp các vùng trồng chuẩn hóa GACP-WHO, cũng như đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt của quốc tế nhằm nâng cao số lượng và chất lượng của nguồn nguyên liệu đầu vào, gián tiếp thúc đẩy hoạt động bán hàng xuất khẩu.
- » Có kế hoạch nâng cấp và mở rộng các dây chuyền sản xuất và áp dụng các quy trình, kỹ thuật hiện đại nhằm tối thiểu hóa chi phí vận hành và đẩy mạnh sản lượng hàng hóa.
- » Thường xuyên xem xét cải tiến công thức sản phẩm.
- » Tìm kiếm các đối tác cần thuê Công ty gia công sản phẩm, tận dụng tối đa công suất máy móc và thiết bị sẵn có.

VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ VẬN HÀNH

- » Xây dựng chính sách KPI nhằm tạo động lực phát triển toàn Công ty.
- » củng cố và hoàn thiện hệ thống các văn bản, quy chế, quy định, quy trình,... nhằm đảm bảo nguyên tắc vận hành phối hợp nhịp nhàng và linh hoạt.
- » Tạo điều kiện để cán bộ nhân viên tham gia các khóa đào tạo kỹ năng, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn để phục vụ công việc
- » Kịp thời đánh giá để trang bị các tài sản, công cụ dụng cụ, cũng như tuyển dụng nhân sự một cách phù hợp về số lượng và tiêu chuẩn nhằm phục vụ tốt cho hoạt động của Công ty.
- » Trong năm 2024, Công ty có kế hoạch chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, số tiền thu về từ đợt chào bán dự kiến sẽ được sử dụng để thanh toán các khoản nợ vay của Công ty (chi tiết nội dung này sẽ được HĐQT trình ĐHĐCĐ trong kỳ họp thường niên năm 2024 lần này).



05

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị

Ban Kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH PHẦN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên HĐQT hiện tại của Công ty

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu (*)		Tỷ lệ sở hữu
			Cá nhân	Đại diện	
1	Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	0	6.480.725	51,02%
2	Lê Tiến Thịnh	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	0	0	0%
3	Nguyễn Hồ Hưng	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0	0%
4	Võ Quý Lâm	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0	0%
5	Lê Xuân Thanh	Thành viên Độc lập HĐQT	0	0	0%

(*) Căn cứ theo Danh sách cổ đông chốt ngày 28/02/2024

LÝ LỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:



ÔNG PHẠM TRUNG KIÊN - CHỦ TỊCH HĐQT

Quốc tịch: : Việt Nam
Trình độ chuyên môn: : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay tại công ty : Chủ tịch HĐQT

Quá trình công tác

2000 – 2002	: Chuyên viên quản lý dự án ngành nông nghiệp và môi trường - Đại sứ quán Pháp tại Hà Nội
2002 đến nay	: Chuyên viên cao cấp quản lý dự án ngành nông nghiệp và hạ tầng phát triển nông thôn - Cơ quan Phát triển Pháp tại Việt Nam
2021 – 2022	: Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)
2022 đến nay	: Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

- » Chuyên viên cao cấp quản lý dự án ngành nông nghiệp và hạ tầng phát triển nông thôn - Cơ quan Phát triển Pháp tại Việt Nam

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay:

- » Đại diện: CTCP Louis Holding: 6.480.725 CP, chiếm 51,02% VDL.

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



ÔNG LÊ TIẾN THỊNH - THÀNH VIÊN HĐQT KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC

(Xem thông tin lý lịch tại Phần II – Thông tin Ban điều hành)



ÔNG NGUYỄN HỒ HƯNG - THÀNH VIÊN HĐQT

Quốc tịch: : Việt Nam
Trình độ chuyên môn: : Cử nhân Tài chính
Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên HĐQT

Quá trình công tác

2007 – 2013	: Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư Đông Âu
2008 – 2011	: Thành viên HĐQT CTCP Khoáng sản Tây Giang
2009 – 2011	: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH CKC
09/2012 – 05/2013	: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Khai thác & Chế biến Khoáng sản Barit Cao Bằng
04/2017 – 09/2021	: Thành viên HĐQT CTCP Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê
09/2021 – 11/2021	: Thành viên HĐQT CTCP Louis Capital
04/2022 – 04/2023	: Thành viên HĐQT CTCP DAP-VINACHEM
05/2013 đến nay	: Chủ tịch HĐQT CTCP Chứng khoán APG
12/2023 đến nay	: Thành viên HĐQT CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar)

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

- » Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Chứng khoán APG

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

LÝ LỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:



ÔNG VÕ QUÍ LÂM - THÀNH VIÊN HĐQT

Quốc tịch: : Việt Nam
Trình độ chuyên môn: : Cử nhân
Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên HĐQT

Quá trình công tác

2002 – 2007	: Chuyên viên Công ty Kiểm toán Deloitte
2008 – 2010	: Chuyên viên Phân tích đầu tư Quỹ đầu tư IDG Ventures Việt Nam
2011 – 2012	: Giám đốc tài chính Tập đoàn Mai Linh khu vực Trung Nam và Tây Nguyên
2016 – 2018	: Giám đốc tài chính Công ty Cổ phần Eway
2018 đến nay	: Giám đốc Công ty TNHH Digicash Việt Nam
2019 đến nay	: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán APG
2022 đến nay	: Giám đốc tài chính Quỹ IDG Capital Việt Nam
12/2023 đến nay	: Thành viên HĐQT CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar)

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

- » Giám đốc tài chính Công ty TNHH Gigicash Việt Nam
- » Thành viên Hội đồng quản trị CTCP Chứng khoán APG
- » Giám đốc Tài chính Quỹ IDG Capital Việt Nam

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



ÔNG LÊ XUÂN THANH - THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Quốc tịch: : Việt Nam
Trình độ chuyên môn: : Thạc sỹ Quản lý Kinh tế
Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên Độc lập HĐQT

Quá trình công tác

2001 – 2006	: Giảng viên trường ĐH Hải Dương
2006 – 2011	: Trưởng phòng KHDN – Vietcombank KCN Hải Dương
2011 – 2013	: Trưởng phòng KHDN – Vietcombank KCN Hải Dương
2013 – 2018	: Giám đốc Vùng bán lẻ - Techcombank
2018 đến nay	: Phó Giám đốc Khối KHCN MB Bank
12/2023 đến nay	: Thành viên độc lập HĐQT CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar)

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

- » Phó Giám đốc Khối KHCN MB Bank

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm/ bãi nhiệm
Miễn nhiệm/ Bãi nhiệm trong năm			
1	Vũ Ngọc Long	Thành viên HĐQT không điều hành	21/03/2023
2	Hồ Đăng Dân	Thành viên HĐQT không điều hành	21/03/2023
3	Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	20/12/2023
4	Lê Tiến Thịnh	Thành viên HĐQT không điều hành	20/12/2023
5	Lê Thị Minh Thùy	Thành viên HĐQT (kiêm Tổng Giám đốc và Người đại diện theo Pháp luật)	20/12/2023
6	Trần Thanh Sang	Thành viên độc lập HĐQT	20/12/2023
7	Hà Ngọc Danh	Thành viên HĐQT (kiêm Phó Tổng Giám đốc)	Bổ nhiệm 21/03/2023 Miễn nhiệm 20/12/2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm/ bãi nhiệm
Bổ nhiệm mới trong năm			
1	Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT (kiêm Người đại diện theo Pháp luật)	20/12/2023 (tái bổ nhiệm)
2	Lê Tiến Thịnh	Thành viên HĐQT	20/12/2023 (tái bổ nhiệm)
3	Nguyễn Hồ Hưng	Thành viên HĐQT không điều hành	20/12/2023
4	Võ Quý Lâm	Thành viên HĐQT không điều hành	20/12/2023
5	Lê Xuân Thanh	Thành viên độc lập HĐQT	20/12/2023

CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

HĐQT chưa thành lập các tiểu ban chuyên trách mà hoạt động thông qua các Phòng chức năng của Công ty, phân công cho người phụ trách Phòng về từng vấn đề như lương thưởng, nhân sự, đầu tư phát triển để hỗ trợ hoạt động của HĐQT và Ban TGD.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2023

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT (kiêm Người đại diện theo Pháp luật)	17/17	100%	
2	Lê Tiến Thịnh	Thành viên HĐQT (kiêm Tổng Giám đốc và Người đại diện theo Pháp luật)	11/17	65%	Bỏ nhiệm từ 21/03/2023
3	Nguyễn Hồ Hưng	Thành viên HĐQT không điều hành	3/17	18%	Bỏ nhiệm từ 20/12/2023
4	Võ Quý Lâm	Thành viên HĐQT không điều hành	3/17	18%	Bỏ nhiệm từ 20/12/2023
5	Lê Xuân Thanh	Thành viên độc lập HĐQT	3/17	18%	Bỏ nhiệm từ 20/12/2023
6	Vũ Ngọc Long	Thành viên HĐQT không điều hành	0/17	0%	Bãi nhiệm từ 21/03/2023 (Bị khởi tố, bắt tạm giam)
7	Hồ Đăng Dân	Thành viên HĐQT không điều hành	6/17	35%	Bãi nhiệm từ 21/03/2023
8	Lê Thị Minh Thùy	Thành viên HĐQT (kiêm Tổng Giám đốc và Người đại diện theo Pháp luật)	14/17	82%	Bãi nhiệm từ 20/12/2023
9	Trần Thanh Sang	Thành viên độc lập HĐQT	14/17	82%	Bãi nhiệm từ 20/12/2023
10	Hà Ngọc Danh	Thành viên HĐQT (kiêm Phó Tổng Giám đốc)	8/17	47%	Bỏ nhiệm từ 21/03/2023 Bãi nhiệm từ 20/12/2023

Hội đồng quản trị đã tổ chức 17 phiên họp. Nội dung cụ thể các phiên họp và Nghị quyết được ban hành tương ứng như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT/2023	04/01/2023	Thông qua chủ trương giải tồn hàng OTC.	100%
2	02/NQ-HĐQT/2023	03/02/2023	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100%
3	03/NQ-HĐQT/2023	07/02/2023	Vay vốn chính sách.	100%
4	04/NQ-HĐQT/2023	28/02/2023	Thông qua tài liệu đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100%
5	04A/NQ-HĐQT/2023	28/02/2023	Tạm ngừng Chi nhánh miền Tây - Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar).	100%
6	Số 05/NQ-HĐQT/2023	08/03/2023	Gia hạn hạn mức tại Ngân hàng BIDV.	100%
7	Số 06/NQ-HĐQT/2023	08/03/2023	Thay đổi người phụ trách quản trị công ty.	100%
8	Số 07/NQ-HĐQT/2023	08/03/2023	Tái bổ nhiệm Kế toán trưởng.	100%
9	Số 08/NQ-HĐQT/2023	08/03/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán.	100%
10	Số 08A/NQ-HĐQT/2023	01/04/2023	Thông qua Kết quả kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023.	100%
11	Số 09/NQ-HĐQT/2023	17/04/2023	Thông qua phương án thanh toán trái phiếu cho nhà đầu tư.	100%
12	Số 10/NQ-HĐQT/2023	17/04/2023	Điều chỉnh sơ đồ cơ cấu tổ chức Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar).	100%
13	Số 11/NQ-HĐQT/2023	19/05/2023	Phương án vay vốn BIDV năm 2023.	100%
14	Số 12/NQ-HĐQT/2023	20/06/2023	Thông qua phương án giải tồn hàng thương mại OTC.	100%
15	Số 13/NQ-HĐQT/2023	20/06/2023	Thông qua phương án giải tồn hàng sản xuất.	100%
16	Số 01/QĐ-CT.HĐQT/2023	08/01/2023	Chi lương hiệu quả năm 2022 và thưởng tết năm 2023 cho cán bộ nhân viên.	100%
17	Số 02/QĐ-CT.HĐQT/2023	06/04/2023	Tái bổ nhiệm Kế toán trưởng.	100%



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
18	Số 03/QĐ-CT.HĐQT/2023	01/04/2023	Bãi nhiệm Giám đốc kênh Xuất nhập khẩu.	100%
19	Số 04/QĐ-CT.HĐQT/2023	17/04/2023	Bỏ nhiệm Phó Giám đốc Khối chất lượng.	100%
20	Số 14/NQ-HĐQT/2023	28/08/2023	Thoái vốn và giải thể Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và ứng dụng dược liệu Ladophar.	100%
22	Số 16/NQ-HĐQT/2023	02/10/2023	Chấm dứt hoạt động dự án Trồng dược liệu tại huyện Lạc Dương.	100%
23	Số 17/NQ-HĐQT/2023	04/10/2023	Thông qua việc Quản lý và sử dụng con Dấu doanh nghiệp.	100%
24	Số 18/NQ-HĐQT/2023	30/10/2023	Thông qua triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường.	100%
25	Số 180/NQ-HĐQT/2023	20/12/2023	1. Bỏ nhiệm Ông Phạm Trung Kiên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty. Là người đại diện pháp luật thứ nhất của Công ty. 2. Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với Bà Lê Thị Minh Thùy và bổ nhiệm Ông Lê Tiến Thịnh giữ chức vụ Tổng Giám đốc. Là người đại diện pháp luật thứ 2 của Công ty. 3. Bỏ nhiệm Người quản trị Công ty – Thư ký Hội đồng quản trị. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo các bộ phận có liên quan để thực hiện các thủ tục để thay đổi người đại diện theo pháp luật, Tổng Giám đốc bao gồm và không giới hạn việc thay đổi tại các cơ quan ban ngành, các giấy tờ, chứng nhận có liên quan.	100%
26	Số 185/QĐ-HĐQT/2023	22/12/2023	Ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động sửa đổi lần thứ XVI của Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar).	100%
27	Số 191/NQ-HĐQT/2023	22/12/2023	Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc với ông Hà Ngọc Danh.	100%
28	Số 193/NQ-HĐQT/2023	22/12/2023	Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Người phụ trách quản trị Công ty và Thư ký HĐQT đối với bà Nguyễn Trúc Vy.	100%
29	Số 26/NQ-HĐQT/2023	27/12/2023	Thông qua việc tiếp tục tạm ngưng hoạt động Chi nhánh Miền Bắc CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar) đến ngày 30/06/2024 (06 tháng).	100%

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) độc lập của Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar) là 01 (một) trong số 05 (năm) thành viên HĐQT.

- » Trong năm 2023, Ông Trần Thanh Sang đã giữ chức danh thành viên HĐQT đến ngày 20/12/2023. Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường năm 2023 được tổ chức vào ngày 20/12/2023, ĐHĐCĐ đã thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT độc lập đối với Ông Trần Thanh Sang, đồng thời bầu bổ sung Ông Lê Xuân Thanh giữ vị trí thành viên HĐQT độc lập.
- » Thành viên HĐQT độc lập tại Công ty hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp năm 2020, các quy định hiện hành của Nhà nước và Điều lệ công ty. Thành viên HĐQT độc lập tiến hành giám sát và đánh giá hoạt động của Công ty thông các hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các số liệu báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, sổ sách kế toán, các kiến nghị của thanh tra, kiểm toán nội bộ, giám sát quá trình khắc phục kiến nghị và kiểm tra một số tài liệu liên quan.
- » Định mức thù lao của thành viên HĐQT độc lập là 10.000.000 VNĐ/tháng (theo Nghị quyết số 04/NQ-ĐHĐCĐ/2022 ngày 06/05/2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022). Thực tế trong năm 2023, thành viên HĐQT độc lập (Ông Trần Thanh Sang) đã nhận 54 triệu đồng (thù lao 06 tháng đầu năm 2023 sau khi đã trừ Thuế) và chi phí công tác là 24 triệu đồng.

Các nội dung hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong năm 2023 bao gồm:

- » Thành viên HĐQT độc lập đã tham dự các cuộc họp HĐQT;
- » Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, Ban TGD;
- » Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm và quý, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT;
- » Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và một số tài liệu khác của công ty.
- » Giám sát việc sửa đổi và hoàn thiện các Quy chế, quy định nội bộ của LDP và việc ban hành các văn bản điều hành hoạt động kinh doanh.
- » Riêng đối với vai trò thành viên HĐQT độc lập của Ông Trần Thanh Sang trong thời gian đương nhiệm đã có những dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng khi không đảm bảo tính độc lập theo quy định pháp luật do đã trực tiếp tham gia quản lý/điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tham gia vào các nội dung không phù hợp với chức năng/nhiệm vụ, cũng như có dấu hiệu vi phạm về nghĩa vụ công bố thông tin bên có liên quan của Người nội bộ theo quy định pháp luật.

DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÓ CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY: Không có



BAN KIỂM SOÁT

THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thành viên Ban kiểm soát hiện tại của Công ty

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu
1	Đào Thị Nga	Trưởng BKS	0	0%
2	Võ Kim Nguyên	TV BKS	0	0%
3	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	TV BKS	0	0%

(*) Căn cứ theo Danh sách chốt cổ đông ngày 28/3/2024

LÝ LỊCH BAN KIỂM SOÁT



BÀ ĐÀO THỊ NGA - TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Quốc tịch: : Việt Nam
Trình độ chuyên môn: : Cử nhân Luật
Chức vụ hiện nay tại công ty : Trưởng Ban Kiểm soát

Quá trình công tác

08/2023 đến nay : Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ - CTCP Chứng khoán APG
 12/2023 đến nay : Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar)

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

» Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ - CTCP Chứng khoán APG

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có

ÔNG VÕ KIM NGUYÊN - THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Quốc tịch: : Việt Nam
Trình độ chuyên môn: : Cử nhân Toán - Tài chính
Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên Ban Kiểm soát

Quá trình công tác

04/2017 đến nay : Giám đốc Công ty TNHH Nguyên liệu gốm sứ - Xây dựng Thiên Lợi
 09/2017 đến nay : Giám đốc Công ty TNHH Công nghiệp Titan Bidico
 10/2019 đến nay : Giám đốc Công ty TNHH Thương mại Tài chính Hồng Việt
 04/2014 – 10/2020 : Trưởng phòng/Giám đốc đầu tư CTCP Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thu
 10/2020 – 06/2022 : Trưởng Ban Quan hệ cổ đông CTCP Louis Holdings
 06/2021 - 12/2021 : Người phụ trách quản trị CTCP Louis Capital
 01/2022 - 04/2023 : Người phụ trách quản trị CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar)
 06/2022 đến nay : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang
 08/2022 - 04/2023 : Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần The Golden Group
 03/2023 đến nay : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần The Golden Group
 04/2023 đến nay : Phó Tổng Giám đốc CTCP The Golden Group
 12/2023 đến nay : Thành viên BKS CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar)

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

» Giám đốc Công ty TNHH Nguyên liệu gốm sứ - Xây dựng Thiên Lợi
 » Giám đốc Công ty TNHH Công nghiệp Titan Bidico
 » Giám đốc Công ty TNHH Thương mại Tài chính Hồng Việt
 » Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang
 » Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



BAN KIỂM SOÁT

LÝ LỊCH BAN KIỂM SOÁT

BÀ NGUYỄN THỊ QUỲNH NGA - THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Quốc tịch: : Việt Nam
Trình độ chuyên môn: : Cử nhân
Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên Ban Kiểm soát

Quá trình công tác

2004 - 2009	: Giáo viên Trường Tiểu học Mai Động
02/2009 – 06/2012	: Nhân viên phòng HCNS CTCP Đầu tư Trúc Bạch
08/2012 – 2020	: Nhân viên phòng HCNS CTCP Chứng khoán APG
2020 – 04/2022	: Nhân viên phòng HCNS Công ty TNHH Thương mại Quốc tế Pharmacy 360
04/2022 đến nay	: Nhân viên phòng Tổng hợp CTCP Chứng khoán APG
01/11/2022 đến nay	: Phụ trách Quản trị Công ty kiêm Thư ký HĐQT CTCP Chứng khoán APG
12/2023 đến nay	: Thành viên Ban Kiểm soát CTCP Dược Lâm Đồng (Ladophar)

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:

- » Nhân viên phòng Tổng hợp CTCP Chứng khoán APG
- » Phụ trách Quản trị Công ty kiêm Thư ký HĐQT CTCP Chứng khoán APG

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ

Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không có



NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bỏ nhiệm/ miễn nhiệm
Miễn nhiệm trong năm			
1	Nguyễn Thị Kiều Liên	Trưởng BKS	20/12/2023
2	Dương Thanh Bình	Thành viên BKS	20/12/2023
3	Huỳnh Thị Kim Oanh	Thành viên BKS	20/12/2023
Bổ nhiệm mới trong năm			
1	Đào Thị Nga	Trưởng BKS	20/12/2023
2	Võ Kim Nguyên	Thành viên BKS	20/12/2023
3	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Thành viên BKS	20/12/2023

CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Kiều Liên	1/3	33,3%	Miễn nhiệm từ 20/12/2023
2	Dương Thanh Bình	1/3	33,3%	Miễn nhiệm từ 20/12/2023
3	Huỳnh Thị Kim Oanh	1/3	33,3%	Miễn nhiệm từ 20/12/2023
4	Đào Thị Nga	2/3	66,7%	Bổ nhiệm từ 20/12/2023
5	Võ Kim Nguyên	2/3	66,7%	Bổ nhiệm từ 20/12/2023
6	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	2/3	66,7%	Bổ nhiệm từ 20/12/2023



BAN KIỂM SOÁT

CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát đã tổ chức 3 phiên họp. Nội dung cụ thể của các phiên họp cụ thể như sau:

STT	Số biên bản	Ngày	Nội dung
1	01a/BB-BKS/LDP/2023	01/04/2023	Đánh giá tổng quan tình hình kinh doanh năm 2022 và quý 1 năm 2023 về hoạt động quản trị, hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động quản lý tài sản tại Công ty
2	01b/BB-BKS/LDP/2023	30/12/2023	Bầu trưởng Ban kiểm soát
3	02/BB-BKS/LDP/2023	30/12/2023	- Đề nghị HĐQT Xử lý các vấn đề khủng hoảng truyền thông - Xem xét các hành vi đưa tin sai sự thật, nếu có dấu hiệu phá hoại hoạt động của Công ty, có hành vi phạm pháp luật của những người có liên quan đề nghị các cơ quan chức năng giải quyết theo quy định của pháp luật để bảo vệ Công ty bảo vệ cổ đông - Xây dựng quy chế xử lý khủng hoảng truyền thông;



HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

Trong năm 2023, BKS thường xuyên được cập nhật các thông tin từ HĐQT và Ban điều hành để có kế hoạch thực hiện kiểm soát hoạt động Công ty phù hợp. BKS đã thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình thông qua các hoạt động giám sát thường xuyên đối với HĐQT, Ban TGD của Công ty. Cụ thể như sau:

- » Giám sát HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHĐCD;
- » Kiểm tra, giám sát HĐQT, Ban TGD trong toàn bộ hoạt động của Công ty về việc chấp hành, tuân thủ các quy định Pháp luật, Điều lệ, các quy định, quy chế nội bộ của Công ty, và trong việc triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết của ĐHĐCD, HĐQT;
- » Đại diện BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT và nêu ý kiến đóng góp đối với các vấn đề liên quan để HĐQT có thông tin quyết định;
- » Chỉ đạo rà soát, kiểm tra công tác thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCD và thực thi Nghị quyết của HĐQT trong năm 2023;
- » Hỗ trợ Công ty cải tiến các tài liệu quản trị nội bộ để nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
- » Giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban TGD;
- » Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của công ty trong kỳ;
- » Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong việc quản lý, điều hành công ty;
- » Kiểm tra tính hệ thống, nhất quán và độ phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính;
- » Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng, quý và các báo cáo tình hình kinh doanh của Công ty; Thẩm định BCTC của Công ty theo Chuẩn mực kế toán và hệ thống kế toán Việt Nam và đã được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C kiểm toán;
- » Giám sát, rà soát các vấn đề liên quan đến tình hình quản trị Công ty;
- » Xem xét sổ sách kế toán và các tài liệu khác của Công ty.
- » Thông qua việc thực hiện nhiệm vụ, BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành để tăng cường công tác quản trị, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, đáp ứng yêu cầu chiến lược và kế hoạch kinh doanh ngắn và dài hạn của Công ty. Các đề xuất, kiến nghị của BKS được HĐQT, Tổng giám đốc (“TGD”) quan tâm chỉ đạo, thực hiện.



BAN KIỂM SOÁT

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Nhận xét của BKS trong quá trình giám sát hoạt động của HĐQT trong năm 2023

- » Trong năm 2023, HĐQT đã tích cực triển khai nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hàng quý HĐQT tổ chức cuộc họp nhằm cập nhật tình hình hoạt động kinh doanh và chỉ đạo kịp thời phương hướng hoạt động trong năm 2023. Ngoài ra, HĐQT cũng tổ chức các cuộc họp bất thường hoặc tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để giải quyết các vấn đề quan trọng của Công ty. Các nội dung cuộc họp của HĐQT được thể hiện đầy đủ trong các Nghị quyết HĐQT và giao cho TGD triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, HĐQT kiểm tra giám sát, đôn đốc thực hiện.
- » Tuy nhiên, nhiều thành viên HĐQT không thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ được giao, không điều hành/định hướng được hoạt động Ban Giám đốc, tạo ra nhiều mâu thuẫn phát sinh, ảnh hưởng đến hoạt động chung của Công ty, đe dọa nghiêm trọng các chiến lược kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông.
- » Cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 được tổ chức vào ngày 20/12/2023, ĐHĐCĐ đã thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung đối với các thành viên HĐQT; bên cạnh đó, cùng ngày 20/12/2023, HĐQT cũng đã miễn nhiệm và bổ nhiệm mới đối với vị trí Tổng Giám đốc Công ty.
- » Thông qua các hoạt động kiểm tra, kiểm soát BKS hiện nay nhận thấy có một số thành viên HĐQT cũ vi phạm các nguyên tắc điều hành, vi phạm nguyên tắc độc lập hoạt động. Cụ thể, Bà Lê Thị Minh Thùy – nguyên là thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty (miễn nhiệm ngày 20/12/2023), Ông Trần Thanh Sang - nguyên là thành viên HĐQT độc lập (miễn nhiệm ngày 20/12/2023) và Ông Hà Ngọc Danh - nguyên là thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc (đã miễn nhiệm).



Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác

BKS có mối quan hệ độc lập với HĐQT và Ban điều hành để thực hiện chức năng giám sát của mình. Tuy nhiên giữa BKS với HĐQT và Ban điều hành luôn có sự phối hợp chặt chẽ cũng nhau để cập nhật thường xuyên về hoạt động quản trị điều hành của HĐQT và Ban điều hành, cụ thể:

- » HĐQT đã cập nhật kịp thời cho BKS việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Ban điều hành cập nhật thường xuyên việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT trong năm cho BKS nắm thông tin để xây dựng kế hoạch và thực hiện hoạt động kiểm soát phù hợp;
- » Đại diện BKS trong kỳ đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, xem xét tình hình quản trị, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động quản lý tài sản của Công ty;
- » Ban TGD và các bộ phận, phòng ban chức năng của công ty đã phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình quản trị Công ty, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát đầy đủ, rõ ràng, kịp thời khi có yêu cầu.

Nhận xét của BKS trong quá trình giám sát hoạt động của Ban TGD trong năm 2023

- » Ban TGD được giao nhiệm vụ triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT giao; phân công, chỉ đạo phó TGD, Trưởng các Ngành/phòng/đơn vị trực thuộc triển khai cụ thể các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao và báo cáo kết quả thực hiện gửi HĐQT. Tuy nhiên, TGD chưa thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, nội bộ công ty không đoàn kết gây ảnh hưởng không tốt đến hoạt động sản xuất kinh doanh và ảnh hưởng xấu đến hình ảnh Công ty.
- » Bà Lê Thị Minh Thùy – nguyên là thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty không trình cấp có thẩm quyền thông qua và không công bố thông tin đối với các hợp đồng, giao dịch có lợi ích liên quan; cũng như thực hiện ký kết các hợp đồng không phù hợp mục đích của Công ty và thực hiện giao dịch với bên liên quan của người quản lý Công ty khi chưa được cấp có thẩm quyền thông qua và chưa công bố thông tin theo luật định (Công ty đang kết hợp với Cơ quan chức năng để điều tra và làm rõ).





BAN KIỂM SOÁT

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Hoạt động khác của Ban kiểm soát trong năm

- » Xem xét và trình ĐHCĐ về các vấn đề liên quan đến việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
- » Xem xét và đánh giá tính phù hợp các tài liệu quản trị nội bộ hiện hành và khuyến nghị điều chỉnh/sửa đổi theo hướng ngắn gọn, hiệu quả và sát với thực tế;
- » Đề nghị Ban Điều hành tiếp tục hoàn thiện, xây dựng thêm các tài liệu quản trị nội bộ liên quan phục vụ cho hoạt động marketing, hoạt động kinh doanh và hoạt động tài chính để tăng hiệu quả hoạt động trong thời gian tới;
- » Đánh giá độc lập các nhân sự trong Ban Điều hành và khuyến nghị HĐQT tuyển dụng/đào tạo nhân sự đủ chuyên môn và có tâm, đặc biệt các nhân sự marketing và nhân sự phát triển mạng lưới kinh doanh để phát triển đầu ra cho Công ty;
- » Khuyến nghị Ban Điều hành thường xuyên đánh giá nhà cung cấp để tối ưu hóa chi phí đầu vào cho Công ty;
- » Cuối năm 2023, đề nghị HĐQT việc xử lý các vấn đề khủng hoảng truyền thông làm ảnh hưởng đến hình ảnh và hoạt động của Công ty, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty và của các Cổ đông; giải quyết các vấn đề phát sinh theo quy định của pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông của Công ty;
- » Do yếu tố khách quan nên BKS đã không thể sắp xếp tham gia các kỳ kiểm kê năm 2023, Ban Điều hành hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự hợp lý của hàng tồn kho, tài sản để đảm bảo Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2023 trình bày trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu đối với tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2023.



Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2024:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của BKS được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định có liên quan, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

- » Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Công ty;
- » Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- » Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty;
- » Tổ chức xem xét thư quản lý của Kiểm toán độc lập sau khi kiểm toán BCTC trong năm 2024 và theo dõi ý kiến phản hồi của HĐQT và TGD;
- » Thực hiện giám sát nội dung, tiến độ việc lập và kiểm toán BCTC năm;
- » Trình báo cáo thẩm định BCTC đã được kiểm toán năm 2024, kiểm soát tình hình hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của HĐQT và Ban TGD trong năm lên ĐHCĐ thường niên;
- » Tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT (thường kỳ và bất thường) để giám sát hoạt động quản trị điều hành của HĐQT và TGD;
- » Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên và bất thường (nếu có) và các Nghị quyết của HĐQT;
- » Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ và quy định pháp luật có liên quan.





CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

ĐVT: Đồng

Thành viên	Chức danh	Năm nay	Năm trước
Hội đồng quản trị			
Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	212.000.000	49.193.548
Lê Tiến Thịnh	TV HĐQT	93.548.387	-
Lê Xuân Thanh	TV HĐQT độc lập	3.871.000	-
Nguyễn Hồ Hưng	TV HĐQT	3.871.000	-
Võ Quý Lâm	TV HĐQT	3.871.000	-
Các TV HĐQT đã miễn nhiệm		398.838.613	484.115.450
Ban Kiểm soát			
Đào Thị Nga	Trưởng BKS	3.871.000	-
Võ Kim Nguyên	Thành viên BKS	1.935.000	-
Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Thành viên BKS	1.935.000	-
Các TV BKS đã miễn nhiệm		204.194.000	190.653.000
Ban Tổng Giám đốc			
Lê Tiến Thịnh	Tổng Giám đốc	-	-
Ngo Văn Trị	Phó Tổng Giám đốc	824.184.000	835.363.356
Ban TGD đã miễn nhiệm		2.570.494.431	2.592.991.147
Cộng		4.322.613.431	4.152.316.501

GIAO DỊCH VÀ SỬ DỤNG VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN KHÁC

Danh sách các bên có liên quan

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Công ty Cổ phần Louis Holdings	Công ty mẹ
2	Công ty Cổ phần Chứng khoán APG	Cổ đông sở hữu 18,87% vốn điều lệ
3	Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar	Công ty con
4	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice	Công ty cùng công ty mẹ
5	Công ty TNHH MTV Louis Rice Long An	Công ty cùng công ty mẹ
6	Công ty TNHH MTV Louis Rice Kiên Giang	Công ty cùng công ty mẹ
7	Công ty Cổ phần Giao thông Long An	Công ty cùng công ty mẹ
8	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	Công ty có cùng thành viên chủ chốt
9	Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex	Công ty con của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice
10	Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex	Công ty con của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

GIAO DỊCH VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN KHÁC

Giao dịch với các công ty con

Các giao dịch trọng yếu giữa Công ty với các công ty con như sau:

ĐVT: Đồng

	Năm nay	Năm trước
Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar		
Góp vốn	-	41.000.000.000
Thoái vốn	105.545.612	40.800.000.000
Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar		
Góp vốn	-	18.000.000.000
Công ty TNHH MTV Sản xuất Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar		
Góp vốn	-	1.000.000.000
Thoái vốn	43.786.951	900.000.000
Công ty TNHH MTV Nuôi trồng và Chế biến Thực phẩm thảo dược Ladophar		
Góp vốn	-	1.000.000.000
Thoái vốn	-	1.000.000.000
Mua hàng	-	2.440.477.000
Bán hàng	-	19.500.000
Lợi nhuận được chia	-	100.000.000

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài ra, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

ĐVT: Đồng

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Louis Holdings		
Chi phí dịch vụ mua ngoài	-	802.254.275
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice		
Mua hàng	-	150.000.000
Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex		
Mua hàng	-	1.056.428.750
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang		
Cho vay	-	2.500.000.000
Lãi cho vay	-	49.863.014
Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex		
Mua hàng	59.400.000	-



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	CTCP Chứng khoán APG	Cổ đông lớn (Tổ chức sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết); Tổ chức có liên quan với Người nội bộ	1.076.000	8,47%	2.397.000	18,875%	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày 18/4/2023: Mua 127.300 cổ phiếu. (Số lượng CP sở hữu sau giao dịch là 1.203.300 cổ phiếu; tỷ lệ 9,47%) - Ngày 21/9/2023: Mua 197.200 cổ phiếu. (Số lượng CP sở hữu sau giao dịch là 1.400.500 cổ phiếu; tỷ lệ 11,02%) - Ngày 21/9/2023: Mua 197.200 cổ phiếu. (Số lượng CP sở hữu sau giao dịch là 1.400.500 cổ phiếu; tỷ lệ 11,02%) - Ngày 26/10/2023: Mua 568.900 cổ phiếu. (Số lượng CP sở hữu sau giao dịch là 1.969.400 cổ phiếu; tỷ lệ 15,50%) - Ngày 03/11/2023: Mua 428.300 cổ phiếu. (Số lượng CP sở hữu sau giao dịch là 2.397.700 cổ phiếu; tỷ lệ 18,87%)
2	Lê Thị Phương Thảo	Người có liên quan của Người nội bộ	166.900	1,314%	1.100	0,009%	<p>Trong năm có thực hiện các đợt giao dịch mua và/hoặc bán cổ phiếu với số lượng nhỏ lẻ chưa đạt số lượng cần CBTT. (Giao dịch từng đợt với giá trị dưới 50 triệu đồng/ngày và dưới 200 triệu đồng/tháng theo mệnh giá)</p> <p>Các đợt giao dịch lớn trong năm có thực hiện thông báo và báo cáo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tháng 8/2023: Bán 39.500 cổ phiếu. (Số lượng CP sở hữu sau giao dịch là 121.100 cổ phiếu; tỷ lệ 0,953%) - Ngày 24/11/2023: Bán 120.000 cổ phiếu (Số lượng CP sở hữu sau giao dịch là 1.100 100 cổ phiếu; tỷ lệ 0,009%)
3	Nguyễn Ngọc Khuyến	Từ ngày 30/11/2023 không còn là bên liên quan của Công ty	0	0	100	0,0008%	Mua và/hoặc bán cổ phiếu (Giao dịch từng đợt với giá trị dưới 50 triệu đồng/ngày và dưới 200 triệu đồng/tháng theo mệnh giá)



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	CTCP Xuất nhập khẩu An Giang	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	1600230737 12/27/2007 Sở KHĐT An Giang	An Giang	06/06/2023 và 19/07/2023	Mua bán hàng hóa thông thường	Tổng giá trị giao dịch là 15.250.286 VNĐ (trước VAT)	Mua bán hàng hóa thông thường
2	CTCP Giao Thông Long An (GTLA)	Cùng Công ty mẹ	1100103787 01/04/2011 Sở KH & ĐT Long An	Long An	14/06/2023	Mua bán hàng hóa thông thường	Tổng giá trị giao dịch là 6.807.713 VNĐ (trước VAT)	Mua bán hàng hóa thông thường
3	CTCP Chứng khoán APG	Cổ đông lớn; Tổ chức có liên quan của Người nội bộ	63/UBCK-GP 15/11/2007 Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Hà Nội	17/4/2023	Mua bán hàng hóa thông thường	Tổng giá trị giao dịch là 25.956.895 VNĐ (trước VAT)	Mua bán hàng hóa thông thường
4	Công ty TNHH MTV Nuôi trồng và Chế biến thực phẩm thảo dược Ladophar	Công ty con	5801479129 19/01/2022 Sở KHĐT Lâm Đồng	Lâm Đồng	08/02/2023	Nghị quyết HĐQT 73/NQ_ HĐQT/2022 ngày 14/10/2022	Chuyển lợi nhuận còn lại về Công ty mẹ: 29.186.433 VNĐ	Đã giải thể từ ngày 08/02/2023
5	Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng dược liệu Ladophar	Công ty con	5801479217 20/01/2022 Sở KH&ĐT Lâm Đồng	Lâm Đồng	04/12/2023	Nghị quyết HĐQT 14/NQ_ HĐQT/2023 ngày 28/08/2023	Chuyển trả vốn góp khi giải thể: 105.545.612 VNĐ	Đã giải thể từ ngày 30/11/2023
6	Công ty TNHH MTV Sản xuất thức ăn chăn nuôi Ladophar	Công ty con	5801479175 20/01/2022 Sở KH&ĐT Lâm Đồng	Lâm Đồng	28/12/2023	Nghị quyết HĐQT 15/NQ_ HĐQT/2023 ngày 28/08/2023	Chuyển trả vốn góp khi giải thể: 43.786.951 VNĐ	Đã giải thể từ ngày 10/01/2024
7	Công ty TNHH Chế biến lương thực Angimex (CBLT AGM)	Công ty con của Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang	1602154760 21/12/2021 Sở KH & ĐT tỉnh An Giang	An Giang	Tháng 04-06/2023	Mua hàng từ Công ty CBLT AGM	Tổng giá trị giao dịch là 59.400.000 VNĐ (trước VAT)	Mua hàng từ Công ty CBLT AGM
8	Hồ Đăng Dân	Người nội bộ	350284496 8/4/2015 CA An Giang	An Giang	Năm 2023	Nghị quyết HĐQT số 64/NQ_ HĐQT/2022 (Công ty đã CBTT NQ theo quy định)	Trả gốc và lãi vay: 529.479.452 VNĐ	Không còn là người nội bộ từ ngày 21/03/2023

GIAO DỊCH GIỮA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VỚI CÔNG TY CON, CÔNG TY DO CÔNG TY NẴM QUYỀN KIỂM SOÁT: Không có

ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Ladophar luôn coi trọng công tác quản trị tuân thủ và xem đây là nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty. Trong năm, Công ty luôn nỗ lực để tuân thủ nghiêm ngặt quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh minh bạch, hiệu quả và hướng đến lợi ích của cổ đông. Ngoại trừ các dấu hiệu vi phạm thuộc khía cạnh cá nhân của một số nguyên thành viên HĐQT, TGD được nêu trong Báo cáo này mà Công ty đang trong quá trình kết hợp với các cơ quan chức năng để điều tra làm rõ, Công ty luôn cố gắng duy trì việc cập

nhật và tuân thủ các quy định pháp luật, quy định về quản trị Công ty nói chung cũng như các quy chế quản trị Công ty nói riêng. Tuy nhiên trong năm 2023, Công ty vẫn có xảy ra 01 vi phạm về việc chậm báo cáo kết quả thực hiện giao dịch đối với cổ phiếu AGM.

Để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc giám sát hoạt động một cách tốt nhất và tăng cường năng lực quản trị cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Điều hành. Công ty sẽ nỗ lực thực hiện công bố thông tin đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật cũng như tổ chức Đại hội Đồng cổ đông và thực hiện việc trả cổ tức đúng hạn (nếu có) trong thời gian tới.



06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính riêng



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty và công ty con (gọi chung là "Tập đoàn").

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5800000047, đăng ký lần đầu ngày 04 tháng 01 năm 2000 và đăng ký thay đổi lần thứ 31 ngày 22 tháng 12 năm 2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp.

Cổ phiếu của Công ty được đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã LDP theo Quyết định số 604/TB-SGDCKHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày 29 tháng 6 năm 2010.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam
- Điện thoại : 026 33 817 937

Công ty có các đơn vị trực thuộc: 3 chi nhánh ngoài tỉnh và các chi nhánh, địa điểm kinh doanh khác trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Miền Nam - Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)	B8 Khu nhà Thương mại Số 319 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh
Chi nhánh Miền Bắc - Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) ⁽ⁱ⁾	71 Đường 23, Khu đô thị thành phố Giao lưu 2, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội
Chi nhánh Miền Tây - Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) ⁽ⁱⁱ⁾	162C/20 Trần Ngọc Quế, Phường Xuân Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
Các chi nhánh, địa điểm kinh doanh khác trên địa bàn Tỉnh Lâm Đồng	

⁽ⁱ⁾ Chi nhánh Miền Bắc – Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) đã tạm ngừng hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 theo Giấy xác nhận ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội.

⁽ⁱⁱ⁾ Chi nhánh Miền Tây – Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) đã tạm ngừng hoạt động từ ngày 05 tháng 3 năm 2023 đến ngày 06 tháng 3 năm 2024 theo Giấy xác nhận số 1979/GXN-ĐKKD ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Cần Thơ.

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất đông dược; mua bán thuốc, dược liệu, thiết bị y tế; xuất nhập khẩu thuốc và dược liệu.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Lê Tiến Thịnh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 3 năm 2023 Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Lê Xuân Thanh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Nguyễn Hồ Hưng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Võ Quý Lâm	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Bà Lê Thị Minh Thùy	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Trần Thanh Sang	Thành viên độc lập	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Hà Ngọc Danh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 3 năm 2023 Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Vũ Ngọc Long	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 21 tháng 3 năm 2023
Ông Hồ Đăng Dân	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 21 tháng 3 năm 2023

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Bà Đào Thị Nga	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Võ Kim Nguyên	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Bà Nguyễn Thị Kiều Liên	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Dương Thanh Bình	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Bà Huỳnh Thị Kim Oanh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Lê Tiến Thịnh	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Ngô Văn Trị	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 12 năm 2021
Bà Lê Thị Minh Thùy	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Hà Ngọc Danh	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 22 tháng 12 năm 2023

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Lê Tiến Thịnh	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Bà Lê Thị Minh Thùy	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Tập đoàn.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.



Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,

Lê Tiến Thịnh
Tổng Giám đốc

Ngày 19 tháng 3 năm 2024

Số: 1.0533/24/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) (sau đây gọi tắt là "Công ty") và công ty con (gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 19 tháng 3 năm 2024, từ trang 07 đến trang 43, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Phan Vũ Công Bá
Thành viên Ban Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0197-2023-008-1
Người được ủy quyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2024

Nguyễn Hoàng Yến
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0088-2023-008-1



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		139.992.656.837	158.992.694.805
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	16.204.906.948	16.618.556.035
1. Tiền	111		7.204.906.948	9.618.556.035
2. Các khoản tương đương tiền	112		9.000.000.000	7.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		3.121.184.000	1.788.388.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	6.101.680.000	6.277.180.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.2a	(4.980.496.000)	(4.488.792.000)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2b	2.000.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		82.246.942.927	83.222.767.649
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	27.859.116.481	24.071.264.622
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	50.273.152.766	51.458.417.828
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	8.000.333.300	8.000.333.300
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6	2.768.206.408	2.348.715.759
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(6.653.866.028)	(2.655.963.860)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		37.751.221.722	55.952.367.970
1. Hàng tồn kho	141	V.8	37.751.221.722	55.952.367.970
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		668.401.240	1.410.615.151
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	220.823.023	957.036.934
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.17	447.578.217	453.578.217
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		54.779.935.447	69.398.399.791
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	215.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	215.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		46.558.515.051	55.543.767.143
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	46.329.044.488	55.051.848.248
- Nguyên giá	222		125.073.639.053	129.962.463.104
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(78.744.594.565)	(74.910.614.856)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	229.470.563	491.918.895
- Nguyên giá	228		2.208.153.777	2.304.153.777
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.978.683.214)	(1.812.234.882)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.12	2.370.089.871	2.479.293.255
- Nguyên giá	231		3.821.604.177	3.821.604.177
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(1.451.514.306)	(1.342.310.922)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	690.200.000
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.13	-	690.200.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		5.851.330.525	10.470.139.393
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9b	5.851.330.525	10.470.139.393
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	V.14	-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		194.772.592.284	228.391.094.596

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		102.407.049.050	115.920.681.289
I. Nợ ngắn hạn	310		100.687.319.050	113.609.306.303
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.15	23.549.023.169	31.835.445.078
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.16	945.667.536	1.772.121.846
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.17	562.224.459	1.062.685.569
4. Phải trả người lao động	314	V.18	3.577.839.287	3.575.502.581
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.19	3.632.217.403	1.733.457.014
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	60.000.000
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.20a	1.335.986.332	1.365.768.240
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.21a,c	65.960.116.553	70.297.703.280
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.22	1.124.244.311	1.906.622.695
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		1.719.730.000	2.311.374.986
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.20b	1.719.730.000	1.719.730.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.21b	-	591.644.986
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		92.365.543.234	112.470.413.307
I. Vốn chủ sở hữu	410		92.365.543.234	112.470.413.307
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.23	127.031.670.000	127.031.670.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		127.031.670.000	127.031.670.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415	V.23	(320.000)	(320.000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.23	24.348.384.362	24.348.384.362
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.23	(59.014.191.128)	(38.909.321.055)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(38.909.321.055)	(38.909.321.055)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		(20.104.870.073)	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		194.772.592.284	228.391.094.596



Trương Thị Ngọc Hiền
Kế toán trưởng/Người lập



Lê Tiến Thịnh
Tổng Giám đốc

Lâm Đồng, ngày 19 tháng 3 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	186.308.476.729	188.030.359.277
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	307.760.265	615.654.834
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		186.000.716.464	187.414.704.443
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	148.835.019.074	149.895.220.872
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		37.165.697.390	37.519.483.571
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	846.132.157	2.843.446.142
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	7.664.322.348	16.442.141.771
Trong đó: chi phí lãi vay	23		7.026.592.246	7.544.242.437
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.6	29.943.047.377	39.721.997.220
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	19.569.325.820	23.111.476.111
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(19.164.865.998)	(38.912.685.389)
12. Thu nhập khác	31	VI.8	251.032.039	378.746.389
13. Chi phí khác	32	VI.9	1.191.036.114	331.695.456
14. Lợi nhuận khác	40		(940.004.075)	47.050.933
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(20.104.870.073)	(38.865.634.456)
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.17	-	43.686.599
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(20.104.870.073)	(38.909.321.055)
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		(20.104.870.073)	(38.909.321.055)
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	(1.583)	(3.063)
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	(1.583)	(3.063)

Lâm Đồng, ngày 19 tháng 3 năm 2024

Lê Tiến Thịnh
Tổng Giám đốcTrương Thị Ngọc Hiền
Kế toán trưởng/Người lập**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)**

Địa chỉ: 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(20.104.870.073)	(38.865.634.456)
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.10,11,12	8.237.159.694	8.900.138.536
- Các khoản dự phòng	03	V.2a,7	4.641.651.603	4.256.246.295
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4,9	140.986.025	(1.400.441.441)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	7.026.592.246	7.544.242.437
- Các khoản điều chỉnh khác	07	V.13	690.200.000	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		631.719.495	(19.565.448.629)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(2.572.400.690)	(50.317.407.094)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		18.201.146.248	(1.377.547.683)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(9.415.232.283)	15.267.096.139
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		5.355.022.779	(4.627.244.875)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	V.2a	31.500.000	(6.277.180.000)
- Tiền lãi vay đã trả	14	V.19, VI.5	(5.413.382.105)	(6.608.183.768)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	(3.341.741.729)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.22	(782.378.384)	(116.473.388)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		6.035.995.060	(76.964.131.027)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.10	(59.054.050)	(3.566.777.274)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	129.683.547
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2b	(2.000.000.000)	(17.800.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	9.799.666.700
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.6, VI.4	538.641.616	1.270.757.894
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(1.520.412.434)	(10.166.669.133)

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số tiền (đồng)	
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.21a	117.631.774.534	210.559.261.738
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.21a	(122.561.006.247)	(171.968.461.862)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(4.929.231.713)	38.590.799.876
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(413.649.087)	(48.540.000.284)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	16.618.556.035	65.158.556.319
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	16.204.906.948	16.618.556.035



Trương Thị Ngọc Hiền
Kế toán trưởng/Người lập



Lê Tiến Thịnh
Tổng Giám đốc

Lâm Đồng, ngày 19 tháng 3 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG**1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) (sau đây gọi tắt là "Công ty" hay "Công ty mẹ") là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất và kinh doanh.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất đông dược; mua bán thuốc, dược liệu, thiết bị y tế; xuất nhập khẩu thuốc và dược liệu.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Tập đoàn

Tập đoàn bao gồm Công ty mẹ và 01 công ty con chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Công ty con được hợp nhất trong Báo cáo tài chính hợp nhất này.

Thoái đầu tư và mất quyền kiểm soát

Cuối năm, Tập đoàn thoái vốn toàn bộ vốn góp tại Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar và Công ty TNHH MTV Sản xuất Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar để giải thể các công ty con theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 14/NQ-HĐQT/2023 ngày 28 tháng 8 năm 2023 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 15/NQ-HĐQT/2023 ngày 28 tháng 8 năm 2023.

Không có tài sản và nợ phải trả của các công ty con tại ngày thoái vốn và không phát sinh lãi/(lỗ) liên quan đến thoái vốn công ty con.

Công ty con được hợp nhất

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 Tập đoàn chỉ còn đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar, với tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ quyền biểu quyết là 100%. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng.

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính, Tập đoàn có 213 nhân viên đang làm việc tại các công ty trong Tập đoàn (số đầu năm là 246 nhân viên).

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Tập đoàn áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn Chế độ Kế toán doanh nghiệp, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016, Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư khác hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính của các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi xác định quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng phát sinh từ các quyền chọn mua hoặc các công cụ nợ và công cụ vốn có thể chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông tại ngày kết thúc năm tài chính.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Báo cáo tài chính của công ty mẹ và các công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một năm tài chính và áp dụng các chính sách kế toán thống nhất cho các giao dịch và sự kiện cùng loại trong những hoàn cảnh tương tự. Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này phải được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

3. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Tập đoàn và ngân hàng.
- Đối với các khoản góp vốn hoặc nhận vốn góp: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Tập đoàn mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính (chỉ có tiền gửi ngân hàng) được xác định theo tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Tập đoàn mở tài khoản ngoại tệ.

4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

5. Các khoản đầu tư tài chính

Chứng khoán kinh doanh

Khoản đầu tư được phân loại là chứng khoán kinh doanh khi nắm giữ vì mục đích mua bán để kiếm lời.

Chứng khoán kinh doanh được ghi sổ kế toán theo giá gốc. Giá gốc của chứng khoán kinh doanh được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh cộng các chi phí liên quan đến giao dịch mua chứng khoán kinh doanh.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Thời điểm ghi nhận các khoản chứng khoán kinh doanh là thời điểm Tập đoàn có quyền sở hữu, cụ thể như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm khớp lệnh (T+0).
- Đối với chứng khoán chưa niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm chính thức có quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

Cổ tức của các kỳ trước khi chứng khoán kinh doanh được mua được hạch toán giảm giá trị của chứng khoán kinh doanh đó. Cổ tức của các kỳ sau khi chứng khoán kinh doanh được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Cổ phiếu hoán đổi được xác định theo giá trị hợp lý tại ngày trao đổi. Giá trị hợp lý của cổ phiếu được xác định như sau:

- Đối với cổ phiếu của công ty niêm yết, giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá đóng cửa niêm yết trên thị trường chứng khoán tại ngày trao đổi. Trường hợp tại ngày trao đổi thị trường chứng khoán không giao dịch thì giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá đóng cửa phiên giao dịch trước liền kề với ngày trao đổi.
- Đối với cổ phiếu chưa niêm yết được giao dịch trên sàn UPCOM, giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá giao dịch đóng cửa trên sàn UPCOM tại ngày trao đổi. Trường hợp ngày trao đổi sàn UPCOM không giao dịch thì giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá đóng cửa phiên giao dịch trước liền kề với ngày trao đổi.

Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá trị hợp lý thấp hơn giá gốc. Giá trị hợp lý của chứng khoán kinh doanh niêm yết trên thị trường chứng khoán được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết trên thị trường chứng khoán: giá đóng cửa tại ngày gần nhất có giao dịch tính đến thời điểm kết thúc năm tài chính.

Tăng, giảm số dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Lãi hoặc lỗ từ việc chuyển nhượng chứng khoán kinh doanh được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Giá vốn được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền đi động.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Tập đoàn có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn của Tập đoàn chỉ có các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Tập đoàn nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

6. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Tập đoàn và người mua là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp giá thực tế đích danh và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

8. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính. Chi phí trả trước của Tập đoàn chủ yếu là công cụ, dụng cụ, chi phí bảo trì, sửa chữa và tiền thuê đất. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá không quá 03 năm.

Chi phí sửa chữa tài sản cố định

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Tập đoàn đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê (48 năm).

9. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

10. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	03 - 30
Máy móc và thiết bị	04 - 20
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 15
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 08

11. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Tập đoàn đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,....

Quyền sử dụng đất của Tập đoàn được khấu hao như sau:

- Quyền sử dụng đất được Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất: quyền sử dụng đất không thời hạn không được tính khấu hao.
- Nhận chuyển nhượng hợp pháp: được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian giao đất.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Chương trình phần mềm máy tính

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 05 năm.

12. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất, nhà, của Tập đoàn hay thuê tài chính được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê hoặc chờ tăng giá. Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Bất động sản đầu tư chờ tăng giá được trình bày theo nguyên giá trừ suy giảm giá trị. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ nào phát sinh được hạch toán vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Việc chuyển từ bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho thành bất động sản đầu tư chỉ khi chủ sở hữu chấm dứt sử dụng tài sản đó và bắt đầu cho bên khác thuê hoạt động hoặc khi kết thúc giai đoạn xây dựng. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hay hàng tồn kho chỉ khi chủ sở hữu bắt đầu sử dụng tài sản này hoặc bắt đầu triển khai cho mục đích bán. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho không làm thay đổi nguyên giá hay giá trị còn lại của bất động sản tại ngày chuyển đổi.

Bất động sản đầu tư sử dụng để cho thuê được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của bất động sản đầu tư như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm
Quyền sử dụng đất	42
Nhà	25

13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Tập đoàn) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

14. Hợp nhất kinh doanh và lợi thế thương mại

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm: giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Tập đoàn phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày nắm giữ quyền kiểm soát.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Đối với giao dịch hợp nhất kinh doanh qua nhiều giai đoạn, giá phí hợp nhất kinh doanh được tính là tổng của giá phí khoản đầu tư tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con cộng với giá phí khoản đầu tư của những lần trao đổi trước đã được đánh giá lại theo giá trị hợp lý tại ngày đạt được quyền kiểm soát công ty con. Chênh lệch giữa giá đánh giá lại và giá gốc khoản đầu tư được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh nếu trước ngày đạt được quyền kiểm soát Tập đoàn không có ảnh hưởng đáng kể với công ty con và khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp giá gốc. Nếu trước ngày đạt được quyền kiểm soát, Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể và khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu thì phần chênh lệch giữa giá đánh giá lại và giá trị khoản đầu tư theo phương pháp vốn chủ sở hữu được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh và phần chênh lệch giữa giá trị khoản đầu tư theo phương pháp vốn chủ sở hữu và giá gốc khoản đầu tư được ghi nhận trực tiếp vào khoản mục "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất.

15. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Tập đoàn.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

16. Trái phiếu thường

Trái phiếu thường là trái phiếu không có quyền chuyển đổi thành cổ phiếu.

Giá trị ghi sổ của trái phiếu thường được phản ánh trên cơ sở thuần bằng trị giá trái phiếu theo mệnh giá trừ chiết khấu trái phiếu cộng phụ trội trái phiếu.

Tập đoàn theo dõi chiết khấu và phụ trội cho từng loại trái phiếu thường phát hành và tình hình phân bổ từng khoản chiết khấu, phụ trội khi xác định chi phí đi vay tính vào chi phí hoặc vốn hóa theo từng kỳ, cụ thể:

- Chiết khấu trái phiếu được phân bổ dần để tính vào chi phí đi vay từng kỳ trong suốt thời hạn của trái phiếu.
- Phụ trội trái phiếu được phân bổ dần để giảm trừ chi phí đi vay từng kỳ trong suốt thời hạn của trái phiếu.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Việc phân bổ khoản chiết khấu hoặc phụ trội có thể sử dụng phương pháp lãi suất thực tế hoặc phương pháp đường thẳng:

- Theo phương pháp lãi suất thực tế: Khoản chiết khấu hoặc phụ trội phân bổ vào mỗi kỳ được tính bằng chênh lệch giữa chi phí lãi vay phải trả cho mỗi kỳ trả lãi (được tính bằng giá trị ghi sổ đầu kỳ của trái phiếu nhân với tỷ lệ lãi thực tế trên thị trường) với số tiền phải trả từng kỳ.
- Theo phương pháp đường thẳng: Khoản chiết khấu hoặc phụ trội phân bổ đều trong suốt kỳ hạn của trái phiếu.

Chi phí phát hành trái phiếu được phân bổ dần phù hợp với kỳ hạn trái phiếu theo phương pháp đường thẳng hoặc phương pháp lãi suất thực tế và ghi nhận vào chi phí tài chính hoặc vốn hóa.

17. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông của Công ty mẹ.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty mẹ phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục "Thặng dư vốn cổ phần".

18. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và khi có thông báo chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị.

19. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Tập đoàn đã không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Tập đoàn đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Tập đoàn đã đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Tiền cho thuê nhận trước của nhiều kỳ được phân bổ vào doanh thu phù hợp với thời gian cho thuê.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

20. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu chỉ có hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm mới phát sinh hàng bán bị trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản hàng bán bị trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính hợp nhất của năm nay.
- Nếu hàng bán bị trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất giữa: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính hợp nhất của năm sau.

21. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

22. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

23. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoãn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chi ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Tập đoàn dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**24. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

25. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	97.557.000	190.852.000
Tiền gửi ngân hàng	7.107.349.948	9.427.704.035
Các khoản tương đương tiền (<i>Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng</i>)	9.000.000.000	7.000.000.000
Cộng	16.204.906.948	16.618.556.035

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty bao gồm chứng khoán kinh doanh và đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Tập đoàn như sau:

2a. Chứng khoán kinh doanh

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	6.101.680.000	1.121.184.000	(4.980.496.000)	6.101.680.000	1.756.888.000	(4.344.792.000)
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thư	-	-	-	175.500.000	31.500.000	(144.000.000)
Cộng	6.101.680.000	1.121.184.000	(4.980.496.000)	6.277.180.000	1.788.388.000	(4.488.792.000)

Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang có giá trị hợp lý được xác định tại ngày 30 tháng 6 năm 2023 do đã bị đình chỉ giao dịch vào ngày 18 tháng 9 năm 2023 (giá trị hợp lý tại ngày bị đình chỉ giao dịch hầu như không đổi).

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tình hình biến động dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	4.488.792.000	-
Trích lập dự phòng bổ sung	635.704.000	4.488.792.000
Giảm do bán chứng khoán	(144.000.000)	-
Số cuối năm	4.980.496.000	4.488.792.000

2b. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản tiền gửi Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lâm Đồng có kỳ hạn 06 tháng. Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn này đã được cầm cố để đảm bảo cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của Tập đoàn đối với Ngân hàng.

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang (là bên liên quan)	-	629.992
Bệnh viện Đa Khoa Lâm Đồng	4.343.104.489	3.827.328.118
Công ty TNHH In Di Co	2.728.388.095	3.000.337.320
Các khách hàng khác	20.787.623.897	17.242.969.192
Cộng	27.859.116.481	24.071.264.622

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thư (trước đây là Công ty Cổ phần Louis Land) (*)	50.050.000.000	51.200.000.000
Các nhà cung cấp khác	223.152.766	258.417.828
Cộng	50.273.152.766	51.458.417.828

(*) Khoản ứng tiền thuê đất thực hiện Hợp đồng ủy thác thực hiện tư vấn phát triển Dự án Trung tâm thương mại Nguyễn Kim Đà Lạt số 0104/2022/HĐTV/LL-LDH ngày 04 tháng 4 năm 2022 với Công ty Cổ phần Louis Land (nay là Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thư). Tuy nhiên, dự án này đã không được thực hiện và Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thư có trách nhiệm phải hoàn trả cho Tập đoàn với số tiền còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 20.900.000.000 VND.

Tiền đặt cọc thuê đất Cụm công nghiệp Thăng Hải 1 theo Hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất số 0504/2022/HĐTD/LL-LDP ngày 05 tháng 4 năm 2022 ký với Công ty Cổ phần Louis Land (nay là Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thư). Tuy nhiên, dự án này cũng không được thực hiện và Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thư có trách nhiệm phải hoàn trả cho Tập đoàn với số tiền còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 11.600.000.000 VND.

Khoản trả trước đợt 1 tiền thuê đất Cụm công nghiệp Hải Thăng 1 cho thuê quyền sử dụng đất số 010/2022/HĐTD/LL-LDP ngày 14 tháng 4 năm 2023 với Công ty Cổ phần Louis Land (nay là Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thư). Tuy nhiên, dự án này cũng không thực hiện được và Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thư có trách nhiệm phải hoàn trả cho Tập đoàn với số tiền còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 17.550.000.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Phải thu về cho vay ngắn hạn

Cho Ông Lê Minh Đức vay với lãi suất 12%/năm, số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 8.000.333.300 VND (số đầu năm là 8.000.333.300 VND).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, khoản phải thu về cho vay đã được lập dự phòng 30% do quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.

6. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Ông Lê Minh Đức – Lãi cho vay	1.097.778.518	(329.333.555)	861.056.327	-
Thuế GTGT đầu vào chưa kê khai	753.041.573	-	618.953.293	-
Các khoản đặt cọc, ký cược, ký quỹ ngắn hạn	895.800.000	-	765.791.565	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	21.586.317	-	102.914.574	-
Cộng	2.768.206.408	(329.333.555)	2.348.715.759	-

7. Nợ xấu

	Thời gian quá hạn	Số cuối năm		Số đầu năm		
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	
Công ty TNHH In Di Co	Từ 03 năm trở lên	2.750.337.320	-	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	2.381.903	1.190.952
				Từ 02 năm đến dưới 03 năm	2.997.955.417	899.386.625
Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế PDS	Từ 03 năm trở lên	625.202.434	-	Từ 02 năm đến dưới 03 năm	625.202.434	162.391.451
Công ty Cổ phần VKC Holdings	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	584.101.610	292.050.805			
Công ty Cổ phần Sametel	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	319.828.370	159.914.185			
Ông Lê Minh Đức - Phải thu về cho vay	Từ 06 tháng đến dưới 01 năm	8.000.333.300	5.600.233.310			
Ông Lê Minh Đức - Lãi cho vay	Từ 06 tháng đến dưới 01 năm	1.097.778.518	768.444.963			
Các cá nhân, tổ chức khác	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	-	-	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	16.090.871	8.045.436
	Từ 02 năm đến dưới 03 năm	-	-	Từ 02 năm đến dưới 03 năm	38.600.135	11.580.041
	Từ 03 năm trở lên	96.927.739	-	Từ 03 năm trở lên	58.327.604	-
Cộng		13.474.509.291	6.820.643.263		3.738.558.364	1.082.594.504

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	2.655.963.860	2.888.509.565
Trích lập/(Hoàn nhập) dự phòng bổ sung	4.005.947.603	(232.545.705)
Xóa nợ	(8.045.435)	-
Số cuối năm	6.653.866.028	2.655.963.860

8. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng mua đang đi trên đường	641.043.796	-	33.245.636	-
Nguyên liệu, vật liệu	8.082.271.034	-	11.900.216.835	-
Công cụ, dụng cụ	315.956.515	-	326.931.014	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	1.749.927.382	-	2.209.402.491	-
Thành phẩm	17.301.355.157	-	29.531.873.971	-
Hàng hóa	9.660.652.288	-	11.950.698.023	-
Hàng gửi đi bán	15.550	-	-	-
Cộng	37.751.221.722	-	55.952.367.970	-

9. Chi phí trả trước**9a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	11.927.272	60.135.032
Chi phí sửa chữa	81.679.568	129.762.267
Chi phí quảng cáo, tài trợ	-	162.510.000
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	127.216.183	604.629.635
Cộng	220.823.023	957.036.934

9b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	484.961.282	1.086.169.387
Tiền thuê đất	2.111.800.978	2.207.791.930
Chi phí thuê mặt bằng trả trước	1.988.105.098	2.094.302.866
Chi phí đầu tư ban đầu nhà máy Phú Hội	238.823.548	369.090.916
Chi phí bảo trì và sửa chữa	561.357.396	3.119.655.089
Các chi phí trả trước dài hạn khác	466.282.223	1.593.129.205
Cộng	5.851.330.525	10.470.139.393

Tiền thuê đất có giá trị còn lại theo sổ sách là 2.111.800.978 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (xem thuyết minh số V.21).

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

10. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	62.965.519.073	55.823.386.639	10.455.800.210	717.757.182	129.962.463.104
Mua trong năm	-	59.054.050	-	-	59.054.050
Thanh lý, nhượng bán	(62.029.945)	(4.885.848.156)	-	-	(4.947.878.101)
Số cuối năm	62.903.489.128	50.996.592.533	10.455.800.210	717.757.182	125.073.639.053
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	11.781.989.540	10.710.057.971	6.862.358.393	437.983.955	29.792.389.859
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	33.235.225.057	32.804.125.567	8.377.850.435	493.413.797	74.910.614.856
Khấu hao trong năm	3.239.997.670	4.220.562.059	378.944.184	54.804.065	7.894.307.978
Thanh lý, nhượng bán	(62.029.945)	(3.998.298.324)	-	-	(4.060.328.269)
Số cuối năm	36.413.192.782	33.026.389.302	8.756.794.619	548.217.862	78.744.594.565
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	29.730.294.016	23.019.261.072	2.077.949.775	224.343.385	55.051.848.248
Số cuối năm	26.490.296.346	17.970.203.231	1.699.005.591	169.539.320	46.329.044.488
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 1.246.723.337 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (xem thuyết minh số V.21).

11. Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Chương trình phần mềm máy tính	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	163.783.777	2.140.370.000	2.304.153.777
Thanh lý, nhượng bán	-	(96.000.000)	(96.000.000)
Số cuối năm	163.783.777	2.044.370.000	2.208.153.777
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	153.763.777	1.215.270.000	1.369.033.777
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	153.763.777	1.658.471.105	1.812.234.882
Khấu hao trong năm	-	233.648.332	233.648.332
Thanh lý, nhượng bán	-	(67.200.000)	(67.200.000)
Số cuối năm	153.763.777	1.824.919.437	1.978.683.214

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Quyền sử dụng đất	Chương trình phần mềm máy tính	Cộng
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	10.020.000	481.898.895	491.918.895
Số cuối năm	10.020.000	219.450.563	229.470.563
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời không sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

12. Bất động sản đầu tư**Bất động sản đầu tư cho thuê**

	Quyền sử dụng đất	Nhà	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	2.696.695.000	1.124.909.177	3.821.604.177
Số cuối năm	2.696.695.000	1.124.909.177	3.821.604.177
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn cho thuê	-	-	-
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	577.802.063	764.508.859	1.342.310.922
Khấu hao trong năm	64.207.020	44.996.364	109.203.384
Số cuối kỳ	642.009.083	809.505.223	1.451.514.306
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	2.118.892.937	360.400.318	2.479.293.255
Số cuối năm	2.054.685.917	315.403.954	2.370.089.871

Theo quy định tại Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 05 "Bất động sản đầu tư", giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư tại ngày kết thúc năm tài chính cần phải được trình bày. Tuy nhiên, Tập đoàn hiện chưa xác định được giá trị hợp lý của các bất động sản đầu tư do chưa có điều kiện để thực hiện. Dựa vào tình hình cho thuê thực tế và giá trị thị trường, Ban Tổng Giám Đốc Công ty mẹ tin tưởng rằng giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư lớn hơn giá trị còn lại trên sổ sách tại ngày kết thúc năm tài chính.

Danh mục bất động sản đầu tư tại ngày kết thúc năm tài chính như sau:

	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Quyền sử dụng đất	2.696.695.000	642.009.083	2.054.685.917
Nhà	1.124.909.177	809.505.223	315.403.954
Cộng	3.821.604.177	1.451.514.306	2.370.089.871

Quyền sử dụng đất có giá trị còn lại theo sổ sách là 2.054.685.917 VND đã được thế chấp, cầm cố để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (xem thuyết minh số V.21).

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Kết chuyển vào chi phí trong năm	Số cuối năm
Mua sắm tài sản cố định	690.200.000	59.054.050	(59.054.050)	(690.200.000)	-
- Xây dựng phát triển hệ thống thương mại điện tử	690.200.000	-	-	(690.200.000)	-
- Máy in phun nhiệt gắn máy dán nhãn chai tròn	-	59.054.050	(59.054.050)	-	-
Cộng	690.200.000	59.054.050	(59.054.050)	(690.200.000)	-

14. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại**14a. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận**

Tập đoàn chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho những khoản sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay ⁽ⁱ⁾	10.094.328.151	10.094.328.151
Lỗ tính thuế ⁽ⁱⁱ⁾	50.195.804.398	33.600.426.082
Cộng	60.290.132.549	43.694.754.233

⁽ⁱ⁾ Chi tiết chi phí lãi vay được chuyển như sau:

Năm 2020	3.890.053.934
Năm 2022	6.204.274.217
Cộng	10.094.328.151

Theo quy định tại Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ, từ kỳ tính thuế năm 2019 trở đi, phần chi phí lãi vay không được trừ được chuyển sang kỳ tính thuế tiếp theo khi xác định tổng chi phí lãi vay được trừ trong trường hợp tổng chi phí lãi vay phát sinh được trừ của kỳ tính thuế tiếp theo thấp hơn mức quy định. Thời gian chuyển chi phí lãi vay tính liên tục không quá 05 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh chi phí lãi vay không được trừ. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận do ít có khả năng có thu nhập chịu thuế trong tương lai để sử dụng những khoản chi phí lãi vay được chuyển này.

⁽ⁱⁱ⁾ Chi tiết lỗ tính thuế chưa ghi nhận như sau:

Năm 2020	3.727.730.721
Năm 2022	29.872.695.361
Năm 2023	16.595.378.316
Cộng	50.195.804.398

Theo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, khoản lỗ của bất kỳ năm tính thuế nào được chuyển sang bù trừ vào thu nhập trong thời gian tối đa không quá 05 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh lỗ và chênh lệch tạm thời có thể được khấu trừ không bị giới hạn về thời gian. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận cho những khoản này vì ít có khả năng có thu nhập chịu thuế trong tương lai để sử dụng những lợi ích đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

15. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các bên liên quan	862.500.000	862.500.000
Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex	700.000.000	700.000.000
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice	162.500.000	162.500.000
Phải trả các nhà cung cấp khác	22.686.523.169	30.972.945.078
Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang tại Bình Thuận	4.500.454.058	2.711.512.363
Các nhà cung cấp khác	18.186.069.111	28.261.432.715
Cộng	23.549.023.169	31.835.445.078

Trong đó, số dư khoản phải trả cho người bán liên quan đến mua sắm tài sản cố định tại thời điểm cuối kỳ là 299.667.000 VND (số đầu năm là 299.667.000 VND).

Tập đoàn không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

16. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thư	-	1.150.000.000
Công ty TNHH Dược phẩm Thành Đạt	375.859.159	375.859.159
Công ty TNHH Rohto-Mentholatum Việt Nam	551.627.188	-
Các khách hàng khác	18.181.189	246.262.687
Cộng	945.667.536	1.772.121.846

17. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	835.677.432	-	6.888.700.754	(7.319.342.693)	405.035.493	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	447.578.217	-	-	447.578.217
Thuế thu nhập cá nhân	227.008.137	-	1.434.726.447	(1.504.545.618)	157.188.966	-
Tiền thuế đất	-	-	1.065.873.729	(1.065.873.729)	-	-
Thuế nhà đất	-	-	34.938.776	(34.938.776)	-	-
Các loại thuế khác	-	6.000.000	27.261.224	(21.261.224)	-	-
Cộng	1.062.685.569	453.578.217	9.451.500.930	(9.945.962.040)	562.224.459	447.578.217

Thuế giá trị gia tăng

Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Các hàng hóa có số đăng ký thuế	5%
- Các hàng hóa khác được miễn giảm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ (từ ngày 01/07/2023 đến ngày 31/12/2023)	08%
- Các hàng hóa, dịch vụ khác	10%

Thuế nhập khẩu

Tập đoàn kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Tập đoàn phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Các công ty trong Tập đoàn không phát sinh nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm.

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các công ty trong Tập đoàn được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Thuế nhà đất

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Tập đoàn kê khai và nộp theo quy định.

18. Phải trả người lao động

Tiền lương phải trả tại ngày kết thúc năm tài chính là 3.577.839.287 VND (số đầu năm là 3.575.502.581 VND).

19. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ông Hồ Đăng Dân – Chi phí lãi vay phải trả	-	18.630.137
Chi phí lãi trái phiếu	2.614.403.000	1.002.456.984
Chi phí lãi vay ngân hàng	40.021.643	20.127.381
Chi phí thù lao Hội đồng quản trị	583.742.612	117.770.000
Chi phí bán hàng	309.050.148	302.972.512
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	85.000.000	271.500.000
Cộng	<u>3.632.217.403</u>	<u>1.733.457.014</u>

20. Phải trả khác**20a. Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	147.924.000	84.872.000
Cổ tức phải trả	89.663.784	89.663.784
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	1.098.398.548	1.191.232.456
Cộng	<u>1.335.986.332</u>	<u>1.365.768.240</u>

20b. Phải trả dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nhận ký quỹ, ký cược	496.500.000	496.500.000
Các khoản phải trả dài hạn khác	1.223.230.000	1.223.230.000
Cộng	<u>1.719.730.000</u>	<u>1.719.730.000</u>

20c. Nợ quá hạn chưa thanh toán

Tập đoàn không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**21. Vay và nợ thuế tài chính****21a. Vay ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc An Giang ⁽ⁱ⁾	35.148.471.567	36.830.697.028
Vay Ông Hồ Đăng Dân lãi suất 8%/năm	-	500.000.000
Trái phiếu thương ngắn hạn đến hạn thanh toán ⁽ⁱⁱ⁾	30.220.000.000	31.220.000.000
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.21b)	591.644.986	1.747.006.252
Cộng	<u>65.960.116.553</u>	<u>70.297.703.280</u>

⁽ⁱ⁾ Khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc An Giang số 01/2023/590445/HĐTD để bổ sung vốn lưu động với lãi suất theo từng lần nhận nợ, thời hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp Quyền sử dụng đất, với tổng giá trị tài sản thế chấp là 66.587.361.400 VND theo biên bản định giá lại ngày 18 tháng 4 năm 2023 (xem thuyết minh số V.9b và V.12).

⁽ⁱⁱ⁾ Ngày 14 tháng 4 năm 2022, theo Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty mẹ số 50/NQ-HĐQT/LDP-2022, Công ty mẹ công bố phát hành trái phiếu riêng lẻ, không có quyền chuyển đổi, không kèm chứng quyền và có bảo đảm bằng tài sản kỳ hạn 12 tháng, mệnh giá 100.000 VND, lãi suất 12%/năm được phát hành cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được phép mua trái phiếu theo quy định của pháp luật Việt Nam để bổ sung vốn để thực hiện hợp tác đầu tư xây dựng nhà máy nước giải khát và bổ sung vốn cho các hoạt động khác. Tổng giá trị phát hành tối đa là 300.000.000.000 VND.

Thực tế trong năm 2022 Công ty mẹ đã phát hành được 1.157.080 trái phiếu, tính theo mệnh giá là 115.708.000.000 VND và đã thanh toán nợ gốc cho các trái chủ là 84.488.000.000 VND. Trong năm 2023, Công ty mẹ tiếp tục thanh toán nợ gốc cho các trái chủ là 1.000.000.000 VND. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty mẹ còn số dư nợ gốc trái phiếu là 30.220.000.000 VND.

Đến ngày 01 tháng 7 năm 2022, theo Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty mẹ số 62/NQ-HĐQT/2022, Hội đồng quản trị đã thông qua việc đóng gói trái phiếu LDPH2223001 phát hành ngày 18 tháng 4 năm 2022, thỏa thuận với trái chủ, tiến hành tất toán toàn bộ khoản nợ trái phiếu, chủ động sử dụng các nguồn vốn để chi trả theo cam kết với nhà đầu tư.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, Tập đoàn đã phát hành Công văn số 360/CV-LDP/2022 về việc thông báo phương án thanh toán cho nhà đầu tư. Theo Công văn này, Tập đoàn sẽ tiến hành thủ tục mua lại trái phiếu trước hạn trong vòng 40 ngày kể từ ngày phát hành thông báo hủy phát hành trái phiếu LDPH2223001. Tập đoàn cam kết thanh toán thực hiện các nghĩa vụ gốc, lãi đối với trái chủ đến thời điểm mua lại trái phiếu.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 09/NQ-HĐQT/2023, Công ty mẹ công bố phương án thanh toán lãi trái phiếu LDPH2223001 từ thời điểm hủy kết quả phát hành đến hết ngày 18 tháng 4 năm 2023, Công ty mẹ dự kiến sẽ thỏa thuận ký kết biên bản với nhà đầu tư về việc chuyển khoản đầu tư trái phiếu thành khoản nợ phải thanh toán, Công ty mẹ sẽ thanh toán định kỳ phần gốc thành từng giai đoạn. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại Công ty mẹ vẫn chưa thực hiện được việc thỏa thuận và ký biên bản xác nhận với nhà đầu tư.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	36.830.697.028	117.631.774.534	-	(119.313.999.995)	35.148.471.567
Vay ngắn hạn cá nhân	500.000.000	-	-	(500.000.000)	-
Trái phiếu thường ngắn hạn	31.220.000.000	-	-	(1.000.000.000)	30.220.000.000
Vay dài hạn đến hạn trả	1.747.006.252	-	591.644.986	(1.747.006.252)	591.644.986
Cộng	70.297.703.280	117.631.774.534	591.644.986	(122.561.006.247)	65.960.116.553

21b. Vay dài hạn

Khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lâm Đồng để mua sắm máy móc, thiết bị cho Nhà máy Phú Hội với lãi suất 9,5% – 10%/năm, thời hạn vay 05 năm kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng một số tài sản cố định được hình thành từ vốn vay của Tập đoàn tại Ngân hàng này (xem thuyết minh số V.10).

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn trong năm như sau

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	591.644.986	1.747.006.252
Trên 01 năm đến 05 năm	-	591.644.986
Cộng	591.644.986	2.338.651.238

Chi tiết phát sinh của khoản vay dài hạn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	591.644.986	2.338.651.238
Kết chuyển sang vay và nợ ngắn hạn	(591.644.986)	(1.747.006.252)
Số cuối năm	-	591.644.986

21c. Vay quá hạn chưa thanh toán

Tập đoàn không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán trừ khoản trái phiếu thường ngắn hạn đến hạn thanh toán. (Tập đoàn đang thực hiện việc thỏa thuận ký kết biên bản với nhà đầu tư về việc chuyển khoản đầu tư trái phiếu thành khoản nợ phải thanh toán).

22. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.906.622.695	23.096.083
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	-	2.000.000.000
Chi quỹ trong năm	(782.378.384)	(116.473.388)
Số cuối năm	1.124.244.311	1.906.622.695

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**23. Vốn chủ sở hữu****23a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	127.031.670.000	(320.000)	14.079.988.006	12.268.396.356	153.379.734.362
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	(38.909.321.055)	(38.909.321.055)
Trích các quỹ trong năm trước	-	-	10.268.396.356	(12.268.396.356)	(2.000.000.000)
Số dư cuối năm trước	127.031.670.000	(320.000)	24.348.384.362	(38.909.321.055)	112.470.413.307
Số dư đầu năm nay	127.031.670.000	(320.000)	24.348.384.362	(38.909.321.055)	112.470.413.307
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	(20.104.870.073)	(20.104.870.073)
Số dư cuối năm nay	127.031.670.000	(320.000)	24.348.384.362	(59.014.191.128)	92.365.543.234

23b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Louis Holding	64.807.250.000	64.807.250.000
Công ty Cổ phần Chứng khoán APG	23.977.000.000	-
Các cổ đông khác	38.247.100.000	62.224.100.000
Cộng	127.031.350.000	127.031.350.000

23c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	12.703.167	12.703.167
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	12.703.167	12.703.167
- Cổ phiếu phổ thông	12.703.167	12.703.167
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	32	32
- Cổ phiếu phổ thông	32	32
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	12.703.135	12.703.135
- Cổ phiếu phổ thông	12.703.135	12.703.135
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

24. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán hợp nhất**24a. Tài sản thuế ngoài**

Tổng số tiền thuế tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang (Hợp đồng thuê đất của Nhà nước) theo các thời hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	1.509.202.892	1.477.763.876
Trên 01 năm đến 05 năm	7.546.014.460	7.388.819.380
Trên 05 năm	13.996.302.243	15.280.192.187
Cộng	23.051.519.595	24.146.775.443

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

24b. Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm 119,12 USD (số đầu năm là 177,42 USD).

24c. Nợ khó đòi đã xử lý

Tập đoàn có các khoản nợ phải thu với Nhà thuốc Hoàng Kim Tuyền tại ngày kết thúc năm tài chính là 16.090.871 VND (số đầu năm là 0 VND) đã được xóa sổ do không có khả năng thu hồi.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	85.482.197.815	88.090.977.480
Doanh thu bán thành phẩm	98.329.213.218	97.556.418.681
Doanh thu cung cấp dịch vụ	2.497.065.696	2.382.963.116
Cộng	186.308.476.729	188.030.359.277

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Louis Holdings	-	78.848.446
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice	-	280.271.491
Công ty Cổ phần Louis Capital	-	31.199.904
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	15.250.286	13.300.930
Công ty TNHH MTV Kho vận Wings Global	-	51.131.531
Công ty Cổ phần Chứng khoán APG	25.956.895	-
Công ty Cổ phần Giao thông Long An	6.807.713	-

2. Khoản giảm trừ doanh thu

Khoản hàng bán bị trả lại trong năm này là 307.760.265 VND (năm trước là 615.654.834 VND).

3. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã bán	80.639.610.729	81.484.170.018
Giá vốn của thành phẩm đã bán	68.086.204.962	68.301.847.439
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	109.203.383	109.203.415
Cộng	148.835.019.074	149.895.220.872

4. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi ngân hàng	538.641.616	309.073.623
Chiết khấu thanh toán	67.663.763	186.994.453
Lãi kinh doanh chứng khoán	3.104.587	1.383.327.439
Lãi cho vay	236.722.191	961.684.271
Doanh thu tài chính khác	-	2.366.356
Cộng	846.132.157	2.843.446.142

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

5. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	3.306.657.190	2.550.711.210
Chiết khấu thanh toán	-	605.300.371
Chi phí liên quan đến hoạt động chứng khoán	637.730.102	8.292.598.963
Lãi trái phiếu	3.719.935.056	4.993.531.227
Cộng	7.664.322.348	16.442.141.771

6. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	14.259.872.130	17.949.924.242
Chi phí vật liệu, bao bì	274.853.572	246.450.451
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	130.712.131	170.895.395
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.000.917.576	1.009.154.028
Chi phí dịch vụ mua ngoài	7.497.889.067	11.973.681.622
Các chi phí khác	6.778.802.901	8.371.891.482
Cộng	29.943.047.377	39.721.997.220

7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	9.507.753.315	8.942.173.472
Chi phí vật liệu quản lý	27.623.662	14.632.476
Chi phí đồ dùng văn phòng	22.929.965	42.882.970
Chi phí khấu hao tài sản cố định	616.122.464	637.310.343
Thuế, phí và lệ phí	26.889.116	42.472.710
Trích lập dự phòng phải thu khó đòi	4.005.947.603	(232.545.705)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.091.109.377	7.526.451.743
Các chi phí khác	3.270.950.318	6.138.098.102
Cộng	19.569.325.820	23.111.476.111

8. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Lãi do thanh lý công cụ, dụng cụ	22.340.905	129.683.547
Tiền bồi thường, tiền thưởng	48.405.000	156.647.501
Thu nhập khác	180.286.134	92.415.341
Cộng	251.032.039	378.746.389

9. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Lỗ thanh lý tài sản cố định	916.349.832	-
Chi phí do hủy Hợp đồng thuê nhà 44 Hồ Hảo Hớn	-	210.000.000
Chi phí phạt thuế, hành chính	67.812.757	102.697.926
Chi phí khác	206.873.525	18.997.530
Cộng	1.191.036.114	331.695.456

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**10. Lãi trên cổ phiếu****10a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(20.104.870.073)	(38.909.321.055)
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	(20.104.870.073)	(38.909.321.055)
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ	12.703.167	12.703.135
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	(1.583)	(3.063)

10b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính hợp nhất này.

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	58.163.322.323	76.152.237.072
Chi phí nhân công	38.789.629.838	43.424.147.549
Chi phí khấu hao tài sản cố định	8.237.159.694	8.900.138.536
Chi phí dịch vụ mua ngoài	15.799.667.164	28.339.692.722
Chi phí khác	14.826.172.939	15.592.301.697
Cộng	135.815.951.958	172.408.517.576

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan**

Các bên liên quan với Tập đoàn bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Tập đoàn không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)**Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban Kiểm soát**

	Chức danh	Năm nay	Năm trước
Ông Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	212.000.000	49.193.548
Ông Lê Tiến Thịnh	Thành viên HĐQT	93.548.387	-
Ông Lê Xuân Thanh	Thành viên HĐQT	3.871.000	-
Ông Nguyễn Hồ Hưng	Thành viên HĐQT	3.871.000	-
Ông Võ Quý Lâm	Thành viên HĐQT	3.871.000	-
Các TV HĐQT đã miễn nhiệm		398.838.613	484.115.450
Bà Đào Thị Nga	Trưởng ban Kiểm soát	3.871.000	-
Ông Võ Kim Nguyên	Ban kiểm soát	1.935.000	-
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Ban kiểm soát	1.935.000	-
Các TV BKS đã miễn nhiệm		204.194.000	190.653.000
Ông Lê Tiến Thịnh	Tổng Giám đốc	-	-
Ông Ngô Văn Trị	Phó Tổng Giám đốc	824.184.000	835.363.356
Ban TGD đã miễn nhiệm		2.570.494.431	2.592.991.147
Cộng		4.322.613.431	4.152.316.501

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Tập đoàn gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Louis Holdings	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Chứng khoán APG	Cổ đông sở hữu 18,87% vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice	Công ty cùng công ty mẹ
Công ty TNHH MTV Louis Rice Long An	Công ty cùng công ty mẹ
Công ty TNHH MTV Louis Rice Kiên Giang	Công ty cùng công ty mẹ
Công ty Cổ phần Giao thông Long An	Công ty cùng công ty mẹ
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	Công ty có cùng thành viên chủ chốt
Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex	Công ty con của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice
Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex	Công ty con của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, các giao dịch khác phát sinh giữa Tập đoàn với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Louis Holdings		
Chi phí dịch vụ mua ngoài	-	802.254.275
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice		
Mua hàng	-	150.000.000
Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex		
Mua hàng	-	1.056.428.750

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang		
Cho vay	-	2.500.000.000
Lãi cho vay	-	49.863.014
Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex		
Mua hàng	59.400.000	-

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại thuyết minh số V.3 và V.15.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Tập đoàn.

2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Tập đoàn có các lĩnh vực kinh doanh sau:

- Lĩnh vực kinh doanh thương mại: mua bán thuốc, dược liệu, thiết bị y tế.
- Lĩnh vực kinh doanh sản xuất: sản xuất thuốc, dược liệu.
- Lĩnh vực khác: dịch vụ cho thuê tài sản, hợp tác kinh doanh.


Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn được trình bày ở Phụ lục đính kèm.

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Tập đoàn chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.


Trương Thị Ngọc Hiền
Kế toán trưởng/ Người lập



Lâm Đồng, ngày 19 tháng 3 năm 2024
Lê Tiến Thịnh
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phụ lục 01: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Đơn vị tính: VND

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn như sau:

Năm nay	Lĩnh vực kinh doanh thương mại	Lĩnh vực kinh doanh sản xuất	Các lĩnh vực khác	Cộng
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	85.426.522.425	98.077.128.343	2.497.065.696	186.000.716.464
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	85.426.522.425	98.077.128.343	2.497.065.696	186.000.716.464
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	4.786.911.697	29.990.923.382	2.387.862.312	37.165.697.390
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	(49.512.373.197)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-	-	-	(12.346.675.807)
Doanh thu hoạt động tài chính	-	-	-	846.132.157
Chi phí tài chính	-	-	-	(7.664.322.348)
Thu nhập khác	-	-	-	251.032.039
Chi phí khác	-	-	-	(1.191.036.114)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-	-	-
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	-	(20.104.870.073)
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	(59.054.050)
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	-	-	-	13.121.637.150

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)**

Địa chỉ: 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam
BẢO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phụ lục 01: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh (tiếp theo)

Năm trước	Lĩnh vực kinh doanh thương mại	Lĩnh vực kinh doanh sản xuất	Các lĩnh vực khác	Cộng
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	87.754.517,466	97.277.223,861	2.382.963,116	187.414.704,443
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	87.754.517,466	97.277.223,861	2.382.963,116	187.414.704,443
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	6.270.347,448	28.975.376,422	2.273.759,701	37.519.483,571
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	(62.833.473,331)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-	-	-	(25.313.989,760)
Doanh thu hoạt động tài chính	-	-	-	2.843.446,142
Chi phí tài chính	-	-	-	(16.442.141,771)
Thu nhập khác	-	-	-	378.746,389
Chi phí khác	-	-	-	(331.695,456)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-	-	(43.686,599)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	-	(38.909.321,055)
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	3.566.777,274
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	-	-	-	13.049.733,375

Trương Thị Ngọc Hiền
 Kế toán trưởng / Người lập



Lâm Đồng, ngày 19 tháng 3 năm 2024

Lê Tiên Thịnh
 Tổng Giám đốc

11/8/2024 10:11



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5800000047, đăng ký lần đầu ngày 04 tháng 01 năm 2000 và đăng ký thay đổi lần thứ 31 ngày 22 tháng 12 năm 2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp.

Cổ phiếu của Công ty được đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã LDP theo Quyết định số 604/TB-SGDCKHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày 29 tháng 6 năm 2010.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam
- Điện thoại : 026 33 817 937

Công ty có các đơn vị trực thuộc: 3 chi nhánh ngoài tỉnh và các chi nhánh, địa điểm kinh doanh khác trên địa bàn Tỉnh Lâm Đồng:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Miền Nam - Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)	B8 Khu nhà Thương mại Số 319 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh
Chi nhánh Miền Bắc - Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) ⁽¹⁾	71 Đường 23, Khu đô thị thành phố Giao lưu 2, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội
Chi nhánh Miền Tây - Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) ⁽²⁾	162C/20 Trần Ngọc Quế, Phường Xuân Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
Các chi nhánh, địa điểm kinh doanh khác trên địa bàn Tỉnh Lâm Đồng	

- Chi nhánh Miền Bắc – Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) đã tạm ngừng hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 theo Giấy xác nhận ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội.
- Chi nhánh Miền Tây – Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) đã tạm ngừng hoạt động từ ngày 06 tháng 3 năm 2023 đến ngày 05 tháng 3 năm 2024 theo Giấy xác nhận số 1979/GXN-ĐKKD ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Cần Thơ.

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất đồng dược; mua bán thuốc, dược liệu, thiết bị y tế; xuất nhập khẩu thuốc và dược liệu.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Phạm Trung Kiên	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Lê Tiến Thịnh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 3 năm 2023 Tái bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Lê Xuân Thanh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Nguyễn Hồ Hưng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Võ Quý Lâm	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Bà Lê Thị Minh Thùy	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Trần Thanh Sang	Thành viên độc lập	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Hà Ngọc Danh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 3 năm 2023 Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Vũ Ngọc Long	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 21 tháng 3 năm 2023
Ông Hồ Đăng Dân	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 21 tháng 3 năm 2023

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Đào Thị Nga	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Võ Kim Nguyên	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Bà Nguyễn Thị Kiều Liên	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Dương Thanh Bình	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Bà Huỳnh Thị Kim Oanh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Lê Tiến Thịnh	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Ngô Văn Trị	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 12 năm 2021
Bà Lê Thị Minh Thùy	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Hà Ngọc Danh	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 22 tháng 12 năm 2023

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Ông Lê Tiến Thịnh	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023
Bà Lê Thị Minh Thùy	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 20 tháng 12 năm 2023

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Lê Tiến Thịnh
Tổng Giám đốc

Ngày 19 tháng 3 năm 2024



Số: 1.0532/24/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 19 tháng 3 năm 2024, từ trang 07 đến trang 45, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Phan Vũ Công Bá

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0197-2023-008-1

Người được ủy quyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2024

Nguyễn Hoàng Yến

Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0088-2023-008-1

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: 18 Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		122.250.342.652	141.054.416.669
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	16.012.592.763	16.273.277.899
1. Tiền	111		7.012.592.763	9.273.277.899
2. Các khoản tương đương tiền	112		9.000.000.000	7.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		3.121.184.000	1.756.888.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	6.101.680.000	6.101.680.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.2a	(4.980.496.000)	(4.344.792.000)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2b	2.000.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		64.696.942.927	65.672.767.649
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	27.859.116.481	24.071.264.622
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	32.723.152.766	33.908.417.828
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	8.000.333.300	8.000.333.300
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6	2.768.206.408	2.348.715.759
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(6.653.866.028)	(2.655.963.860)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		37.751.221.722	55.952.367.970
1. Hàng tồn kho	141	V.8	37.751.221.722	55.952.367.970
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		668.401.240	1.399.115.151
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	220.823.023	951.536.934
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.17	447.578.217	447.578.217
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: 18 Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		72.522.249.632	87.325.614.564
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	215.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	215.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		46.558.515.051	55.543.767.143
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	46.329.044.488	55.051.848.248
- Nguyên giá	222		125.073.639.053	129.962.463.104
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(78.744.594.565)	(74.910.614.856)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	229.470.563	491.918.895
- Nguyên giá	228		2.208.153.777	2.304.153.777
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.978.683.214)	(1.812.234.882)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.12	2.370.089.871	2.479.293.255
- Nguyên giá	231		3.821.604.177	3.821.604.177
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(1.451.514.306)	(1.342.310.922)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	690.200.000
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.13	-	690.200.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		17.742.314.185	17.927.214.773
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.2c	18.000.000.000	18.300.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2c	(257.685.815)	(372.785.227)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		5.851.330.525	10.470.139.393
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9b	5.851.330.525	10.470.139.393
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.14	-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		194.772.592.284	228.380.031.233

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: 18 Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		102.407.049.050	115.920.681.289
I. Nợ ngắn hạn	310		100.687.319.050	113.609.306.303
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.15	23.549.023.169	31.835.445.078
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.16	945.667.536	1.772.121.846
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.17	562.224.459	1.062.685.569
4. Phải trả người lao động	314	V.18	3.577.839.287	3.575.502.581
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.19	3.632.217.403	1.733.457.014
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	60.000.000
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.20a	1.335.986.332	1.365.768.240
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.21a,c	65.960.116.553	70.297.703.280
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.22	1.124.244.311	1.906.622.695
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		1.719.730.000	2.311.374.986
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.20b	1.719.730.000	1.719.730.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.21b,c	-	591.644.986
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: 18 Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		92.365.543.234	112.459.349.944
I. Vốn chủ sở hữu	410		92.365.543.234	112.459.349.944
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.23	127.031.670.000	127.031.670.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		127.031.670.000	127.031.670.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415	V.23	(320.000)	(320.000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.23	24.348.384.362	24.348.384.362
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.23	(59.014.191.128)	(38.920.384.418)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối				
lấy kể đến cuối kỳ trước	421a		(38.920.384.418)	(38.920.384.418)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		(20.093.806.710)	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		194.772.592.284	228.380.031.233



Trương Thị Ngọc Hiền
Kế toán trưởng/Người lập



Lê Tiến Thịnh
Tổng Giám đốc

Đà Lạt, ngày 19 tháng 3 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: 18 Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VL.1	186.308.476.729	188.034.335.466
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VL.2	307.760.265	615.654.834
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		186.000.716.464	187.418.680.632
4. Giá vốn hàng bán	11	VL.3	148.835.019.074	150.683.953.128
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		37.165.697.390	36.734.727.504
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VL.4	874.646.076	2.912.565.737
7. Chi phí tài chính	22	VL.5	7.698.197.904	16.670.627.433
Trong đó: chi phí lãi vay	23		7.026.592.246	7.544.242.437
8. Chi phí bán hàng	25	VL.6	29.943.047.377	39.365.766.064
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VL.7	19.552.900.820	22.578.335.470
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(19.153.802.635)	(38.967.435.726)
11. Thu nhập khác	31	VL.8	251.032.039	378.742.771
12. Chi phí khác	32	VL.9	1.191.036.114	331.691.463
13. Lợi nhuận khác	40		(940.004.075)	47.051.308
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(20.093.806.710)	(38.920.384.418)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.17	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(20.093.806.710)	(38.920.384.418)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		-	-
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		-	-

Trương Thị Ngọc Hiền
Kế toán trưởng/Người lậpLê Tiến Thịnh
Tổng Giám đốc

Lâm Đồng, ngày 19 tháng 3 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: 18 Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(20.093.806.710)	(38.920.384.418)
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.10,11,12	8.237.159.694	8.900.138.536
- Các khoản dự phòng	03	V.2a,2c,7	4.677.219.628	4.485.031.522
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VL.4,9	112.461.083	(1.469.651.767)
- Chi phí lãi vay	06	VL.5	7.026.592.246	7.544.242.437
- Các khoản điều chỉnh khác	07	V.13	690.200.000	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		649.825.941	(19.460.623.690)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(2.578.400.690)	(31.452.772.550)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		18.201.146.248	(1.377.547.683)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(9.415.232.283)	14.819.517.922
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		5.349.522.779	(4.621.744.875)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	(6.101.680.000)
- Tiền lãi vay đã trả	14	V.19, VL.5	(5.413.382.105)	(6.608.183.768)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	(3.298.055.130)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.22	(782.378.384)	(116.473.388)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		6.011.101.506	(58.217.563.162)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.10	(59.054.050)	(3.566.777.274)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	129.683.547
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2b	(2.000.000.000)	(17.800.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	9.799.666.700
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(61.000.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	V.2c	149.332.563	42.700.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.6, VL.4	567.166.558	478.911.893
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(1.342.554.929)	(29.258.515.134)

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: 18 Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.21a	117.631.774.534	210.559.261.738
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.21a	(122.561.006.247)	(171.968.461.862)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(4.929.231.713)	38.590.799.876
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(260.685.136)	(48.885.278.420)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	16.273.277.899	65.158.556.319
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	16.012.592.763	16.273.277.899



Trương Thị Ngọc Hiền
Kế toán trưởng/Người lập



Lâm Đồng, ngày 19 tháng 3 năm 2024

Lê Tiến Thịnh
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG**1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất và kinh doanh.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất đông dược; mua bán thuốc, dược liệu, thiết bị y tế; xuất nhập khẩu thuốc và dược liệu.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Công ty

Các công ty con

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar (*)	Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	100%	100%
Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar	Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	100%	100%
Công ty TNHH MTV Sản xuất Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar (*)	Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, TP. Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	100%	100%

(*) Trong năm Công ty đã thoái vốn các công ty này theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 14/NQ-HĐQT/2023 ngày 28 tháng 8 năm 2023 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 15/NQ-HĐQT/2023 ngày 28 tháng 8 năm 2023.

Các đơn vị hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Miền Nam - Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar)	B8 Khu nhà Thương mại Số 319 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh
Chi nhánh Miền Bắc - Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) ⁽ⁱ⁾	71 Đường 23, Khu đô thị thành phố Giao lưu 2, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội
Chi nhánh Miền Tây - Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) ⁽ⁱⁱ⁾	162C/20 Trần Ngọc Quế, Phường Xuân Khánh, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ, Việt Nam
Các chi nhánh, địa điểm kinh doanh khác trên địa bàn Tỉnh Lâm Đồng	

(i) Chi nhánh Miền Bắc - Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) đã tạm ngừng hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 theo Giấy xác nhận ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

⁽⁴⁾ Chi nhánh Miền Tây – Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng (Ladophar) đã tạm ngừng hoạt động từ ngày 06 tháng 3 năm 2023 đến ngày 05 tháng 3 năm 2024 theo Giấy xác nhận số 1979/GXN-ĐKKD ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Cần Thơ.

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng cho năm trước so sánh được với số liệu cho năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 213 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 246 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Đối với các khoản góp vốn hoặc nhận vốn góp: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính (chỉ có tiền gửi ngân hàng) là tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

4. Các khoản đầu tư tài chính

Chứng khoán kinh doanh

Khoản đầu tư được phân loại là chứng khoán kinh doanh khi nắm giữ vì mục đích mua bán để kiếm lời.

Chứng khoán kinh doanh được ghi sổ kế toán theo giá gốc. Giá gốc của chứng khoán kinh doanh được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh cộng các chi phí liên quan đến giao dịch mua chứng khoán kinh doanh.

Thời điểm ghi nhận các khoản chứng khoán kinh doanh là thời điểm Công ty có quyền sở hữu, cụ thể như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm khớp lệnh (T+0).
- Đối với chứng khoán chưa niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm chính thức có quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

Cổ tức của các năm trước khi chứng khoán kinh doanh được mua được hạch toán giảm giá trị của chính chứng khoán kinh doanh đó. Cổ tức của các năm sau khi chứng khoán kinh doanh được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Cổ phiếu hoán đổi được xác định theo giá trị hợp lý tại ngày trao đổi. Giá trị hợp lý của cổ phiếu được xác định như sau:

- Đối với cổ phiếu của công ty niêm yết, giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá đóng cửa niêm yết trên thị trường chứng khoán tại ngày trao đổi. Trường hợp tại ngày trao đổi thị trường chứng khoán không giao dịch thì giá trị hợp lý của cổ phiếu là giá đóng cửa phiên giao dịch trước liền kề với ngày trao đổi.

Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá trị hợp lý thấp hơn giá gốc. Giá trị hợp lý của chứng khoán kinh doanh được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết trên thị trường chứng khoán: giá đóng cửa tại ngày gần nhất có giao dịch tính đến thời điểm kết thúc năm tài chính.

Tăng, giảm số dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Lãi hoặc lỗ từ việc chuyển nhượng chứng khoán kinh doanh được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Giá vốn được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền đi động.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn của Công ty chỉ có các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Các khoản đầu tư vào công ty con

Công ty con là doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của Công ty. Việc kiểm soát đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó.

Ghi nhận ban đầu

Các khoản đầu tư vào công ty con được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Lợi nhuận của các năm trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Lợi nhuận của các năm sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con được trích lập khi công ty con bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại công ty con và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Công ty tại công ty con. Nếu công ty con là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp giá thực tế đích danh và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong năm sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là công cụ, dụng cụ, chi phí bảo trì, sửa chữa và tiền thuê đất. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí sửa chữa

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê (48 năm).

8. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

9. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	03 - 30
Máy móc và thiết bị	04 - 20
Phương tiện vận tải, thuyền dẫn	06 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 08

10. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,....

Quyền sử dụng đất của Công ty được khấu hao như sau:

- Quyền sử dụng đất được Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất: quyền sử dụng đất không thời hạn không được tính khấu hao.
- Nhận chuyển nhượng hợp pháp: được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian giao đất.

Chương trình phần mềm máy tính

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 05 năm.

11. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất, nhà thuộc sở hữu của Công ty hay thuê tài chính được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê hoặc chờ tăng giá. Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Bất động sản đầu tư chờ tăng giá được trình bày theo nguyên giá trừ suy giảm giá trị. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ nào phát sinh được hạch toán vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Việc chuyển từ bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho thành bất động sản đầu tư chỉ khi chủ sở hữu chấm dứt sử dụng tài sản đó và bắt đầu cho bên khác thuê hoạt động hoặc khi kết thúc giai đoạn xây dựng. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hay hàng tồn kho chỉ khi chủ sở hữu bắt đầu sử dụng tài sản này hoặc bắt đầu triển khai cho mục đích bán. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho không làm thay đổi nguyên giá hay giá trị còn lại của bất động sản tại ngày chuyển đổi.

Bất động sản đầu tư sử dụng để cho thuê được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của bất động sản đầu tư như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm
Quyền sử dụng đất	42
Nhà	25

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

12. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

13. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo thời hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

14. Trái phiếu thường

Trái phiếu thường là trái phiếu không có quyền chuyển đổi thành cổ phiếu.

Giá trị ghi sổ của trái phiếu thường được phản ánh trên cơ sở thuần bằng trị giá trái phiếu theo mệnh giá trừ chiết khấu trái phiếu cộng phụ trội trái phiếu.

Công ty theo dõi chiết khấu và phụ trội cho từng loại trái phiếu thường phát hành và tình hình phân bổ từng khoản chiết khấu, phụ trội khi xác định chi phí đi vay tính vào chi phí hoặc vốn hóa theo từng năm, cụ thể:

- Chiết khấu trái phiếu được phân bổ dần để tính vào chi phí đi vay từng kỳ trong suốt thời hạn của trái phiếu.
- Phụ trội trái phiếu được phân bổ dần để giảm trừ chi phí đi vay từng kỳ trong suốt thời hạn của trái phiếu.

Việc phân bổ khoản chiết khấu hoặc phụ trội có thể sử dụng phương pháp lãi suất thực tế hoặc phương pháp đường thẳng:

- Theo phương pháp lãi suất thực tế: Khoản chiết khấu hoặc phụ trội phân bổ vào mỗi kỳ được tính bằng chênh lệch giữa chi phí lãi vay phải trả cho mỗi kỳ trả lãi (được tính bằng giá trị ghi sổ đầu kỳ của trái phiếu nhân với tỷ lệ lãi thực tế trên thị trường) với số tiền phải trả từng kỳ.
- Theo phương pháp đường thẳng: Khoản chiết khấu hoặc phụ trội phân bổ đều trong suốt kỳ hạn của trái phiếu.

Chi phí phát hành trái phiếu được phân bổ dần phù hợp với kỳ hạn trái phiếu theo phương pháp đường thẳng hoặc phương pháp lãi suất thực tế và ghi nhận vào chi phí tài chính hoặc vốn hóa.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

15. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục "Thặng dư vốn cổ phần".

16. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả lợi nhuận như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và khi có thông báo chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị.

17. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Tiền cho thuê nhận trước của nhiều kỳ được phân bổ vào doanh thu phù hợp với thời gian cho thuê.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

18. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu chỉ có hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh hàng bán bị trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản hàng bán bị trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm nay.
- Nếu khoản hàng bán bị trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm sau.

19. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

20. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

21. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

22. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**23. Báo cáo theo bộ phận**

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	97.557.000	190.109.000
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	6.915.035.763	9.083.168.899
Các khoản tương đương tiền (<i>Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 03 tháng</i>)	9.000.000.000	7.000.000.000
Cộng	16.012.592.763	16.273.277.899

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty bao gồm chứng khoán kinh doanh, đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và đầu tư góp vốn vào Công ty con. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

2a. Chứng khoán kinh doanh

Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang với trị giá mua là 6.101.680.000 VND có giá trị hợp lý là 1.121.184.000 VND được xác định tại ngày 30 tháng 6 năm 2023 do đã bị đình chỉ giao dịch tại ngày 18 tháng 9 năm 2023 (giá trị hợp lý đầu năm là 1.756.888.000 VND).

Tình hình biến động dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	4.344.792.000	-
Trích lập dự phòng bổ sung	635.704.000	4.344.792.000
Số cuối năm	4.980.496.000	4.344.792.000

2b. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản tiền gửi Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lâm Đồng có kỳ hạn 06 tháng đã được cầm cố để đảm bảo cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của Công ty đối với Ngân hàng.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**2c. Đầu tư vào Công ty con**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar ⁽ⁱ⁾	18.000.000.000	(257.685.815)	18.000.000.000	(255.409.780)
Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar ⁽ⁱⁱ⁾	-	-	200.000.000	(69.831.814)
Công ty TNHH MTV Sản xuất Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar ⁽ⁱⁱⁱ⁾	-	-	100.000.000	(47.543.633)
Cộng	18.000.000.000	(257.685.815)	18.300.000.000	(372.785.227)

⁽ⁱ⁾ Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5801479136 ngày 19 tháng 01 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lâm Đồng cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar 1.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty đã đầu tư 18.000.000.000 VND theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 47/NQ-HĐQT/2022 ngày 12 tháng 4 năm 2022. Cho tới thời điểm hiện tại, Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar chưa đăng ký thay đổi vốn điều lệ.

⁽ⁱⁱ⁾ Trong năm Công ty thoái vốn đầu tư vào Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 14/NQ-HĐQT/2023 ngày 28 tháng 8 năm 2023. Số tiền nhận lại là 105.545.612 VND.

Công ty đã nhận được Thông báo về việc doanh nghiệp giải thể số 18341/23 ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lâm Đồng và đã hoàn tất nghĩa vụ nộp thuế để nộp hồ sơ giải thể theo Thông báo số 5903/TB-CTLĐO ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Cục thuế tỉnh Lâm Đồng.

⁽ⁱⁱⁱ⁾ Trong năm Công ty Công ty thoái vốn đầu tư vào Công ty TNHH Sản xuất Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 15/NQ-HĐQT/2023 ngày 28 tháng 8 năm 2023. Số tiền nhận lại là 43.786.951 VND.

Công ty đã nhận được Thông báo về việc doanh nghiệp giải thể số 79914/24 ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Lâm Đồng và đã hoàn tất nghĩa vụ nộp thuế để nộp hồ sơ giải thể theo Thông báo số 8977/TB-CCTKV ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thuế khu vực Đà Lạt – Lạc Dương.

Giá trị hợp lý

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

Tình hình hoạt động của các công ty con

Trong năm các công ty con không có hoạt động sản xuất, kinh doanh.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)*Dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác*

Tình hình biến động dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào các công ty con như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	372.785.227	-
Trích lập dự phòng bổ sung	35.568.025	372.785.227
Kết chuyển tổn thất đầu tư	(150.667.437)	-
Số cuối năm	257.685.815	372.785.227

Giao dịch với các công ty con

Các giao dịch trọng yếu giữa Công ty với các công ty con như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty TNHH MTV Nghiên cứu và Ứng dụng Dược liệu Ladophar		
Góp vốn	-	41.000.000.000
Thoái vốn	105.545.612	40.800.000.000

Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar

Góp vốn	-	18.000.000.000
---------	---	----------------

Công ty TNHH MTV Sản xuất Thức ăn chăn nuôi thảo dược Ladophar

Góp vốn	-	1.000.000.000
Thoái vốn	43.786.951	900.000.000

Công ty TNHH MTV Nuôi trồng và Chế biến Thực phẩm thảo dược Ladophar

Góp vốn	-	1.000.000.000
Thoái vốn	-	1.000.000.000
Mua hàng	-	2.440.477.000
Bán hàng	-	19.500.000
Lợi nhuận được chia	-	100.000.000

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang (là bên liên quan)	-	629.992
Bệnh viện Đa Khoa Lâm Đồng	4.343.104.489	3.827.328.118
Công ty TNHH In Di Co	2.728.388.095	3.000.337.320
Các khách hàng khác	20.787.623.897	17.242.969.192
Cộng	27.859.116.481	24.071.264.622

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thụ (trước đây là Công ty Cổ phần Louis Land) (*)	32.500.000.000	33.650.000.000
Các nhà cung cấp khác	223.152.766	258.417.828
Cộng	32.723.152.766	33.908.417.828

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

(*) Khoản ứng tiền thuê đất thực hiện Hợp đồng ủy thác thực hiện tư vấn phát triển Dự án Trung tâm thương mại Nguyễn Kim Đà Lạt số 0104/2022/HĐTV/LL-LDH ngày 04 tháng 4 năm 2022 với Công ty Cổ phần Louis Land (nay là Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thụ). Tuy nhiên, dự án này đã không được thực hiện và Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thụ có trách nhiệm phải hoàn trả cho Công ty với số tiền còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 20.900.000.000 VND.

Tiền đặt cọc thuê đất Cụm công nghiệp Thăng Hải 1 theo Hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất số 0504/2022/HĐTD/LL-LDP ngày 05 tháng 4 năm 2022 ký với Công ty Cổ phần Louis Land (nay là Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thụ). Tuy nhiên, dự án này cũng không được thực hiện và Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thụ có trách nhiệm phải hoàn trả cho Công ty với số tiền còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 11.600.000.000 VND.

5. Phải thu về cho vay ngắn hạn

Cho Ông Lê Minh Đức vay với lãi suất 12%/năm, số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 8.000.333.300 VND (số đầu năm là 8.000.333.300 VND).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, khoản phải thu về cho vay đã được lập dự phòng 30% do quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.

6. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Ông Lê Minh Đức – Lãi cho vay ngắn hạn	1.097.778.518	(329.333.555)	861.056.327	
Thuế GTGT đầu vào chưa kê khai	753.041.573	-	618.953.293	-
Các khoản đặt cọc, ký cược, ký quỹ ngắn hạn	895.800.000	-	765.791.565	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	21.586.317	-	102.914.574	-
Cộng	2.768.206.408	(329.333.555)	2.348.715.759	-

7. Nợ quá hạn

	Thời gian quá hạn	Số cuối năm		Số đầu năm	
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Công ty TNHH In Di Co	Từ 03 năm trở lên	2.750.337.320	-	-	-
				2.381.903	1.190.952
				-	-
				2.997.955.417	899.386.625
Công ty Cổ phần Tập đoàn Quốc tế PDS	Từ 03 năm trở lên	625.202.434	-	625.202.434	162.391.451
Công ty Cổ phần VKC Holdings	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	584.101.610	292.050.805		
Công ty Cổ phần Sametel	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	319.828.370	159.914.185		
	Từ 06 tháng đến dưới 01 năm			8.000.333.300	5.600.233.310
Ông Lê Minh Đức - Phải thu về cho vay	Từ 06 tháng đến dưới 01 năm	1.097.778.518	768.444.963		

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Thời gian quá hạn	Giá gốc
Các cá nhân, tổ chức khác	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	-	Từ 01 năm đến dưới 02 năm	16.090.871
	Từ 02 năm đến dưới 03 năm	-	Từ 02 năm đến dưới 03 năm	38.600.135
	Từ 03 năm trở lên	96.927.739	Từ 03 năm trở lên	58.327.604
Cộng	13.474.509.291	6.820.643.263	3.738.558.364	1.082.594.504

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	2.655.963.860	2.888.509.565
Trích lập/(Hoàn nhập) dự phòng bổ sung	4.005.947.603	(232.545.705)
Xóa nợ	(8.045.435)	-
Số cuối năm	6.653.866.028	2.655.963.860

8. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng mua đang đi trên đường	641.043.796	-	33.245.636	-
Nguyên liệu, vật liệu	8.082.271.034	-	11.900.216.835	-
Công cụ, dụng cụ	315.956.515	-	326.931.014	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	1.749.927.382	-	2.209.402.491	-
Thành phẩm	17.301.355.157	-	29.531.873.971	-
Hàng hóa	9.660.652.288	-	11.950.698.023	-
Hàng gửi đi bán	15.550	-	-	-
Cộng	37.751.221.722	-	55.952.367.970	-

9. Chi phí trả trước**9a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	11.927.272	60.135.032
Chi phí sửa chữa	81.679.568	129.762.267
Chi phí quảng cáo, tài trợ	-	162.510.000
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	127.216.183	599.129.635
Cộng	220.823.023	951.536.934

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	484.961.282	1.086.169.387
Tiền thuê đất	2.111.800.978	2.207.791.930
Chi phí thuê mặt bằng trả trước	1.988.105.098	2.094.302.866
Chi phí đầu tư ban đầu nhà máy Phú Hội	238.823.548	369.090.916
Chi phí bảo trì và sửa chữa	561.357.396	3.119.655.089
Các chi phí trả trước dài hạn khác	466.282.223	1.593.129.205
Cộng	5.851.330.525	10.470.139.393

Tiền thuê đất có giá trị còn lại theo sổ sách là 2.111.800.978 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (xem thuyết minh số V.21).

10. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	62.965.519.073	55.823.386.639	10.455.800.210	717.757.182	129.962.463.104
Mua trong năm	-	59.054.050	-	-	59.054.050
Thanh lý, nhượng bán	(62.029.945)	(4.885.848.156)	-	-	(4.947.878.101)
Số cuối năm	62.903.489.128	50.996.592.533	10.455.800.210	717.757.182	125.073.639.053
Trong đó:					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	11.781.989.540	10.710.057.971	6.862.358.393	437.983.955	29.792.389.859
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	33.235.225.057	32.804.125.567	8.377.850.435	493.413.797	74.910.614.856
Khấu hao trong năm	3.239.997.670	4.220.562.059	378.944.184	54.804.065	7.894.307.978
Thanh lý, nhượng bán	(62.029.945)	(3.998.298.324)	-	-	(4.060.328.269)
Số cuối năm	36.413.192.782	33.026.389.302	8.756.794.619	548.217.862	78.744.594.565
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	29.730.294.016	23.019.261.072	2.077.949.775	224.343.385	55.051.848.248
Số cuối năm	26.490.296.346	17.970.203.231	1.699.005.591	169.539.320	46.329.044.488
Trong đó:					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

Một số tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại theo sổ sách là 1.246.723.337 VND được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (xem thuyết minh số V.21).

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Chương trình phần mềm máy tính	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	163.783.777	2.140.370.000	2.304.153.777
Thanh lý, nhượng bán	-	(96.000.000)	(96.000.000)
Số cuối năm	163.783.777	2.044.370.000	2.208.153.777
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	153.763.777	1.215.270.000	1.369.033.777
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	153.763.777	1.658.471.105	1.812.234.882
Khấu hao trong năm	-	233.648.332	233.648.332
Thanh lý, nhượng bán	-	(67.200.000)	(67.200.000)
Số cuối năm	153.763.777	1.824.919.437	1.978.683.214
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	10.020.000	481.898.895	491.918.895
Số cuối năm	10.020.000	219.450.563	229.470.563
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời không sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

12. Bất động sản đầu tư**Bất động sản đầu tư cho thuê**

	Quyền sử dụng đất	Nhà	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	2.696.695.000	1.124.909.177	3.821.604.177
Số cuối năm	2.696.695.000	1.124.909.177	3.821.604.177
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn cho thuê	-	-	-
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	577.802.063	764.508.859	1.342.310.922
Khấu hao trong năm	64.207.020	44.996.364	109.203.384
Số cuối năm	642.009.083	809.505.223	1.451.514.306
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	2.118.892.937	360.400.318	2.479.293.255
Số cuối năm	2.054.685.917	315.403.954	2.370.089.871

Theo quy định tại Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 05 "Bất động sản đầu tư", giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư tại ngày kết thúc kỳ kế toán cần phải được trình bày. Tuy nhiên, Công ty hiện chưa xác định được giá trị hợp lý của các bất động sản đầu tư do chưa có điều kiện để thực hiện. Dựa vào tình hình cho thuê thực tế và giá trị thị trường, Ban Tổng Giám đốc Công ty tin tưởng rằng giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư lớn hơn giá trị còn lại trên sổ sách tại ngày kết thúc năm tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Danh mục bất động sản đầu tư tại ngày kết thúc năm tài chính như sau:

	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Quyền sử dụng đất	2.696.695.000	642.009.083	2.054.685.917
Nhà	1.124.909.177	809.505.223	315.403.954
Cộng	3.821.604.177	1.451.514.306	2.370.089.871

Quyền sử dụng đất có giá trị còn lại theo sổ sách là 2.054.685.917 VND đã được thế chấp, cầm cố để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (xem thuyết minh số V.21).

13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Kết chuyển vào chi phí trong năm	Số cuối năm
Mua sắm tài sản cố định	690.200.000	59.054.050	(59.054.050)	(690.200.000)	-
- Xây dựng phát triển hệ thống thương mại điện tử	690.200.000	-	-	(690.200.000)	-
- Máy in phun nhiệt gắn máy dán nhãn chai tròn	-	59.054.050	(59.054.050)	-	-
Cộng	690.200.000	59.054.050	(59.054.050)	(690.200.000)	-

14. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại**Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận**

Công ty chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho những khoản sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay ⁽ⁱ⁾	10.094.328.151	10.094.328.151
Lỗ tính thuế ⁽ⁱⁱ⁾	49.820.743.136	33.227.640.855
Cộng	59.915.071.287	43.321.969.006

⁽ⁱ⁾ Chi tiết chi phí lãi vay được chuyển như sau:

Năm 2020	3.890.053.934
Năm 2022	6.204.274.217
Cộng	10.094.328.151

Theo quy định tại Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ, từ kỳ tính thuế năm 2019 trở đi, phần chi phí lãi vay không được trừ được chuyển sang kỳ tính thuế tiếp theo khi xác định tổng chi phí lãi vay được trừ trong trường hợp tổng chi phí lãi vay phát sinh được trừ của kỳ tính thuế tiếp theo thấp hơn mức quy định. Thời gian chuyển chi phí lãi vay tính liên tục không quá 05 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh chi phí lãi vay không được trừ. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận do ít có khả năng có thu nhập chịu thuế trong tương lai để sử dụng những khoản chi phí lãi vay được chuyển này.

⁽ⁱⁱ⁾ Chi tiết lỗ tính thuế chưa ghi nhận như sau:

Năm 2020	3.727.730.721
Năm 2022	29.499.910.134
Năm 2023	16.593.102.281
Cộng	49.820.743.136

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Theo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, khoản lỗ của bất kỳ năm tính thuế nào được chuyển sang bù trừ vào thu nhập trong thời gian tối đa không quá 05 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh lỗ và chênh lệch tạm thời có thể được khấu trừ không bị giới hạn về thời gian. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận cho những khoản này vì ít có khả năng có thu nhập chịu thuế trong tương lai để sử dụng những lợi ích đó.

15. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các bên liên quan	862.500.000	862.500.000
Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex	700.000.000	700.000.000
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice	162.500.000	162.500.000
Phải trả các nhà cung cấp khác	22.686.523.169	30.972.945.078
Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang tại Bình Thuận	4.500.454.058	2.711.512.363
Các nhà cung cấp khác	18.186.069.111	28.261.432.715
Cộng	23.549.023.169	31.835.445.078

Trong đó, số dư khoản phải trả cho người bán liên quan đến mua sắm tài sản cố định tại thời điểm cuối năm là 299.667.000 VND (số đầu năm là 299.667.000 VND).

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

16. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thụ (trước đây là Công ty Cổ phần Louis Land)	-	1.150.000.000
Công ty TNHH Dược phẩm Thành Đạt	375.859.159	375.859.159
Công ty TNHH Rohto-Mentholatum Việt Nam	551.627.188	-
Các khách hàng khác	18.181.189	246.262.687
Cộng	945.667.536	1.772.121.846

17. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	835.677.432	-	6.888.700.754	(7.319.342.693)	405.035.493	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	447.578.217	-	-	-	447.578.217
Thuế thu nhập cá nhân	227.008.137	-	1.434.726.447	(1.504.545.618)	157.188.966	-
Tiền thuế đất	-	-	1.065.873.729	(1.065.873.729)	-	-
Thuế nhà đất	-	-	34.938.776	(34.938.776)	-	-
Các loại thuế khác	-	-	21.261.224	(21.261.224)	-	-
Cộng	1.062.685.569	447.578.217	9.445.500.930	(9.945.962.040)	562.224.459	447.578.217

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**Thuế giá trị gia tăng**

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Các hàng hóa có số đăng ký thuế	05%
- Các hàng hóa khác được miễn giảm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ (từ ngày 01/07/2023 đến ngày 31/12/2023)	08%
- Các hàng hóa, dịch vụ khác	10%

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(20.093.806.710)	(38.920.384.418)
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Chi phí lãi vay không được trừ ⁽ⁱ⁾	-	6.204.274.217
- Các khoản điều chỉnh tăng khác	3.643.284.607	3.479.775.937
- Các khoản điều chỉnh giảm	(142.580.178)	(263.575.870)
Thu nhập chịu/tính thuế	(16.593.102.281)	(29.499.910.134)
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	-	-

⁽ⁱ⁾ Chi phí lãi vay không được trừ này được chuyển sang kỳ tính thuế tiếp theo khi xác định tổng chi phí lãi vay được trừ trong trường hợp tổng chi phí lãi vay phát sinh được trừ của kỳ tính thuế tiếp theo thấp hơn mức quy định. Thời gian chuyển chi phí lãi vay tính liên tục không quá 05 năm kể từ năm tiếp theo sau năm phát sinh chi phí lãi vay không được trừ.

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính giữa niên độ có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Thuế nhà đất

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

18. Phải trả người lao động

Tiền lương phải trả tại ngày kết thúc năm tài chính là 3.577.839.287 VND (số đầu năm là 3.575.502.581 VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**19. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ông Hồ Đăng Dân – Chi phí lãi vay phải trả	-	18.630.137
Chi phí lãi trái phiếu	2.614.403.000	1.002.456.984
Chi phí lãi vay ngân hàng	40.021.643	20.127.381
Chi phí thù lao Hội đồng quản trị	583.742.612	117.770.000
Chi phí bán hàng	309.050.148	302.972.512
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	85.000.000	271.500.000
Cộng	3.632.217.403	1.733.457.014

20. Phải trả khác**20a. Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	147.924.000	84.872.000
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	89.663.784	89.663.784
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	1.098.398.548	1.191.232.456
Cộng	1.335.986.332	1.365.768.240

20b. Phải trả dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nhận ký quỹ, ký cược	496.500.000	496.500.000
Các khoản phải trả dài hạn khác	1.223.230.000	1.223.230.000
Cộng	1.719.730.000	1.719.730.000

21. Vay và nợ thuê tài chính**21a. Vay ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc An Giang ⁽ⁱ⁾	35.148.471.567	36.830.697.028
Vay Ông Hồ Đăng Dân lãi suất 8%	-	500.000.000
Trái phiếu thường ngắn hạn đến hạn thanh toán ⁽ⁱⁱ⁾	30.220.000.000	31.220.000.000
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.21b)	591.644.986	1.747.006.252
Cộng	65.960.116.553	70.297.703.280

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

⁽ⁱ⁾ Khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc An Giang theo hợp đồng số 01/2023/590445/HĐTD để bổ sung vốn lưu động, lãi suất theo từng lần nhận nợ, thời hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp Quyền sử dụng đất với tổng giá trị tài sản thế chấp là 66.587.361.400 VND theo biên bản định giá lại ngày 18 tháng 4 năm 2023 (xem thuyết minh số V.2b, V.9b và V.12).

⁽ⁱⁱ⁾ Ngày 14 tháng 4 năm 2022, theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 50/NQ-HĐQT/LDP-2022, Công ty công bố phát hành trái phiếu riêng lẻ, không có quyền chuyển đổi, không kèm chứng quyền và có bảo đảm bằng tài sản kỳ hạn 12 tháng, mệnh giá 100.000 VND, lãi suất 12%/năm được phát hành cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được phép mua trái phiếu theo quy định của pháp luật Việt Nam để bổ sung vốn để thực hiện hợp tác đầu tư xây dựng nhà máy nước giải khát và bổ sung vốn cho các hoạt động khác. Tổng giá trị phát hành tối đa là 300.000.000.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Đến ngày 01 tháng 7 năm 2022, theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 62/NQ-HĐQT/2022, Hội đồng quản trị đã thông qua việc đóng gói trái phiếu LDPH2223001 phát hành ngày 18 tháng 4 năm 2022, thỏa thuận với trái chủ, tiến hành tất toán toàn bộ khoản nợ trái phiếu, chủ động sử dụng các nguồn vốn để chi trả theo cam kết với nhà đầu tư.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022 Công ty đã phát hành Công văn số 360/CV-LDP/2022 về việc thông báo phương án thanh toán cho nhà đầu tư. Theo Công văn này, Công ty sẽ tiến hành thủ tục mua lại trái phiếu trước hạn trong vòng 40 ngày kể từ ngày phát hành thông báo hủy phát hành trái phiếu LDPH2223001. Công ty cam kết thanh toán thực hiện các nghĩa vụ gốc, lãi đối với trái chủ đến thời điểm mua lại trái phiếu.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 09/NQ-HĐQT/2023, Công ty công bố phương án thanh toán lãi trái phiếu LDPH2223001 từ thời điểm hủy kết quả phát hành đến hết ngày 18 tháng 4 năm 2023, Công ty dự kiến sẽ thỏa thuận ký kết biên bản với nhà đầu tư về việc chuyển khoản đầu tư trái phiếu thành khoản nợ phải thanh toán, Công ty sẽ thanh toán định kỳ phần gốc thành từng giai đoạn. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại Công ty vẫn chưa thực hiện được việc thỏa thuận và ký biên bản xác nhận với nhà đầu tư.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số tiền vay phát sinh trong năm</u>	<u>Kết chuyển</u>		<u>Số cuối năm</u>
			<u>từ vay và nợ dài hạn</u>	<u>Số tiền vay đã trả trong năm</u>	
Vay ngắn hạn ngân hàng	36.830.697.028	117.631.774.534	-	(119.313.999.995)	35.148.471.567
Vay ngắn hạn cá nhân khác	500.000.000	-	-	(500.000.000)	-
Trái phiếu thường ngắn hạn đến hạn thanh toán	31.220.000.000	-	-	(1.000.000.000)	30.220.000.000
Vay dài hạn đến hạn trả	1.747.006.252	-	591.644.986	(1.747.006.252)	591.644.986
Cộng	70.297.703.280	117.631.774.534	591.644.986	(122.561.006.247)	65.960.116.553

21b. Vay dài hạn

Khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lâm Đồng để mua sắm máy móc, thiết bị cho Nhà máy Phú Hội với lãi suất 9,5% – 10%/năm, thời hạn vay 05 năm kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay này được đảm bảo bằng một số tài sản cố định được hình thành từ vốn vay của Công ty tại Ngân hàng này (xem thuyết minh số V.10).

Công ty có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn trong kỳ như sau

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 01 năm trở xuống	591.644.986	1.747.006.252
Trên 01 năm đến 05 năm	-	591.644.986
Cộng	591.644.986	2.338.651.238

Chi tiết phát sinh của khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	591.644.986	2.338.651.238
Kết chuyển sang vay và nợ ngắn hạn	(591.644.986)	(1.747.006.252)
Số cuối năm	-	591.644.986

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

21c. Vay quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán trừ khoản trái phiếu thường ngắn hạn đến hạn thanh toán. (Công ty đang thực hiện việc thỏa thuận ký kết biên bản với nhà đầu tư về việc chuyển khoản đầu tư trái phiếu thành khoản nợ phải thanh toán).

22. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.906.622.695	23.096.083
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	-	2.000.000.000
Chi quỹ trong năm	(782.378.384)	(116.473.388)
Số cuối năm	1.124.244.311	1.906.622.695

23. Vốn chủ sở hữu**23a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	127.031.670.000	(320.000)	14.079.988.006	12.268.396.356	153.379.734.362
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	(38.920.384.418)	(38.920.384.418)
Trích các quỹ trong năm trước	-	-	10.268.396.356	(12.268.396.356)	(2.000.000.000)
Số dư cuối năm trước	127.031.670.000	(320.000)	24.348.384.362	(38.920.384.418)	112.459.349.944
Số dư đầu năm nay	127.031.670.000	(320.000)	24.348.384.362	(38.920.384.418)	112.459.349.944
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	(20.093.806.710)	(20.093.806.710)
Số dư cuối năm nay	127.031.670.000	(320.000)	24.348.384.362	(59.014.191.128)	92.365.543.234

23b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Louis Holding	64.807.250.000	64.807.250.000
Công ty Cổ phần Chứng khoán APG	23.977.000.000	-
Các cổ đông khác	38.247.100.000	62.224.100.000
Cộng	127.031.350.000	127.031.350.000

23c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	12.703.167	12.703.167
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	12.703.167	12.703.167
- Cổ phiếu phổ thông	12.703.167	12.703.167
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	32	32
- Cổ phiếu phổ thông	32	32
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	12.703.135	12.703.135
- Cổ phiếu phổ thông	12.703.135	12.703.135
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

24. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán**24a. Tài sản thuê ngoài**

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang (Hợp đồng thuê đất của Nhà nước) theo các thời hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	1.509.202.892	1.477.763.876
Trên 01 năm đến 05 năm	7.546.014.460	7.388.819.380
Trên 05 năm	13.996.302.243	15.280.192.187
Cộng	23.051.519.595	24.146.775.443

24b. Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền và các khoản tương đương tiền là 119,12 USD (số đầu năm là 177,42 USD).

24c. Nợ khó đòi đã xử lý

Công ty có các khoản nợ phải thu với Nhà thuốc Hoàng Kim Tuyền tại ngày kết thúc năm tài chính là 16.090.871 VND (số đầu năm là 0 VND) đã được xóa sổ do không có khả năng thu hồi.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	85.482.197.815	88.094.953.669
Doanh thu bán thành phẩm	98.329.213.218	97.556.418.681
Doanh thu cung cấp dịch vụ	2.497.065.696	2.382.963.116
Cộng	186.308.476.729	188.034.335.466

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Ngoài các giao dịch phát sinh với các công ty con được trình bày ở thuyết minh số V.2c, Công ty phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan không phải là công ty con như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Louis Holdings	-	78.848.446
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice	-	280.271.491
Công ty Cổ phần Louis Capital	-	31.199.904
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	15.250.286	13.300.930
Công ty TNHH MTV Kho vận Wings Global	-	51.131.531
Công ty Cổ phần Chứng khoán APG	25.956.895	-
Công ty Cổ phần Giao thông Long An	6.807.713	-

2. Khoản giảm trừ doanh thu

Khoản hàng bán bị trả lại trong năm này là 307.760.265 VND (năm trước là 615.654.834 VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã bán	80.639.610.729	82.272.902.274
Giá vốn của thành phẩm đã bán	68.086.204.962	68.301.847.439
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	109.203.383	109.203.415
Cộng	148.835.019.074	150.683.953.128

4. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi ngân hàng	537.980.125	278.283.949
Chiết khấu thanh toán	67.663.763	186.994.453
Lãi kinh doanh chứng khoán	-	1.383.327.439
Lãi cho vay	236.722.191	961.684.271
Lợi nhuận từ Công ty con ⁽ⁱ⁾	29.186.433	100.000.000
Doanh thu tài chính khác	3.093.564	2.275.625
Cộng	874.646.076	2.912.565.737

⁽ⁱ⁾ Khoản lợi nhuận chuyển về từ Công ty TNHH MTV Nuôi trồng và Chế biến thực phẩm thảo dược Ladophar sau khi hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế để hoàn tất hồ sơ giải thể theo thông báo số 1585/TB-CCTKV ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thuế tỉnh Lâm Đồng. Công ty TNHH MTV Nuôi trồng và Chế biến thực phẩm thảo dược Ladophar đã thoái vốn theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 73/NQ-HĐQT/2022 ngày 14 tháng 10 năm 2022 và theo Quyết định giải thể doanh nghiệp số 223/QĐ-LDP/2022 cùng ngày của Chủ sở hữu.

5. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	3.306.657.190	2.550.711.210
Chiết khấu thanh toán	-	605.300.371
Chi phí liên quan đến hoạt động chứng khoán	636.037.633	8.148.299.398
Chi phí lãi trái phiếu	3.719.935.056	4.993.531.227
Dự phòng khoản đầu tư	35.568.025	372.785.227
Cộng	7.698.197.904	16.670.627.433

6. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	14.259.872.130	17.614.834.280
Chi phí vật liệu, bao bì	274.853.572	246.450.451
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	130.712.131	170.895.395
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.000.917.576	1.009.154.028
Chi phí dịch vụ mua ngoài	7.497.889.067	11.970.731.622
Các chi phí khác	6.778.802.901	8.353.700.288
Cộng	29.943.047.377	39.365.766.064

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	9.507.753.315	8.771.827.876
Chi phí vật liệu quản lý	27.623.662	14.632.476
Chi phí đồ dùng văn phòng	22.929.965	42.093.879
Chi phí khấu hao tài sản cố định	616.122.464	637.310.343
Thuế, phí và lệ phí	26.889.116	42.472.710
Dự phòng/(Hoàn nhập) nợ phải thu khó đòi	4.005.947.603	(232.545.705)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.080.684.377	7.253.964.894
Các chi phí khác	3.264.950.318	6.048.578.997
Cộng	19.552.900.820	22.578.335.470

8. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Lãi do thanh lý công cụ, dụng cụ	22.340.905	129.683.547
Tiền bồi thường, tiền chiết khấu hàng bán	48.405.000	156.647.501
Thu nhập khác	180.286.134	92.411.723
Cộng	251.032.039	378.742.771

9. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Lỗ thanh lý tài sản cố định	916.349.832	-
Chi phí do hủy Hợp đồng thuê nhà 44 Hồ Hào Hớn	-	210.000.000
Chi phí phạt thuế, hành chính	67.812.757	102.697.926
Chi phí khác	206.873.525	18.993.537
Cộng	1.191.036.114	331.691.463

10. Lãi trên cổ phiếu

Thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	58.163.322.323	76.151.447.981
Chi phí nhân công	38.789.629.838	42.918.711.991
Chi phí khấu hao tài sản cố định	8.237.159.694	8.900.138.536
Chi phí dịch vụ mua ngoài	15.796.062.164	28.064.255.873
Chi phí khác	14.824.172.939	15.484.591.398
Cộng	135.810.346.958	171.519.145.779

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan**

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt**

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban Kiểm soát

	Chức danh	Năm nay	Năm trước
Ông Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	212.000.000	49.193.548
Ông Lê Tiến Thịnh	Thành viên HĐQT	93.548.387	-
Ông Lê Xuân Thanh	Thành viên HĐQT	3.871.000	-
Ông Nguyễn Hồ Hưng	Thành viên HĐQT	3.871.000	-
Ông Võ Quý Lâm	Thành viên HĐQT	3.871.000	-
Các TV HĐQT đã miễn nhiệm		398.838.613	484.115.450
Bà Đào Thị Nga	Trưởng ban Kiểm soát	3.871.000	-
Ông Võ Kim Nguyên	Ban kiểm soát	1.935.000	-
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Ban kiểm soát	1.935.000	-
Các TV BKS đã miễn nhiệm		204.194.000	190.653.000
Ông Lê Tiến Thịnh	Tổng Giám đốc	-	-
Ông Ngô Văn Trị	Phó Tổng Giám đốc	824.184.000	835.363.356
Ban TGD đã miễn nhiệm		2.570.494.431	2.592.991.147
Cộng		4.322.613.431	4.152.316.501

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Louis Holdings	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Chứng khoán APG	Cổ đông sở hữu 18,87% vốn điều lệ
Công ty TNHH MTV Nước giải khát thảo dược Ladophar	Công ty con
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice	Công ty cùng công ty mẹ
Công ty TNHH MTV Louis Rice Long An	Công ty cùng công ty mẹ
Công ty TNHH MTV Louis Rice Kiên Giang	Công ty cùng công ty mẹ
Công ty Cổ phần Giao thông Long An	Công ty cùng công ty mẹ
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang	Công ty có cùng thành viên chủ chốt
Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex	Công ty con của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice
Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex	Công ty con của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**Giao dịch với các bên liên quan khác**

Ngoài các giao dịch phát sinh với các công ty con đã được trình bày ở thuyết minh số V.2c, cũng như các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Louis Holdings		
Chi phí dịch vụ mua ngoài	-	802.254.275
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Louis Rice		
Mua hàng	-	150.000.000
Công ty TNHH Thương mại Louis Angimex		
Mua hàng	-	1.056.428.750
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang		
Cho vay	-	2.500.000.000
Lãi cho vay	-	49.863.014
Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Angimex		
Mua hàng	59.400.000	-

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại thuyết minh số V.3 và V.15.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty.

2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh sau:

- Lĩnh vực kinh doanh thương mại: mua bán thuốc, dược liệu, thiết bị y tế.
- Lĩnh vực kinh doanh sản xuất: sản xuất thuốc, dược liệu.
- Lĩnh vực khác: dịch vụ cho thuê tài sản, hợp tác kinh doanh.

Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty được trình bày ở Phụ lục đính kèm.

2b. Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Trương Thị Ngọc Hiền
Kế toán trưởng / Người lập

Lâm Đồng, ngày 19 tháng 3 năm 2024

Lê Tiên Thịnh
Tổng Giám đốc**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)**

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phụ lục 01: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Đơn vị tính: VND

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bù đắp tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực kinh doanh thương mại	Lĩnh vực kinh doanh sản xuất	Các lĩnh vực khác	Cộng
Năm nay				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ m bên ngoài	85.426.522.425	98.077.128.343	2.497.065.696	186.000.716.464
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận				
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	85.426.522.425	98.077.128.343	2.497.065.696	186.000.716.464
	4.786.911.697	29.990.923.382	2.387.862.312	37.165.697.390
Kết quả kinh doanh theo bộ phận				(49.495.948.197)
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(12.330.250.807)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				874.646.076
Doanh thu hoạt động tài chính				(7.698.197.904)
Chi phí tài chính				251.032.039
Thu nhập khác				(1.191.036.114)
Chi phí khác				
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				(20.093.806.710)
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác				(59.054.050)
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn				13.121.637.150

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Địa chỉ: Số 18, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam
BẢO CAO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phụ lục 01: Thông tin về bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh (tiếp theo)

	Lĩnh vực kinh doanh thương mại	Lĩnh vực kinh doanh sản xuất	Các lĩnh vực khác	Cộng
Năm trước				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	87.758.493.655	97.277.223.861	2.382.963.116	187.418.680.632
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	87.758.493.655	97.277.223.861	2.382.963.116	187.418.680.632
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	5.485.591.381	28.975.376.422	2.273.759.701	36.734.727.504
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận	-	-	-	(61.944.101.534)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-	-	-	(25.209.374.030)
Doanh thu hoạt động tài chính	-	-	-	2.912.565.737
Chi phí tài chính	-	-	-	(16.670.627.433)
Thu nhập khác	-	-	-	378.742.771
Chi phí khác	-	-	-	(331.691.463)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-	-	-
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	-	(38.920.384.418)
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	-	-	3.566.777.274
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn	-	-	-	13.049.733.375

[Signature]
 Trương Thị Ngọc Hiền
 Kế toán trưởng / Người lập

[Signature]
 Lê Tiến Thịnh
 Tổng Giám đốc

M.S.D.N: 5800000047 - C.T.C.P.
 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)
 TP. ĐÀ LẠT - T. LÂM ĐỒNG

Hôm Đăng, ngày 19 tháng 3 năm 2024



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2023



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

Lâm Đồng, ngày 08 tháng 04 năm 2024

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



[Signature]
 LÊ TIẾN THỊNH



LADOPHAR



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR)

🏠 Số 18 đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng

☎️ (0263) 3817 937- (0263) 3822 369

🌐 Website: www.ladophar.com